

NĂM THỨ
81

15/7/2026
Số 30 (2485)

Điện thoại nóng
0866 594 498

Công Thương

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
Diễn đàn của giới công thương Việt Nam

www.congthuong.vn

KỶ NIỆM 79 NĂM
NGÀY THƯỜNG BINH - LIỆT SĨ

27/7

• **KHÔNG ĐỂ SỰ HY SINH NÀO**
bị lãng quên

• *Thắp sáng*
đạo lý tri ân,
NHÂN LÊN KHÁT VỌNG CỐNG HIẾN



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM

**NĂNG
LƯỢNG**



**CÔNG
NGHIỆP**



**DỊCH VỤ
KỸ THUẬT
CHẤT LƯỢNG CAO**



NĂNG LƯỢNG CHO PHÁT TRIỂN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm sóc người có công là nền tảng quan trọng để đất nước xây dựng và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái và phát triển bền vững.

► QUANG LỘC



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, tặng quà thương binh, bệnh binh tại Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành (tỉnh Bắc Ninh) ngày 15/7/2026
Ảnh: Thống Nhất - TTXVN

Tri ân người có công Giá trị bền vững từ tư tưởng Hồ Chí Minh

Người đặt nền tảng cho công tác chăm sóc người có công

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đã đặt nền tảng cho những chính sách với thương binh, liệt sĩ và người có công. Tháng 6 năm 1947, Người nêu ý kiến nên chọn một ngày trong năm làm Ngày Thương binh để đồng bào cả nước có dịp tỏ lòng hiếu nghĩa, bác ái và tấm lòng yêu mến thương binh. Ngay sau đó, một hội nghị trừ bị gồm đại biểu các cơ quan, ban, ngành ở trung ương và một số địa phương họp, thảo luận và thống nhất lấy ngày 27/7 hằng năm làm ngày Thương binh toàn quốc.

Sáng ngày 27/7/1947, bên gốc cây đa cổ thụ tại thị trấn Hùng Sơn (khí đó thuộc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, nay là xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên), Lễ công bố Ngày Thương binh toàn quốc lần đầu tiên được tổ chức long trọng.

Không chỉ là người đặt nền tảng cho sự ra đời hệ thống chính sách cũng như các phong trào chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn gương mẫu, tiên phong thực hiện.

Trong thư gửi Ban Thường trực của Ban tổ chức Ngày Thương binh toàn quốc ngày 27/7/1947, Bác viết: “Trong lúc chống nạn

đói kém, đồng bào ta đã từng mỗi tuần nhịn ăn một bữa để giúp các đồng bào bị đói. Bây giờ chống nạn ngoại xâm, tôi chắc đồng bào ta sẽ vui lòng vài ba tháng nhịn ăn một bữa để giúp đỡ các chiến sĩ bị thương”.

Văn trong cùng bức thư, Người viết rằng: “Tôi xin xung phong gửi một chiếc áo lót lụa của chị em phụ nữ đã biểu tôi, một tháng lương của tôi, một bữa ăn của tôi và của các nhân viên tại Phủ Chủ tịch, cộng lại một nghìn một trăm hai mươi bảy đồng”.

Không xúc động sao được khi trong di sản văn tại kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng (tháng 1/1960), Bác lại nhắc nhở: “... chúng ta phải luôn luôn học tập tinh thần dũng cảm của các liệt sĩ để vượt tất cả mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành sự nghiệp cách mạng mà các liệt sĩ đã chuyển lại cho chúng ta”.

Những tư tưởng nhân văn mang tầm thời đại

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm sóc người có công không chỉ thể hiện sâu sắc đạo lý, nhân văn và trách nhiệm của dân tộc Việt Nam đối với những người đã hy sinh cống hiến cho đất nước mà còn là nền tảng quan trọng để xây dựng và thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, góp

phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái và phát triển bền vững.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, gia đình có công với cách mạng. Người nhiều lần nhấn mạnh rằng, sự hy sinh của họ đã góp phần mang lại độc lập, tự do cho dân tộc và hạnh phúc cho nhân dân. Vì vậy, việc tri ân và chăm sóc người có công không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước mà còn là nghĩa vụ, đạo lý của toàn xã hội.

Bên cạnh đó, Người yêu cầu phải thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đối với người có công, bảo đảm cuộc sống ổn định, tạo điều kiện để họ chữa bệnh, học tập, lao động và hòa nhập cộng đồng. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đặc biệt quan tâm đến gia đình liệt sĩ, con em thương binh, bệnh binh, nhấn mạnh cần giúp đỡ họ vượt qua khó khăn, có điều kiện phát triển và đóng góp cho đất nước. Không chỉ dừng lại ở các chính sách của Nhà nước, Người còn kêu gọi phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong nhân dân. Theo Người, sự quan tâm chân thành của cộng đồng sẽ góp phần động viên người có công và gia đình họ tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng.

Ngày nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm

sóc người có công tiếp tục được Đảng và Nhà nước kế thừa, cụ thể hóa bằng nhiều chủ trương, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Điều 59 Hiến pháp 2013 khẳng định: “Nhà nước, xã hội tôn vinh, khen thưởng, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với nước”.

Đảng và Nhà nước ta luôn xác định việc chăm lo, thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công là trách nhiệm chính trị, đồng thời là biểu hiện sinh động đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc. Các văn kiện của Đảng đều khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa phát triển kinh tế và thực hiện chính sách xã hội; trong đó, chăm lo người có công với cách mạng vừa là trách nhiệm của Nhà nước, vừa là trách nhiệm của toàn xã hội.

Các cấp, các ngành được yêu cầu thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ ưu đãi, đồng thời có biện pháp hỗ trợ thiết thực về việc làm, nhà ở, chăm sóc sức khỏe và giáo dục - đào tạo.

Qua từng giai đoạn lịch sử, hệ thống chính sách ưu đãi người có công không ngừng được bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện ngày càng đồng bộ, góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các đối tượng chính sách, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. ■

Thắp sáng ĐẠO LÝ TRI ÂN, nhân lên khát vọng cống hiến



Đoàn công tác Bộ Công Thương dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn

Tháng Bảy - tháng tri ân, kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026), ngành Công Thương lại tiếp nối những hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn" bằng những việc làm thiết thực và ý nghĩa.

► Bài và ảnh: MAI LIỄU - TRỌNG TÙNG - THÀNH LONG



Đoàn công tác Bộ Công Thương dâng hương, dâng hoa tại khu mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp ở Vũng Chùa - Đảo Yến



Đoàn công tác Bộ Công Thương dâng hương tại Di tích quốc gia đặc biệt Thành cổ Quảng Trị

Đền ơn đáp nghĩa - mạch nguồn văn hóa của ngành Công Thương

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, biết bao thế hệ cha anh đã hiến dâng tuổi thanh xuân, xương máu để đất nước có được hòa bình, độc lập và phát triển như hôm nay. Đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa" đã trở thành truyền thống văn hóa tốt đẹp, bền vững của dân tộc.

Đối với ngành Công Thương, công tác "Đền ơn đáp nghĩa", tri ân những người có công với cách mạng luôn được xác định là nhiệm vụ thiêng liêng, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và lòng biết ơn sâu sắc đối với các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, Mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình có công với cách mạng.

Hàng năm, cứ mỗi dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, Đảng ủy, lãnh đạo Bộ Công Thương đều triển khai và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp trong ngành triển khai nhiều hoạt động tri ân thiết thực. Từ thăm hỏi, tặng quà thương binh, bệnh binh, gia đình chính sách, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, đến các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người có công...

Không dừng lại ở những hoạt động an

sinh, ngành Công Thương còn đặc biệt chú trọng giáo dục truyền thống cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và người lao động. Những chuyến về nguồn, những buổi sinh hoạt chính trị tại các địa chỉ đỏ đã góp phần khơi dậy niềm tự hào dân tộc, bồi đắp lý tưởng cách mạng, hun đúc bản lĩnh chính trị trong mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về trách nhiệm tiếp nối truyền thống, giữ gìn những giá trị tốt đẹp của dân tộc và cống hiến nhiều hơn cho sự nghiệp phát triển đất nước.

Trên hành trình phát triển của đất nước, ngành Công Thương đang gánh vác nhiều nhiệm vụ quan trọng trong nền kinh tế, bảo đảm an ninh năng lượng, thúc đẩy sản xuất công nghiệp, thương mại và hội nhập quốc tế. Song, dù ở bất kỳ giai đoạn nào, truyền thống "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa" vẫn luôn được gìn giữ như một giá trị cốt lõi, tạo nên bản sắc văn hóa của toàn ngành.

Nói dài hành trình tri ân

Nhân dịp kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, từ ngày 16 - 18/7, đoàn công tác của Bộ Công Thương do Thứ trưởng Phan Thị Thắng dẫn đầu, cùng lãnh đạo

các đơn vị trực thuộc bộ đã về các địa chỉ đỏ tại miền Trung để dâng hoa, dâng hương, tưởng nhớ, bày tỏ niềm tri ân sâu sắc đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, các anh hùng liệt sĩ, thương bệnh binh và gia đình có công với cách mạng.

Tại xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An, đoàn thành kính dâng hương tại khu mộ bà Hoàng Thị Loan, Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và đền Chung Sơn - đền thờ Gia tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trước anh linh Chủ tịch Hồ Chí Minh,



Đoàn công tác của Bộ Công Thương do Thứ trưởng Phan Thị Thắng dẫn đầu đã đến dâng hoa, dâng hương tại khu mộ bà Hoàng Thị Loan



Thứ trưởng Phan Thị Thắng dâng hương tại khu mộ 10 nữ Anh hùng liệt sĩ thanh niên xung phong đã anh dũng hy sinh tại Ngã ba Đồng Lộc



Đoàn công tác Bộ Công Thương dâng hương tại Di tích Quốc gia đặc biệt Thành cổ Quảng Trị



Đoàn dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn



Đoàn công tác thành kính tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh



Đoàn dâng hương tại Di tích lịch sử quốc gia Bến phà Gianh

Hành trình về nguồn là hoạt động thường niên có ý nghĩa sâu sắc, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, bồi đắp lý tưởng cách mạng, khơi dậy niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong ngành Công Thương.

lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Công Thương nguyện tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Qua đó, góp phần xây dựng ngành Công Thương ngày càng phát triển, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tiếp nối hành trình tri ân trên dải đất miền Trung, đoàn công tác Bộ Công Thương đến Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc (Hà Tĩnh) - biểu tượng bất tử của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, nơi mười nữ thanh niên xung phong đã anh dũng hy sinh khi tuổi đời còn rất trẻ.

Tại tỉnh Quảng Trị, đoàn dâng hương tưởng niệm tại khu mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp - vị Tổng Tư lệnh đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam, người đã cống hiến to lớn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

Cũng tại Quảng Trị, đoàn đã đến Bến phà Gianh - nơi từng là huyết mạch giao thông đặc biệt quan trọng trong những năm tháng chiến tranh, ghi dấu sự hy sinh của biết bao cán bộ, chiến sĩ và lực lượng thanh niên xung phong để bảo

đảm mạch máu giao thông luôn thông suốt phục vụ tiền tuyến.

Tiếp đến, đoàn đến dâng hương tại Thành cổ Quảng Trị - nơi ghi dấu cuộc chiến đấu 81 ngày đêm khốc liệt mùa hè năm 1972, nơi mỗi tấc đất đều thấm đẫm máu xương của các chiến sĩ đã ngã xuống vì độc lập dân tộc.

Điểm đến thiêng liêng tiếp theo trong những ngày tháng 7 tri ân đó là Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Đường 9 và Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn - hai nghĩa trang quốc gia lớn nhất cả nước, nơi yên nghỉ của hàng vạn cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh trên tuyến lửa Trường Sơn và chiến trường Quảng Trị.

Điểm dừng chân cuối cùng trong hành trình là Hang Tám Cô trên tuyến đường 20 Quyết Thắng - nơi ghi dấu sự hy sinh anh dũng của tám thanh niên xung phong trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, trở thành biểu tượng sáng ngời của tinh thần quả cảm, ý chí kiên cường và khát vọng thống nhất non sông.

Cùng với các hoạt động dâng hương, tưởng niệm, trong khuôn khổ chuyến công tác, đoàn đã tổ chức gặp mặt, tặng quà người bị nhiễm chất độc da cam; thăm hỏi, trao quà cho các gia đình liệt sĩ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại xã Cửa Tùng, tỉnh Quảng Trị. ■

Không để SỰ HY SINH nào bị lãng quên

Năm 2026 là một năm đặc biệt trong hành trình tri ân những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc bằng việc thực hiện “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ” (Chiến dịch 500 ngày đêm) để đưa những người con đã ngã xuống trở về với quê hương, gia đình và hon hết, trở về với chính tên tuổi của mình.

► ĐÌNH DỪNG

Chiến dịch đặc biệt và cuộc chạy đua với thời gian

Chiến dịch 500 ngày đêm được tính từ ngày 15/3/2026 đến ngày 27/7/2027, hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ với 5 mục tiêu lớn: tìm kiếm, quy tập khoảng 7.000 hài cốt liệt sĩ; hoàn thành lấy mẫu khoảng 230.000 mộ liệt sĩ chưa xác định được danh tính trong các nghĩa trang liệt sĩ và hài cốt mới tìm kiếm, quy tập; giám định ADN khoảng 18.000 mẫu hài cốt liệt sĩ; xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu gen thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin phục vụ công tác đối sánh; đẩy mạnh rà phá bom mìn, vật liệu nổ tại các địa bàn trọng điểm phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập.

Đang sau mỗi con số không đơn thuần là một chỉ tiêu công việc mà là trách nhiệm để bù đắp cho người ở lại sau nhiều thập kỷ. Đó là những người mẹ chờ con, người vợ chờ chồng, người con đợi cha và những người thân mong mỏi được thấp nên hương trước ngôi mộ mang đúng tên thân nhân mình.

Theo thống kê, sau hơn 3 tháng triển khai, dù nhân chứng ngày càng ít đi, địa hình cũ biến đổi, hồ sơ, thông tin hạn chế... nhưng với nỗ lực không ngừng nghỉ, đến trung tuần tháng 7/2026, cả nước đã tìm kiếm, quy tập được 1.306 hài cốt liệt sĩ, trong đó 282 hài cốt ở trong nước, 174 hài cốt tại Lào và 850 hài cốt tại Campuchia; đồng thời triển khai tìm kiếm tại 3 mộ tập thể ở Tuyên Quang. Lực lượng tìm kiếm, quy tập gồm 32 đội với 1.541 cán bộ, chiến sĩ; trong đó có 13 đội hoạt động trong nước và 19 đội làm nhiệm vụ ở nước ngoài. Nhiều liệt sĩ đã được người thân đón về quê hương bản quán.

Đặc biệt, đầu tháng 7/2026, từ việc rà soát thông tin và tổ chức các hội thảo xác minh về mộ liệt sĩ tập thể, lực lượng chức năng đã tìm thấy một hài cốt liệt sĩ tại Quảng Ngãi. Hay trong quá trình tìm kiếm, khai quật tại khu vực Công viên Lê

Thị Riêng, TP. Hồ Chí Minh, đã quy tập gần 100 bộ hài cốt liệt sĩ cùng nhiều di vật.

Ở một mặt trận khác không kém phần quan trọng - trả lại danh tính cho những người đã hy sinh - cả nước đã tổ chức lấy mẫu tại 35.925 mộ liệt sĩ; trong đó 25.331 mộ đủ điều kiện lấy mẫu. Các lực lượng đã lấy mẫu của 93.464 thân nhân liệt sĩ, phân tích và đồng bộ vào cơ sở dữ liệu 53.036 mẫu. Đã có 11.642 mẫu hài cốt liệt sĩ được tiếp nhận để lưu trữ, bảo quản; riêng Viện Pháp y Quân đội tiếp nhận 6.010 mẫu của 12/17 tỉnh, thành phố và đã giám định 118 mẫu ADN.

Cùng với đó là một công việc thầm lặng nhưng vô cùng gian khó: rà phá bom mìn, vật liệu nổ trên những vùng chiến sự cũ. Số liệu công bố cho thấy, cả nước đã rà phá 7.025,15 ha trên tổng số 22.725 ha, đạt 30,91%; riêng vùng lõi Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang, đã hoàn thành 3.166,11 ha trên 4.460 ha, đạt 70,99%. Có 360 đội rà phá với 5.183 người và 1.311 máy dò cùng các thiết bị chuyên dụng tham gia nhiệm vụ.

Những con số khó khăn ấy được đánh đổi bằng những ngày xuyên rừng, lội suối, đào từng mét đất, dò từng dấu vết giữa những khu vực còn nguy cơ bom mìn. Có những cuộc tìm kiếm kéo dài nhiều ngày chỉ từ một dòng thông tin mờ nhạt trong hồ sơ, một ký ức của cựu chiến binh hay một dấu hiệu địa hình đã thay đổi sau nửa thế kỷ. Mỗi di vật được tìm thấy, mỗi bộ hài cốt được đưa lên khỏi lòng đất là thêm một hy vọng về một cuộc trở về.

Tháng Bảy tri ân với sự đồng hành của cả dân tộc

Đất nước đã hòa bình hơn nửa thế kỷ, nhưng những vết thương chiến tranh vẫn chưa thể khép lại hoàn toàn. Con số ước tính cho thấy, cả nước có khoảng 1,2 triệu liệt sĩ; hơn 300.000 người chưa có đầy đủ thông tin, 175.000 liệt sĩ chưa xác định được nơi hy sinh; khoảng 652.000 thương binh, gần 200.000 bệnh binh, hơn 132.000 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và



Các đơn vị đẩy nhanh tiến độ lấy mẫu ADN của hài cốt liệt sĩ

Ảnh: Lê Sơn



Nghệ An triển khai cao điểm thu nhận mẫu ADN thân nhân liệt sĩ, góp phần xây dựng ngân hàng dữ liệu phục vụ xác định danh tính hài cốt liệt sĩ chưa rõ thông tin

Ảnh: Hoàng Trinh

hơn 300.000 người chịu hậu quả chất độc da cam/dioxin.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã từng nhấn mạnh quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta: “Người có công với cách mạng là tài sản quý báu của dân tộc”, là biểu tượng thiêng liêng của lòng yêu nước và đạo lý Việt Nam. Công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” không chỉ là một chính sách lớn, mà còn là mệnh lệnh từ trái tim, trách nhiệm chính trị, đạo lý của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Nhiều năm qua, công tác tri ân đã không dừng lại ở những nén hương, vòng hoa tưởng niệm mà còn là những cơ chế, chính sách hỗ trợ trực tiếp bằng vật chất; những mái nhà được xây dựng; sự chăm sóc đối với các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, bệnh binh và cả quyết tâm tìm kiếm đến cùng những người vẫn còn nằm lại trên các chiến trường.

Cùng với các hoạt động của trung ương, địa phương, ngành Công Thương cũng

đang tiếp nối mạch nguồn nghĩa tình ấy bằng những hoạt động thiết thực. Hướng tới ngày 27/7 năm nay, Bộ Công Thương và các tổ chức đoàn thể toàn ngành đã và đang triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách ưu đãi người có công; tổ chức thăm hỏi, tặng quà người có công và thân nhân liệt sĩ; phát động thanh niên tình nguyện chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ; chương trình về nguồn; chỉnh trang các công trình “Tổ quốc ghi công”...

Hành trình 500 ngày đêm vẫn còn ở phía trước với mục tiêu duy nhất không để sự hy sinh nào cho đất nước bị lãng quên. Hành trình ấy dù khó khăn nhưng vẫn đang được đẩy mạnh bởi lẽ - “sự hy sinh của các anh hùng liệt sĩ đã làm cho đất nước ta nở hoa độc lập, kết trái tự do, hòa bình”.

Và có một chân lý chắc chắn rằng: một dân tộc biết trân trọng quá khứ, biết tri ân những người đã hy sinh cho Tổ quốc, sẽ có thêm sức mạnh tinh thần để vững vàng đi tới tương lai. ■

Những ngày tháng 7 lịch sử, khi cả nước đang hướng về kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026) với lòng biết ơn sâu sắc và đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, tôi có dịp đến thăm Mẹ Việt Nam anh hùng Trần Thị Hảo và thấp nền tâm hương tưởng nhớ liệt sĩ mũ nổi xanh Đỗ Anh. Lắng nghe dòng ký ức của mẹ, trái tim tôi như nghẹn lại, bởi người mẹ ấy chỉ có duy nhất một người con trai. Vậy mà khi đang ở độ tuổi đẹp nhất của cuộc đời, anh đã lên đường thực hiện sứ mệnh gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và anh dừng hy sinh, viết tiếp truyền thống cách mạng kiên trung của gia đình.

Mạch ngầm cách mạng từ dòng sông Lam

Trong ngôi nhà nhỏ tại Hà Nội, mẹ Trần Thị Hảo kể cho tôi nghe những câu chuyện, những ký ức về người con trai ấy. Mẹ bảo, mẹ vẫn còn nhớ như in câu nói cuối cùng của Đỗ Anh trước ngày lên đường sang châu Phi làm nhiệm vụ. Đỗ Anh nắm tay mẹ, cười hiền: “Con đi 6 tháng rồi về thăm mẹ, nhanh thôi mẹ ơi!”. Câu nói giản dị ấy trở thành ký ức nghẹn ngào, khi người con trai duy nhất không bao giờ trở về nữa.

Mẹ Trần Thị Hảo sinh năm 1958 tại xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn (nay là xã Thiệu Nhâm), tỉnh Nghệ An trong một gia đình giàu truyền thống cách mạng. Bà nội của mẹ Hảo là Mẹ Việt Nam anh hùng Đặng Thị Phiệt, người từng nuôi giấu cán bộ cách mạng ngay trong nhà, dù chịu sự tra tấn dã man của địch nhưng quyết không hé lộ nửa lời.

Cụ Phiệt có 3 người con trai đều nằm lại nơi chiến trường khói lửa trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và đế quốc Mỹ. Trong đó, có cha của mẹ Hảo, liệt sĩ Trần Đình Hương. Ông từng hoạt động cùng nhà cách mạng Trần Đình San (bác ruột của mẹ Hảo), sau đó đảm nhận nhiệm vụ vận chuyển lương thực, thuốc men chi viện cho chiến trường miền Nam bằng đường thủy.

Năm 1966, trong một chuyến đi dọc sông Lam vào Quảng Bình, đoàn thuyền lâm nghiệp của ông bị địch phát hiện và đánh bom. Ông hy sinh, để lại vợ và 7 người con. Cô con gái thứ sáu Trần Thị Hảo khi ấy mới tròn 8 tuổi.

Tuổi thơ mẹ Hảo gắn liền với gian khổ. Nhưng cũng chính trong mất mát ấy, tình thân yêu nước của gia đình, dòng họ càng thấm sâu. Năm 1979, mẹ tình nguyện nhập ngũ, biến chế độ K602, Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng, đóng tại Thái Nguyên. Những năm tháng quân ngũ rèn cho mẹ tinh thần kỷ luật, sự bền bỉ và cứng cỏi của người lính. Cũng tại đây, mẹ gặp và nên duyên với người chồng của mình.

Năm 1983, cậu con trai duy nhất của mẹ chào đời, được đặt tên Đỗ Anh. Lớn lên trong nếp nhà quân đội kỷ luật nhưng đầy yêu thương, Đỗ Anh sớm bộc lộ

Sự hy sinh của liệt sĩ mũ nổi xanh Đỗ Anh trên đất Nam Sudan đã tiếp nối truyền thống cách mạng kiên trung của một gia đình có ba thế hệ công hiến và hy sinh vì Tổ quốc.

> NGUYỄN KHÁNH



Mẹ Việt Nam anh hùng Trần Thị Hảo bên Bằng Tổ quốc ghi công liệt sĩ mũ nổi xanh Đỗ Anh
Ảnh: Nhân vật cung cấp

Viết tiếp truyền thống cách mạng kiên trung



Bức ảnh kỷ niệm của gia đình được phục dựng sau ngày liệt sĩ Đỗ Anh mất

Ảnh: Nhân vật cung cấp

tư chất thông minh, nhiều năm từ con Quân đội nhân dân Việt Nam được cử đi làm nhiệm vụ tại Phái bộ Gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc ở Cộng hòa Trung Phi.

Năm 2021, giữa lúc đại dịch Covid-19 diễn biến căng thẳng,

Đỗ Anh là một trong 9 sĩ quan ưu tú của Quân đội nhân dân Việt Nam được cử đi làm nhiệm vụ tại Phái bộ Gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc ở Cộng hòa Trung Phi.

Ngày anh lên đường, bé Đỗ Gia Hân - con gái lớn mới vào lớp 1, con trai út - Đỗ Đức Thiên Ân khi ấy mới tròn 4 tuổi. Thấy các con cứ quẩn quýt, không muốn rời

Với những cống hiến cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và sứ mệnh gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, Thiếu tá Đỗ Anh đã được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định công nhận liệt sĩ và cấp Bằng Tổ quốc ghi công; được truy thăng quân hàm Trung tá; truy tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba, Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất.

bố, anh đùa: “Ở nhà trông vợ cho bố nhé”, khi nghe mẹ Hảo kể lại, cậu con trai của anh cười trong veo, hồn nhiên vừa thương vừa nghẹn ngào.

“Con ước sau này được như bố, bộ quần áo của bố mặc thật đẹp”, đó là niềm ao ước của bé Đỗ Đức Thiên Ân khi trò chuyện cùng tôi.

Niềm kiêu hãnh của người ở lại

Trong bộ quần phục mũ nổi xanh, Thiếu tá Đỗ Anh mang theo trái tim và hình ảnh một Việt Nam hòa bình đến với bạn bè quốc tế. Anh là sĩ quan quan sát viên quân sự, tự lái xe đi khắp địa bàn được phân công, làm việc cùng những sĩ quan đến từ hàng chục quốc gia khác nhau. Với vốn tiếng Anh giỏi cả giao tiếp lẫn chuyên ngành, anh nhanh chóng được đồng đội quốc tế tin tưởng. Anh còn mang theo hàng chục bộ quần áo, mũ in cờ đỏ sao vàng cùng rất nhiều quà để tặng trẻ em và người dân bản địa.

Nhưng những món quà chưa kịp trao đi thì định mệnh nghiệt ngã đến vào một buổi chiều đầu tháng 1/2022. Anh vẫn gọi điện video về nhà, giọng nói vui vẻ như mọi lần. Anh khỏe với vợ vừa hoàn thành bài thi và được cấp thẻ công dân toàn cầu, khỏe cùng anh em trong đơn vị đang gói những mề nem chuẩn bị đón Tết xa nhà. Không ai ngờ đó là cuộc trò chuyện cuối cùng.

“Đỗ Anh đã sống đúng điều mà con và cả gia đình, dòng họ đã chọn. Chúng tôi không ai tiếc cuộc đời mình nếu điều đó giúp đất nước bình yên”, mẹ Hảo nghẹn ngào.

Tháng 8/2023, mẹ được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Với mẹ, đây là sự ghi nhận và cũng là sự nối dài truyền thống của dòng họ anh hùng.

Giờ đây, ở tuổi xế chiều, mẹ Hảo cùng gia đình và con cháu - vợ liệt sĩ Đỗ Anh - lặng lẽ chăm lo, nuôi dưỡng hai cháu nội khôn lớn từng ngày. Với mẹ, mỗi nụ cười, mỗi bước trưởng thành của các cháu là nguồn động viên để tiếp tục vững vàng vượt qua mất mát, gìn giữ và bồi đắp truyền thống cách mạng của gia đình. Thật đáng quý, các con của liệt sĩ Đỗ Anh đều học giỏi, nhận được nhiều giấy khen, phần thưởng của nhà trường cùng những tấm Huy chương Vàng, Bạc trong các cuộc thi quốc gia, quốc tế. Có lẽ đây là hai “trái ngọt” mà liệt sĩ Đỗ Anh muốn bù đắp cho đáng sinh thành và người vợ trẻ.

Lời hứa “Con đi 6 tháng rồi về thăm mẹ, nhanh thôi mẹ ơi!” sẽ mãi không thể trở thành hiện thực. Nhưng với mẹ Trần Thị Hảo, người vợ và các con của anh, lời hứa ấy vẫn còn nguyên vẹn, trở thành điểm tựa tinh thần để những người ở lại tiếp tục bước về phía trước, mang theo niềm tự hào về người con, người chồng, người cha đã sống và hy sinh đúng như những gì gia đình, dòng họ đã chọn: “Sẵn sàng hiến dâng vì sự bình yên của đất nước”.

Tháng Bảy hàng năm là dịp để cả nước tri ân người có công, tưởng nhớ những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Với các doanh nghiệp lĩnh vực ngành Công Thương, tri ân thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng không chỉ là hoạt động thường niên mà còn là một phần trong văn hóa doanh nghiệp, thể hiện trách nhiệm xã hội và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, góp phần tô thắm thêm truyền thống nhân văn tốt đẹp của dân tộc.

➤ NGUYỄN VŨ



Đoàn công tác Petrovietnam tặng quà và trao hỗ trợ cho các thương, bệnh binh tại Trung tâm Điều dưỡng chăm sóc người có công tỉnh Hưng Yên

Ảnh: Petrovietnam

Nối dài mạch nguồn tri ân từ những doanh nghiệp Công Thương

Suốt 79 năm kể từ khi Ngày Thương binh - Liệt sĩ được Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn là ngày toàn dân tri ân những người đã cống hiến, hy sinh vì Tổ quốc, Đảng, Nhà nước luôn xác định chăm lo người có công không chỉ là chính sách an sinh mà còn là trách nhiệm chính trị, tình cảm và lương tri của cả dân tộc. Đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” đã lan tỏa mạnh mẽ và trở thành truyền thống nhân văn trong đời sống xã hội Việt Nam.

Hòa chung dòng chảy nghĩa tình ấy, các tập đoàn, tổng công ty thuộc lĩnh vực ngành Công Thương không chỉ hoàn thành nhiệm vụ bảo đảm năng lượng, phát triển công nghiệp, thương mại mà còn luôn dành nguồn lực đáng kể cho các hoạt động an sinh xã hội, đặc biệt là công tác chăm lo thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ và người có công với cách mạng.

Tri ân bằng những việc làm từ trái tim

Trong nhiều năm qua, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) luôn là một trong những doanh nghiệp đi đầu trong thực hiện các chương trình an sinh xã hội. Với đặc thù hoạt động trên phạm vi cả nước, các đơn vị thành viên của EVN đã biến tình thân tri ân thành những công trình, phần việc gắn với chuyên môn của mình.

Ngày Thương binh - Liệt sĩ năm 2026, Đoàn Thanh niên EVN phát động Chiến dịch “Nối mạch tri ân”, huy động đoàn viên thanh niên ngành điện toàn quốc thực hiện hàng loạt công trình thiết thực như sửa chữa,

cải tạo hệ thống điện miễn phí cho gia đình chính sách, thay thế thiết bị điện mất an toàn, lắp đặt hệ thống chiếu sáng tại các nghĩa trang liệt sĩ, thăm hỏi Mẹ Việt Nam Anh hùng và gia đình có công với cách mạng.

Mỗi đường dây điện được sửa chữa, mỗi bóng đèn được thay thế, từng ngôi nhà của một thương binh đều mang theo thông điệp tri ân của những người thợ điện hôm nay đối với các thế hệ cha anh đã ngã xuống vì độc lập, tự do của dân tộc.

Song hành với các hoạt động của tuổi trẻ ngành điện, Công đoàn EVN cũng triển khai chương trình tri ân có ý nghĩa sâu sắc với tổng kinh phí khoảng 128 triệu đồng như tổ chức thăm hỏi, tặng quà bốn Trung tâm Điều dưỡng thương binh tại Bắc Ninh và Ninh Bình; trực tiếp đồng hành các thương binh, bệnh binh đang được chăm sóc, điều dưỡng, đồng thời dâng hương tại các di tích lịch sử.

Tương tự, nhân dịp kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) đã tổ chức đoàn công tác đến thăm, tặng quà các thương binh, bệnh binh đang được chăm sóc tại Trung tâm Điều dưỡng chăm sóc người có công tỉnh Hưng Yên và Trung tâm Điều dưỡng thương binh

Duy Tiên (Ninh Bình). Tại các điểm đến, đoàn đã ân cần thăm hỏi sức khỏe, đời sống, bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đối với những cống hiến, hy sinh to lớn của các thương binh, bệnh binh trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Hoạt động này là nét đẹp truyền thống được Petrovietnam duy trì hàng năm, không chỉ là sự sẻ chia của một doanh nghiệp đối với người có công, mà còn là lời nhắc nhở thế hệ hôm nay về giá trị của hòa bình được đánh đổi bằng máu xương của biết bao người đi trước.

Lan tỏa truyền thống “Đền ơn đáp nghĩa”

Không chỉ PetroVietnam, EVN, nhiều doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực ngành Công Thương nhiều năm qua cũng luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác người có công.

Đơn cử như Tập đoàn Công

nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam luôn coi công tác đền ơn đáp nghĩa là một trong những hoạt động xã hội quan trọng. Tập đoàn và các đơn vị thành viên thường xuyên tổ chức thăm hỏi thương binh, bệnh binh, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, xây dựng và sửa chữa nhà tình nghĩa, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, hỗ trợ các gia đình chính sách tại vùng mỏ Quảng Ninh và nhiều địa phương trong cả nước.

Ở nhiều doanh nghiệp khác thuộc ngành Công Thương, công tác “Đền ơn đáp nghĩa” cũng được lồng ghép trong chương trình an sinh xã hội hàng năm thông qua việc xây dựng nhà tình nghĩa, hỗ trợ sinh kế cho gia đình người có công, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ, tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí và nhiều hoạt động nhân văn khác.

Mỗi chương trình có quy mô

khác nhau, thời điểm khác nhau nhưng đều gặp nhau ở điểm chung: coi sự tri ân là trách nhiệm, là nghĩa vụ thiêng liêng của doanh nghiệp đối với những người có công với đất nước; trở thành một phần của văn hóa doanh nghiệp, được duy trì bằng sự tự nguyện, trách nhiệm và tình cảm chân thành của hàng vạn cán bộ, người lao động.

Tiếp nối những nghĩa cử đẹp

Trong hành trình phát triển đất nước, các doanh nghiệp lĩnh vực ngành Công Thương đang đảm nhận sứ mệnh bảo đảm năng lượng, thúc đẩy sản xuất, lưu thông hàng hóa và đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế. Nhưng phía sau những con số về sản lượng điện, tấn than, lít xăng dầu hay kim ngạch thương mại là những nghĩa cử lặng thầm được gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Tri ân người có công không chỉ là một hoạt động hướng tới ngày 27/7 mà đã trở thành nét đẹp trong văn hóa doanh nghiệp của lĩnh vực ngành Công Thương. Những hoạt động tri ân thương binh, liệt sĩ không chỉ góp phần chăm lo tốt hơn đời sống người có công mà còn giáo dục truyền thống yêu nước, bồi đắp tinh thần trách nhiệm xã hội, lòng biết ơn đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của dân tộc cho thế hệ cán bộ, công nhân, người lao động hôm nay. ■

Trong hành trình xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng, những hoạt động nghĩa tình của các doanh nghiệp lĩnh vực ngành Công Thương không chỉ góp phần chăm lo tốt hơn đời sống người có công mà còn làm sáng thêm truyền thống nhân văn của dân tộc Việt Nam, truyền thống luôn biết trân trọng quá khứ để vững bước hướng tới tương lai giàu mạnh, nghĩa tình và nhân văn.



Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng 2 nước trồng cây lưu niệm tại Cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, tỉnh Nghệ An



Quang cảnh hội đàm

VIỆT NAM - LÀO

Chung tay xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển

➤ Bài và ảnh: NGUYỄN KHÁNH

Ngày 9-10/7, Bộ Quốc phòng Việt Nam và Lào tổ chức Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới lần 3 tại tỉnh Bô-ly-khăm-xay và Nghệ An, tăng cường quan hệ đặc biệt hai nước.

Đoàn đại biểu cấp cao Bộ Quốc phòng Việt Nam do Đại tướng Phan Văn Giang, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng làm Trưởng đoàn. Đoàn Lào do Đại tướng Khăm Liêng - Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Lào làm Trưởng đoàn.

Chương trình diễn ra đúng dịp hai nước hướng tới kỷ niệm 65 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (5/9/1962 - 5/9/2027) và 50 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2027), mang ý nghĩa chính trị sâu sắc.

Tiếp nối truyền thống ba kỳ giao lưu

Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ nhất được tổ chức tại tỉnh Quảng Trị và tỉnh Savannakhet vào tháng 12/2021. Kỳ giao lưu lần thứ hai được tổ chức tại tỉnh Sơn La và tỉnh Hòa Bình vào tháng 10/2024, với điểm nhấn là cuộc diễn tập liên hợp đánh bắt tội

phạm ma túy qua biên giới. Qua hai kỳ giao lưu, quân đội và nhân dân hai nước đã vun đắp niềm tin, tạo nền tảng để hai bên ký kết Nghị định thư hợp tác quốc phòng giai đoạn 2025-2029.

Sáng 9/7, lễ đón Đoàn đại biểu Việt Nam được tổ chức trang trọng tại Cửa khẩu Nậm On, tỉnh Bô-ly-khăm-xay. Tại khu vực Cột mốc 460, Bộ trưởng Quốc phòng hai nước thực hiện nghi lễ chào, tỏ son cột mốc chủ quyền và trồng cây hữu nghị. Sáng 10/7, Đại tướng Phan Văn Giang đón Đoàn đại biểu Bộ Quốc phòng Lào tại Cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, xã Kim Bảng, tỉnh Nghệ An, trong sự chào đón của đông đảo người dân địa phương. Đại tướng nhấn mạnh, Cửa khẩu Thanh Thủy và Cửa khẩu Nậm On sẽ là điểm kết nối quan trọng trên tuyến cao tốc Hà Nội - Vĩnh Phúc trong tương lai, góp phần thúc đẩy kết nối kinh tế, quốc phòng, an ninh và giao lưu nhân dân hai nước.

Trong khuôn khổ chương trình, hai bên tổ chức lễ khởi công Trạm phối hợp công tác, Đại đội Biên phòng 252, thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bô-ly-khăm-xay. Công trình do Bộ Quốc phòng Việt Nam hỗ trợ kinh phí xây dựng, trao tặng Bộ Quốc phòng Lào, tổng giá trị khoảng 30 tỷ đồng, khởi công từ tháng 7/2026, dự kiến hoàn thành vào tháng 11/2027, giúp nâng cao hiệu quả phối hợp giữa hai lực lượng trong trao đổi thông tin, tuần tra song phương, kiểm soát xuất nhập cảnh và đấu tranh phòng, chống tội phạm trên tuyến biên giới.

Đại tướng Phan Văn Giang và Đại tướng Khăm Liêng - Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Nhân dân Cách

học Thông-năm-mun, bản Xốp Tông, huyện Xay-chăm-phon, tỉnh Bô-ly-khăm-xay, trao tặng nhà trường nhiều phần quà phục vụ dạy và học cùng 100 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; khám, chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho nhân dân khu vực biên giới Lào, đồng thời trao 50 con bò giống cho 50 hộ dân khó khăn.

Tại Nghệ An, sáng 10/7, Bộ trưởng Quốc phòng hai nước dự lễ khởi công Trường Mầm non Thanh Hà, xã Kim Bảng, công trình do quân đội Việt Nam xây dựng, thuộc vùng biên giới. Theo cô Trần Thị Tuyết, Hiệu trưởng nhà trường, trường thành lập năm 1997, hiện có 8 nhóm lớp với 220 học sinh, cơ sở vật chất xuống cấp, thường xuyên ngập lụt vào mùa mưa. Công trình mới có quy mô hai tầng, hai phòng học, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, ngoài phục vụ giáo dục còn có thể làm nơi tránh trú bão lụt cho nhân dân.

Phối hợp thực chất trong quản lý, bảo vệ biên giới

Theo báo cáo của Trung tá Nguyễn Thanh Minh, Đồn trưởng Đồn Biên phòng Cửa khẩu Thanh Thủy, đơn vị quản lý 13,748km đường biên giới với 6 mốc quốc giới, từ mốc số 457 đến mốc số 462, tiếp giáp trực tiếp bản Xốp Tông, huyện Xay-chăm-phon, tỉnh Bô-ly-khăm-xay. Đơn vị phối hợp với

các lực lượng chức năng Lào tổ chức 18 đợt tuần tra song phương biên giới, với 216 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm Hiệp định về quy chế biên giới đất liền Việt Nam - Lào.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, đơn vị làm thủ tục xuất nhập cảnh cho 9.263 lượt người, 1.439 lượt phương tiện, với 8.940,5 tấn hàng hóa xuất nhập khẩu, đồng thời duy trì hội đàm định kỳ hàng quý và trao đổi qua đường dây nóng với lực lượng chức năng Lào.

Mô hình kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới cũng cho thấy hiệu quả rõ nét. Ngày 10/7, tại xã Kim Bảng, hai bên tổ chức Lễ sơ kết 10 năm kết nghĩa giữa thôn Thủy Phong (Nghệ An) và bản Xốp Tông (Bô-ly-khăm-xay). Sau hơn 10 năm triển khai, hai bên tổ chức hơn 70 buổi tuyên truyền pháp luật, thu hút khoảng 3.500 lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia, cùng trên 15 đoàn giao lưu văn hóa, thể thao. Người dân hai bên đã cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị, góp phần ngăn chặn 12 vụ xuất cảnh trái phép và 14 vụ vận chuyển động vật hoang dã trái phép qua biên giới.

Khẳng định quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt

Tại hội đàm sáng 10/7, Đại tướng Phan Văn Giang khẳng

định, Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ 3 là hoạt động hợp tác có ý nghĩa chính trị sâu sắc, khẳng định quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai Đảng, hai Nhà nước và quân đội hai nước.

Đại tướng Khăm Liêng - Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đánh giá cao công tác chuẩn bị chương trình, khẳng định chương trình là mô hình hợp tác hiệu quả, thể hiện quyết tâm của Đảng, Nhà nước, quân đội, chính quyền địa phương và nhân dân hai nước trong xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Hai Bộ trưởng đánh giá, hợp tác quốc phòng Việt Nam - Lào tiếp tục được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực: trao đổi đoàn cấp cao, đào tạo nguồn nhân lực, hợp tác giữa các quân khu giáp biên, Bộ đội Biên phòng, công nghiệp quốc phòng và kinh tế quốc phòng.

Hai bên thống nhất triển khai hiệu quả Nghị định thư về hợp tác quốc phòng và Kế hoạch hợp tác quốc phòng năm 2026, đẩy mạnh tuần tra song phương, phối hợp đấu tranh phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia và nhân rộng mô hình kết nghĩa đồn, trạm biên phòng, cụm dân cư hai bên biên giới.

Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ 3 khép lại với nhiều kết quả thiết thực. Những cột mốc chủ quyền được chăm sóc, những công trình mới được xây mới trên tuyến biên giới, cùng mô hình kết nghĩa cụm dân cư đã bồi đắp niềm tin giữa nhân dân hai nước qua nhiều thế hệ. ■

Trên nền tảng quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện, Việt Nam - Lào tiếp tục khẳng định quyết tâm chung xây dựng khu vực biên giới hòa bình, ổn định, phát triển, vì lợi ích của mỗi nước và vì hòa bình, ổn định của khu vực.

Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 8/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đánh dấu bước chuyển quan trọng từ tư duy chủ yếu thu hút vốn sang tư duy phát triển hệ sinh thái kinh tế hiện đại, hiệu quả và bền vững, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng.

➤ NGUYỄN THẢO

Tạo thế “kiềng ba chân” cho nền kinh tế

Sau gần 40 năm đổi mới, khu vực FDI đã trở thành động lực quan trọng của tăng trưởng, xuất khẩu và hội nhập quốc tế. Với hơn 46.500 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký trên 543 tỷ USD, khu vực này hiện đóng góp hơn 20% GDP và khoảng 70% kim ngạch xuất khẩu, góp phần mở rộng năng lực sản xuất, tạo việc làm và đưa Việt Nam tham gia sâu hơn vào mạng lưới sản xuất toàn cầu.

Tuy nhiên, trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu tái cấu trúc, cạnh tranh công nghệ ngày càng gay gắt, yêu cầu đặt ra không còn là thu hút nhiều vốn hơn mà là thu hút đúng dòng vốn, đúng nhà đầu tư, đúng lĩnh vực và đúng mục tiêu phát triển. Dòng vốn đó phải góp phần nâng cao năng lực nội sinh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển công nghiệp hỗ trợ, hình thành chuỗi giá trị mới và củng cố sức tự chủ của nền kinh tế. Đây cũng là tinh thần xuyên suốt của Nghị quyết số 10-NQ/TW và là điều Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, TS. Nguyễn Anh Tuấn - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài nhận định, sau Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 79-NQ/TW về phát triển kinh tế nhà nước, Nghị quyết số 10 đã tạo nên thế “kiềng ba chân” cho các khu vực kinh tế cùng phát triển, bổ trợ lẫn nhau và đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững của đất nước.

TS. Nguyễn Anh Tuấn cho rằng, Nghị quyết số 10 đang thổi vào khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài một luồng sinh khí mới.

Điểm đặc biệt là Nghị quyết tiếp tục khẳng định kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc gia, được Nhà nước khuyến khích phát triển lâu dài, đối xử bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh với các khu vực kinh tế khác theo quy định của pháp luật. Cùng đó, Nhà nước công nhận, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền

NGHỊ QUYẾT SỐ 10-NQ/TW

Mở lối chuyển hóa FDI thành năng lực quốc gia



Nhà máy Samsung Thái Nguyên

Ảnh: Nam Nguyễn

sở hữu về tài sản, vốn đầu tư, thu nhập cùng các quyền, lợi ích hợp pháp khác của nhà đầu tư nước ngoài. “Thông điệp này có giá trị đặc biệt trong việc củng cố niềm tin của cộng đồng nhà đầu tư quốc tế, nhất là các nhà đầu tư chiến lược mong muốn hợp tác lâu dài tại Việt Nam. Đây cũng là sự khẳng định nhất quán về vai trò của khu vực FDI trong tổng thể nền kinh tế, trong bối cảnh thời gian gần đây vẫn xuất hiện một số nhìn nhận chưa đầy đủ, thậm chí lệch lạc về đóng góp của đầu tư nước ngoài” - TS. Nguyễn Anh Tuấn nhấn mạnh.

Kiến tạo thể chế

Đồng quan điểm, chuyên gia kinh tế, TS. Ngô Vinh Bạch Dương - Viện Nhà nước và Pháp luật, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam cho rằng, Nghị quyết không phủ nhận vai trò của hình thái FDI truyền thống với các nhà máy sản xuất, chuyển giao công nghệ hay chuỗi cung ứng. Vấn đề cốt lõi là cần mở rộng cách tiếp cận quản trị nhà nước, từ tư duy chủ yếu dựa vào số lượng dự án FDI riêng lẻ sang xây dựng hệ sinh thái kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài bao trùm hơn. Hệ sinh thái này cần nhìn nhận như sự cộng sinh giữa FDI trực tiếp, dòng vốn gián tiếp, các thương vụ mua bán, sáp nhập, trung tâm tài chính và hạ tầng đổi mới sáng tạo.

Để kiến tạo hệ sinh thái như kỳ vọng, hệ thống pháp luật cần chuyển mạnh sang vai trò thiết lập các chuẩn mực kết nối, tạo



Khu vực FDI đã trở thành động lực quan trọng của tăng trưởng, xuất khẩu và hội nhập quốc tế

Ảnh: Cán Dưng

TS. Nguyễn Anh Tuấn nhấn mạnh yêu cầu chuyển từ ưu đãi đầu vào sang hỗ trợ đầu tư gắn với kết quả thực hiện cam kết về chuyển giao công nghệ, tỷ lệ nội địa hóa. Cùng với đó, cần sớm ban hành bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, kịp thời tháo gỡ vướng mắc và xử lý tình trạng chậm trễ trong thực thi chính sách.

hành lang thông suốt để dòng vốn tài chính có thể rót vào, cộng hưởng với khu vực FDI sản xuất và doanh nghiệp trong nước. Song song đó, thể chế cũng phải có các bộ lọc rủi ro vì mô hình bảo đảm an toàn cho nền kinh tế.

Đặc biệt, không nên hiểu việc mở rộng thu hút vốn qua thị trường vốn, quỹ đầu tư hay M&A

như sự thay thế cho FDI sản xuất. Đây phải là cách làm cho khu vực FDI gắn chặt hơn với doanh nghiệp Việt Nam. “Chất lượng dòng vốn ngoại cần được đo bằng khả năng doanh nghiệp trong nước bước vào chuỗi cung ứng, tiếp nhận chuyển giao công nghệ và lớn lên cùng các nhà đầu tư chiến lược. Nếu năng lực

hấp thụ nội địa không được nâng lên, dòng vốn ngoại dù lớn vẫn có thể chỉ đi qua nền kinh tế thay vì ở lại như năng lực phát triển”, vị chuyên gia khẳng định.

Từ góc độ thực thi, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài Nguyễn Anh Tuấn cho rằng, để Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, các cơ quan chức năng cần khẩn trương ban hành chương trình hành động với nhiệm vụ cụ thể, mốc thời gian rõ ràng, đặc biệt là khâu thể chế hóa. Theo ông, hệ thống pháp luật cần được xây dựng đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định và có khả năng dự báo cao, nhất là trong các lĩnh vực đầu tư, doanh nghiệp, đất đai, quy hoạch, thuế, hải quan. ■

Việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW đã được Bộ Công Thương thực hiện đồng bộ, quyết liệt, qua đó tạo nên những chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực.

➤ QUỲNH NGA



Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng làm việc với Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

Ảnh: Cán Dưng

BỘ CÔNG THƯƠNG TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW

Nhiều dấu ấn nổi bật

Dấu ấn chuyển đổi số

Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nghị quyết số 57-NQ/TW không chỉ định hướng phát triển một số lĩnh vực chuyên ngành mà còn là một nền tảng quan trọng để tổ chức thực hiện mô hình tăng trưởng, mô hình phát triển mới.

Trong thời gian qua, Bộ Công Thương đã tổ chức quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực then chốt để nâng cao năng suất, chất lượng tăng trưởng, bảo đảm an ninh năng lượng, thúc đẩy tự chủ công nghiệp, hiện đại hóa thương mại và quản trị nhà nước ngành Công Thương. Người đứng đầu các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện; chuyển trọng tâm từ quán triệt, khởi động sang chuẩn hóa, mở rộng, đo lường kết quả thực chất.

Đáng chú ý, về chuyển đổi số, ghi nhận nhiều kết quả nổi bật. Cụ thể, về thủ tục hành chính (TTHC) và dịch vụ công trực tuyến, đến ngày 15/6/2026: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Công Thương đã cấu hình 503 TTHC, đạt 100%. Từ ngày 1/1/2026 đến ngày 15/6/2026 tiếp nhận 67.850 hồ sơ, trong đó 67.145 hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt khoảng 99%.

Đồng thời, Bộ đã kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để cắt giảm thành phần hồ sơ; 162 TTHC đã được tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ theo hướng toàn trình về dữ liệu.

Bộ hiện có 511 TTHC được công khai đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, gồm 197 TTHC cấp Bộ, 37 TTHC thực hiện ở cấp Bộ và cấp tỉnh, 261 TTHC cấp tỉnh, 16 TTHC cấp xã. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ đã kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia và đưa vào sử dụng chính thức từ ngày 1/1/2026, đồng thời hoàn thành kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia mới do Bộ Công an chủ trì để sẵn sàng vận hành khi hệ thống chính thức hoạt động.

Về hạ tầng, kiến trúc số: Bộ Công Thương duy trì vận hành Trung tâm dữ liệu an toàn, ổn định; các nền tảng số dùng chung



Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ ngành Công Thương

Ảnh: Cán Dưng

Trong 6 tháng cuối năm 2026, Bộ Công Thương xác định trong tám là hoàn thành đúng hạn các nhiệm vụ được giao: chuyển mạnh từ “quản trị, xây dựng kế hoạch” sang “triển khai có sản phẩm, đo lường bằng dữ liệu”, lựa chọn nhiệm vụ có tác động lớn, có doanh nghiệp đầu mối và có khả năng nhân rộng.

của Bộ được triển khai tập trung, gồm hệ thống quản lý văn bản, hệ thống thông tin giải quyết TTHC, cơ sở dữ liệu kinh tế công nghiệp và thương mại, hệ thống điều hành, các nền tảng phục vụ chỉ đạo, điều hành và đào tạo trực tuyến.

Bên cạnh đó, Bộ đã phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ kết nối thành công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia. Bộ cũng hoàn thành chia sẻ dữ liệu với Bộ Tài chính về website, ứng dụng thương mại điện tử bán hàng và cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, hoàn thành triển khai hệ thống theo dõi nhiệm vụ tích hợp với hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ; Cơ sở dữ liệu kinh tế công nghiệp và thương mại đã kết nối kỹ thuật thành công để đồng bộ dữ liệu sang Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Cơ sở dữ liệu hàng hóa hóa chất, tiền chất đã tạo lập khoảng 204.000 dữ liệu,

đang đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch dữ liệu và chuẩn bị tích hợp và hoàn thành đồng bộ dữ liệu của 9.780 căn bộ, công chức, viên chức với Cơ sở dữ liệu quốc gia do Bộ Nội vụ quản lý; công khai gần 40 cơ sở dữ liệu và dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở của Bộ Công Thương.

3 nhiệm vụ lớn về công nghệ chiến lược

Về dữ liệu số, Bộ Công Thương đã xây dựng cơ sở dữ liệu căn bộ, công chức, viên chức và hoàn thành đồng bộ dữ liệu của 9.780 căn bộ, công chức, viên chức với Cơ sở dữ liệu quốc gia do Bộ Nội vụ quản lý; công khai gần 40 cơ sở dữ liệu và dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở của Bộ Công Thương.

Các cơ sở dữ liệu theo Kế hoạch số 02-KH/BCDWTW, Nghị quyết số 214/NQ-CP và Nghị quyết số 71/NQ-CP đã phân công đơn vị chủ trì, trong đó ưu tiên cơ sở dữ liệu hàng hóa hóa chất, cơ sở dữ liệu kinh tế công nghiệp và thương mại, dữ liệu xuất nhập khẩu, dữ liệu thương mại điện tử, dữ liệu phục vụ truy xuất nguồn gốc và quản lý nhà nước theo thời gian thực.

Về phát triển kinh tế số, xã hội số: Thương mại điện tử tiếp tục là động lực quan trọng của kinh tế số ngành Công Thương. Tỷ trọng thương mại điện tử B2C trong 5 tháng đầu năm 2026 đạt khoảng 13,9 tỷ USD, tăng 17,9% so với cùng kỳ. Bộ Công Thương đã phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia năm 2026; triển khai Chương trình “Sức sống hàng Việt” nhằm hỗ trợ doanh nghiệp Việt giới thiệu sản phẩm uy tín tới người tiêu dùng, kết hợp

bán hàng trực tiếp qua QR Code và trên các nền tảng số.

Bên cạnh đó, Bộ đang tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ và các chuỗi cung ứng sản xuất; triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2035; chuẩn bị đưa vào vận hành các trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp cấp vùng để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cấp công nghệ, tiêu chuẩn, đo lường, thử nghiệm và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị trong nước, khu vực và toàn cầu.

Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Thực hiện Quyết định số 1131/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 22-TB/CQTTBCD ngày 20/3/2026, Bộ Công Thương đã làm việc với Bộ Khoa học và Công nghệ, các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp ngành Công Thương, các viện, trường, hiệp hội để rà soát, đề xuất bài toán lớn, công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược gắn với nhu cầu phát triển của ngành.

Bộ đã phối hợp tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 về Danh mục công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược và Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 6/5/2026 về giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược.

Tại Quyết định số 808/QĐ-TTg, Bộ Công Thương được giao 3 nhiệm vụ: *Một là*, bảo đảm an ninh năng lượng cho tăng trưởng cao; hiện đại hóa hệ thống điện - nhiên liệu xanh, thông minh và tự chủ. *Hai là*, tự chủ công nghiệp, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và nâng cấp chuỗi giá trị xuất nhập khẩu, thông minh, giá trị gia tăng cao. *Ba là*, hiện đại hóa thương mại trong nước và ngoài nước bằng dữ liệu, logistics thông minh và chuỗi cung ứng tin cậy.

Từ 3 bài toán lớn này, một hệ sinh thái các công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược đã được xác định, làm cơ sở để lựa chọn các doanh nghiệp hạt nhân, xây dựng các nhiệm vụ trọng điểm và huy động nguồn lực triển khai trong giai đoạn tới. Đây không chỉ là những mục tiêu phát triển của riêng ngành Công Thương mà còn là những vấn đề có ý nghĩa nền tảng đối với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.■

Bộ Công Thương xác định nhiều nhiệm vụ trọng tâm cho 6 tháng cuối năm 2026, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu Chính phủ giao trên cơ sở phát huy kết quả đạt được trong nửa đầu năm và tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, quản lý và phát triển thị trường.

Biểu dương 3 kết quả nổi bật trong nửa đầu năm 2026

Nhiều kết quả tích cực của ngành Công Thương trong 6 tháng đầu năm 2026 đã được nêu bật tại Hội nghị giao ban tháng 6 của Bộ Công Thương nhằm đánh giá kết quả 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ trọng tâm cuối năm 2026 do Bí thư Đảng ủy, Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng chủ trì đầu tháng 7. Hội nghị cùng xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của ngành trong 6 tháng cuối năm 2026.

Tham dự hội nghị còn có các Thứ trưởng Trương Thanh Hoài, Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân, Thứ trưởng Phan Thị Thắng và Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long cùng đại diện các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương. Hội nghị giao ban được tổ chức trực tuyến, kết nối với các địa phương trên cả nước.

Tại hội nghị, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp Bùi Huy Sơn cho biết, trong 6 tháng đầu năm 2026, Bộ Công Thương cơ bản hoàn thành các mục tiêu theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ. Các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, thương mại trong nước và xuất nhập khẩu duy trì đà tăng trưởng; nguồn cung các mặt hàng thiết yếu được bảo đảm, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và ổn định thị trường.

Về công tác xây dựng thể chế, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Ngô Đức Minh nhấn mạnh, Bộ Công Thương đã đẩy mạnh xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị và chương trình công tác của Chính phủ. Đồng thời, tiếp tục cải cách điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính; tăng cường rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Đánh giá kết quả đạt được và giao nhiệm vụ thời gian tới, Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng ghi nhận những nỗ lực của các địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc Bộ trong 6 tháng đầu năm, góp phần giúp ngành Công Thương đạt nhiều kết quả tích cực.

Trong đó, ba kết quả nổi bật cần được biểu dương gồm: đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế với nhiều văn bản pháp luật quan trọng được ban hành và đưa



Toàn cảnh Hội nghị giao ban tháng 6 của Bộ Công Thương

Ảnh: Cán Dũng

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Đổi mới tư duy, gỡ điểm nghẽn, tăng tốc về đích

➤ LÊ AN

vào thực tiễn; duy trì tăng trưởng tích cực của ngành, đặc biệt là lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo; bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng thông qua việc giữ ổn định nguồn cung xăng dầu, cung ứng đủ điện cho nền kinh tế và điều hành hiệu quả thị trường năng lượng.

Tháo gỡ điểm nghẽn, dồn lực bứt phá 6 tháng cuối năm

Nhấn mạnh nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2026, Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng yêu cầu toàn ngành Công Thương tập trung cao độ để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ giao; đồng thời, triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Bộ trưởng chỉ đạo và giao các đơn vị thuộc Bộ tập trung, hoàn thành tốt một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước.

Về hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp và cải cách thủ tục hành chính, Bộ trưởng yêu cầu toàn ngành quyết tâm hoàn thành các mục tiêu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP năm 2026 của Chính phủ; tăng cường phối hợp, hướng dẫn và chia sẻ thông tin với các địa phương, Sở Công Thương và doanh nghiệp



Bi thư Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng chủ trì hội nghị

Ảnh: Cán Dũng

để bảo đảm chính sách được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Về công tác quản trị, khẩn trương hoàn thành việc phân bổ, giao chỉ tiêu KPI đến từng đơn vị, từng lĩnh vực trên cơ sở các nhiệm vụ được Chính phủ và Bộ giao, làm căn cứ đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Đặc biệt, nhấn mạnh về công tác chuyển đổi số, cần rà soát

các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; tăng cường phối hợp với các Sở Công Thương trong chia sẻ dữ liệu và triển khai các bài toán lớn, sản phẩm công nghệ chiến lược nhằm thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ trên toàn ngành.

Đối với Luật Thương mại hiện từ có hiệu lực từ ngày 1/7, Bộ trưởng chỉ đạo Cục Thương mại

điện tử và Kinh tế số phối hợp với các Sở Công Thương triển khai hiệu quả Luật. Đồng thời, rà soát, đánh giá diễn biến thị trường, nhận diện thách thức và đề xuất giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong nước, thúc đẩy phát triển thương mại điện tử bền vững.

Về lĩnh vực công nghiệp, nghiên cứu tháo gỡ các điểm nghẽn, vướng mắc đối với các ngành và dự án công nghiệp trọng điểm, nhất là tại các địa bàn có tiềm năng, động lực tăng trưởng.

Về lĩnh vực năng lượng, cùng các tập đoàn năng lượng rà soát, cập nhật tình hình cung ứng năng lượng 6 tháng cuối năm; chủ động các phương án bảo đảm an ninh năng lượng, an toàn hệ thống điện, hỗ trợ và luân chuyển tải; đồng thời, tham mưu tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, quy hoạch và hướng dẫn địa phương triển khai các chính sách mới.

Về lĩnh vực thương mại và xuất nhập khẩu, Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại, Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Cục Phòng vệ thương mại tăng cường phân tích, dự báo, cảnh báo sớm diễn biến thị trường; chủ động phối hợp với các địa phương và hiệp hội ngành hàng để triển khai các giải pháp bảo đảm mục tiêu tăng trưởng xuất nhập khẩu, kiểm soát hiệu quả nhập siêu.

Liên quan đến phát triển thị trường trong nước, Bộ trưởng giao Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bảo đảm nguồn cung xăng dầu, hàng hóa thiết yếu; đẩy mạnh các giải pháp kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường nội địa và hoàn thiện cơ chế quản lý, kinh doanh xăng dầu theo chỉ đạo của Chính phủ.

Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng yêu cầu các đơn vị tiếp tục đổi mới tư duy, phương thức điều hành, bám sát thực tiễn tại địa phương và doanh nghiệp để kịp thời phát hiện, tháo gỡ các điểm nghẽn, nhất là về thể chế, qua đó tạo động lực hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được Chính phủ giao. ■

KẾT QUẢ ẢNH HƯỞNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP



• Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)
6 tháng: Ước tăng **10,8%**

Trong đó:

- ✓ Công nghiệp chế biến, chế tạo:
Tăng **11,4%**
- ✓ Sản xuất và phân phối điện:
Tăng **9,6%**



13/34 địa phương đạt hoặc vượt mục tiêu tăng trưởng công nghiệp cả năm

2

ĐẢM BẢO CUNG ỨNG NĂNG LƯỢNG VÀ ĐIỆN LỰC



• Tổng sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu:
Ước đạt **171,07** tỷ kWh (tăng 9,57% so với cùng kỳ)

• Khai thác năng lượng:

- ✓ Dầu thô: **4,49** triệu tấn
- ✓ Khí thiên nhiên: **3,19** tỷ m³
- ✓ Than sạch thành phẩm: **34,03** triệu tấn (than tiêu thụ đạt 34,41 triệu tấn)

• Sản xuất xăng, dầu:

- ✓ Xăng các loại: **3,06** triệu tấn
- ✓ Dầu các loại: **5,06** triệu tấn

• Thị trường xăng dầu cơ bản ổn định:

- ✓ Điều hành giá linh hoạt, tăng tần suất điều hành
- ✓ Đa dạng hóa nguồn cung và duy trì dự trữ lưu thông
- ✓ Triển khai lộ trình xăng sinh học E10; tham mưu ban hành Nghị quyết số 29/2026/NQ-CP; công bố giá cơ sở xăng E10



3

XUẤT NHẬP KHẨU VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ



• Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu:
Ước đạt **549,69** tỷ USD (tăng 27,1%)

• Kim ngạch xuất khẩu:
Đạt **266,52** tỷ USD (tăng 21,0%)

• Kim ngạch nhập khẩu:
Đạt **283,17** tỷ USD (tăng 33,4%)

• Cán cân thương mại:
Nhập siêu khoảng **16,65** tỷ USD

• Đàm phán và thực thi FTA:

- ✓ Tiếp tục đàm phán Hiệp định thương mại đối ứng công bằng và cân bằng với Hoa Kỳ; triển khai các FTA đã có hiệu lực
- ✓ Thúc đẩy FTA với EFTA, MERCOSUR, GCC và các đối tác tiềm năng

4

THƯƠNG MẠI TRONG NƯỚC



• Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng: Ước tăng khoảng **12,9%** so với cùng kỳ

• Kết quả quản lý thị trường:

- ✓ Kiểm tra gần **24.000** vụ
- ✓ Phát hiện và xử lý gần **20.000** vụ vi phạm
- ✓ Xử phạt vi phạm hành chính: **> 330** tỷ đồng
- ✓ Chuyển cơ quan điều tra: **128** vụ việc

5

KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI XANH

• Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao:

Hoàn thành **158/287** nhiệm vụ, không có nhiệm vụ quá hạn

• Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và biến đổi khí hậu:

- ✓ Trình ban hành Nghị định số 30/2026/NĐ-CP và Chỉ thị số 09/CT-TTg
- ✓ Tiếp nhận và công bố **1.553** hồ sơ dân nhân năng lượng; công bố **33** tổ chức kiểm toán năng lượng
- ✓ Tổ chức 8 khóa đào tạo quản lý năng lượng, cấp chứng chỉ cho **150** học viên
- ✓ Hoạt động truyền thông (Giờ Trái đất, giải chạy...) thu hút hơn **12.000** người tham gia trực tiếp và trực tuyến

6

HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH



• Hoàn thiện thể chế: Chủ trì xây dựng **126** văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2026

✓ Đến nay đã trình hoặc ban hành **70** văn bản

• Cải cách thủ tục hành chính và phân cấp, phân quyền:

- ✓ Phân cấp **53** thủ tục, phân quyền **2** thủ tục
- ✓ Bãi bỏ **114** thủ tục, đơn giản hóa **177** thủ tục

Xây dựng pháp luật phải đặt trong tổng thể chiến lược phát triển ngành

Trong bối cảnh Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới, yêu cầu hoàn thiện thể chế tiếp tục được xác định là một trong những đột phá chiến lược. Việc Bộ Công Thương đẩy nhanh hoàn thiện các dự án luật trọng điểm không chỉ góp phần tháo gỡ những điểm nghẽn trong quản lý nhà nước mà còn tạo hành lang pháp lý ổn định, minh bạch cho doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp, năng lượng, thương mại và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

► ĐÓNG NGÀ

Ưu tiên các dự án luật tạo động lực phát triển

Nhằm rà soát tiến độ xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời đề ra giải pháp bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chương trình, kế hoạch đã đề ra, mới đây, Bộ Công Thương đã tổ chức cuộc họp chuyên đề về công tác xây dựng pháp luật ngành Công Thương và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong quý III. Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng chủ trì cuộc họp.

Theo báo cáo của Vụ trưởng Vụ Pháp chế Ngô Đức Minh, đến nay, Bộ Công Thương đã cơ bản hoàn thành Chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết của Chính phủ, qua đó thể hiện sự chủ động, quyết liệt của các đơn vị trong triển khai nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

Về công tác xây dựng pháp luật trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề trình Chính phủ, trình Quốc hội đối với ba dự án luật quan trọng, gồm: (i) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; (ii) Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh; (iii) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Theo Vụ Pháp chế, quý III năm 2026 là giai đoạn cao điểm triển khai Chương trình lập pháp năm 2026. Bộ Công Thương đang đồng thời thực hiện nhiều nhiệm vụ lập pháp, xây dựng văn bản quy định chi tiết và văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền Bộ trưởng, trong đó có các nhiệm vụ phục vụ Kỳ họp Quốc hội không thường lệ (tháng 7-8/2026), Chương trình công tác của Chính phủ và các chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ.

Cụ thể, Bộ Công Thương có 23 văn bản cần hoàn thành, trong đó có 9 văn bản được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, gồm 4 dự án luật, 1 nghị quyết của Quốc hội và 4 nghị định. Theo kế hoạch, phần lớn các văn bản sẽ được hoàn thành đúng tiến độ; đối với một số nghị định sửa đổi, các đơn vị đang tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ để bảo đảm chất lượng và thời hạn trình cấp có thẩm quyền.

Xây dựng chiến lược hoàn thiện pháp luật ngành

Đánh giá về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành Công Thương, tại cuộc họp, Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng đã nghe báo cáo của lãnh đạo các đơn vị về tiến độ xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời chỉ

đạo các đơn vị tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, bảo đảm chất lượng và hoàn thành đúng thời hạn theo chương trình, kế hoạch đã đề ra.

Bộ trưởng ghi nhận, biểu dương nỗ lực của Vụ Pháp chế và các đơn vị đã hoàn thành kế hoạch xây dựng pháp luật 6 tháng đầu năm. Đồng thời đánh giá cao Vụ Pháp chế lần đầu tiên đã hoạch định được một chiến lược tổng thể về công tác xây dựng pháp luật, tạo cơ sở để các đơn vị chủ động hoạch định chương trình xây dựng văn bản trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

Đối với kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong quý III và các nhiệm vụ trọng tâm cuối năm, Bộ trưởng yêu cầu các đơn vị rà soát toàn diện về tiến độ, chất lượng và các nguy cơ có thể ảnh hưởng đến việc hoàn thành nhiệm vụ; chủ động nhận diện rủi ro về nội dung, tiến độ cũng như quá trình thẩm định để có phương án xử lý từ sớm, dứt khoát không để chậm, muộn bất kỳ nhiệm vụ nào.

Bên cạnh nhiệm vụ trước mắt, Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị khẩn trương nghiên cứu, xây dựng chiến lược hoàn thiện thể chế và pháp luật ngành Công Thương đến năm 2030. Theo đó, chiến lược không chỉ tập trung hoàn thành kế hoạch



Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng chỉ đạo Vụ Pháp chế khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết từng nhiệm vụ, xác định rõ từng đầu việc, thời hạn hoàn thành và đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm. Kế hoạch phải được gửi đến từng đơn vị chủ trì trước thời hạn quy định, đồng thời tích hợp vào hệ thống theo dõi công việc của Bộ để thường xuyên giám sát, đôn đốc và kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh.

năm 2026 mà cần hoạch định xây dựng danh mục các luật, nghị định, thông tư cần sửa đổi, bổ sung trong giai đoạn 2027 - 2030 trên cơ sở tổng kết thực tiễn quản lý nhà nước và yêu cầu phát triển mới của ngành.

Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng nhấn mạnh, quản trị phát triển trước hết phải được định hướng bằng chiến lược. Theo đó, công tác xây dựng pháp luật phải được đặt trong tổng thể chiến lược phát triển ngành, bảo đảm tính đồng bộ giữa ba trụ cột: chiến lược, quy hoạch, hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn và hệ thống pháp luật. Việc xây dựng chiến

lược và hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành Công Thương cần được nhìn nhận trong tổng thể này trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

Với khối lượng công việc lớn trong bối cảnh yêu cầu cải cách thể chế ngày càng cao, việc ưu tiên các dự án luật trọng điểm, siết chặt kỷ luật tiến độ, nâng cao chất lượng chính sách và chủ động xây dựng chiến lược hoàn thiện pháp luật ngành đến năm 2030 cho thấy quyết tâm của Bộ trong việc tháo gỡ các điểm nghẽn thể chế, tạo lập môi trường pháp lý minh bạch, ổn định cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. ■



Đại diện các đơn vị, Cục, Vụ trực thuộc Bộ tham dự cuộc họp

Ảnh: Cán Dũng

SỬA ĐỔI LUẬT DẦU KHÍ

Tạo dư địa mới cho ngành dầu khí bứt phá

Sau hơn 3 năm triển khai, Luật Dầu khí năm 2022 đã tạo động lực mới cho hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, góp phần khơi thông nhiều dự án và cải thiện niềm tin của nhà đầu tư. Tuy nhiên, trong bối cảnh ngành dầu khí bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu mở rộng không gian khai thác, thu hút nguồn lực cho các mỏ nước sâu, xa bờ và bảo đảm an ninh năng lượng, nhiều quy định của luật đã bộc lộ những điểm cần tiếp tục hoàn thiện.

Theo TS. Nguyễn Quốc Thập - Chủ tịch Hội Dầu khí Việt Nam, Luật Dầu khí được ban hành năm 2022, nhưng đến thời điểm năm 2026 đã đặt ra yêu cầu tiếp tục xem xét sửa đổi. “Sau khi Luật Dầu khí năm 2022 ra đời, hoạt động dầu khí đã có những chuyển biến rất tích cực, thể hiện rõ qua số lượng các hợp đồng dầu khí mới được ký kết tăng lên; ngoài ra, đến năm 2025 sản lượng khai thác đã đạt mốc quay trở lại xu hướng tăng trưởng so với năm 2024 và dự báo tiếp tục tăng trong năm 2026 so với 2025. Đây là một tín hiệu rất tích cực sau một giai đoạn dài. Điều đó cho thấy, tiềm năng dầu khí của Việt Nam vẫn còn rất đáng quan tâm, đủ cơ sở để duy trì và thậm chí gia tăng sản

Sửa đổi Luật Dầu khí được kỳ vọng gỡ bỏ điểm nghẽn thể chế, thu hút đầu tư, thúc đẩy thăm dò, khai thác và củng cố an ninh năng lượng quốc gia.

THANH BÌNH

lượng khai thác trong thời gian tới”, TS. Nguyễn Quốc Thập nhận định.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang bước vào giai đoạn phát triển mới của kỷ nguyên mới, yêu cầu đặt ra là phải huy động tối đa các nguồn lực cho tăng trưởng. Đảng, Nhà nước và Chính phủ đã nhìn nhận rõ tiềm năng của ngành dầu khí vẫn có thể tiếp tục mở rộng thăm dò, khai thác dầu khí và



Hoàn thiện Luật Dầu khí sẽ tạo nền tảng để ngành dầu khí bứt phá

Anh: Petrovietnam

đóng góp quan trọng cho tăng trưởng của quốc gia.

Chính vì vậy, việc sửa đổi Luật Dầu khí là yêu cầu cần thiết nhằm tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý theo hướng cởi mở, minh bạch và phù hợp với thực tiễn, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư và khai thác hiệu quả nguồn lực và khai thác tiềm năng của đất nước. Cũng theo lãnh đạo Hội Dầu khí Việt Nam, sửa đổi

Luật Dầu khí không chỉ dừng lại ở vai trò hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, mà xa hơn là góp phần củng cố nền tảng an ninh năng lượng quốc gia trong bối cảnh nhiều biến động hiện nay.

Trước hết, luật được kỳ vọng sẽ tạo dựng một môi trường đầu tư minh bạch, ổn định và đủ sức cạnh tranh, qua đó thu hút thêm nguồn lực, đặc biệt là dòng vốn đầu tư vào lĩnh vực tìm kiếm, thăm dò và khai

thác dầu khí. Trong khi các mỏ hiện hữu đang giảm, các mỏ mới lại chủ yếu nằm ở khu vực nước sâu, xa bờ, chi phí cao và rủi ro lớn, cơ chế đủ linh hoạt và hấp dẫn sẽ là điều kiện tiên quyết để các nhà đầu tư tiếp tục đồng hành.

Bên cạnh đó, việc hoàn thiện thể chế theo hướng phân cấp, phân quyền rõ ràng, cắt giảm các khâu trung gian cũng sẽ giúp rút ngắn đáng kể thời gian triển khai dự án. Khi quy trình được thông suốt, rút gọn, chi phí được kiểm soát tốt hơn, hiệu quả đầu tư sẽ được nâng lên, qua đó góp phần thúc đẩy gia tăng sản lượng khai thác dầu khí trong nước.

“Từ góc độ an ninh năng lượng, việc gia tăng sản lượng dầu khí trong nước mang ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Khi nguồn cung nội địa được củng cố, chúng ta sẽ chủ động hơn trước những biến động khó lường của thị trường năng lượng thế giới, đồng thời giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và góp phần ổn định kinh tế vĩ mô”, TS. Nguyễn Quốc Thập nhấn mạnh.

Luật Dầu khí (sửa đổi) được kỳ vọng sẽ thúc đẩy sự liên kết giữa ngành dầu khí với các lĩnh vực như điện khí, hóa dầu... Qua đó, nâng cao giá trị gia tăng và sử dụng hiệu quả hơn nguồn tài nguyên quốc gia.■

Bổ sung cơ chế ưu đãi cho mỏ cận biên được kỳ vọng khơi thông đầu tư, tận thu tài nguyên và duy trì sản lượng khai thác dầu khí trong nước.

HÒA BÌNH

Một trong những nội dung được nhiều chuyên gia đặc biệt quan tâm khi sửa đổi Luật Dầu khí là xây dựng cơ chế đủ linh hoạt để phát triển các mỏ cận biên và nâng cao hệ số thu hồi dầu khí. Trong bối cảnh các mỏ truyền thống đang bước vào giai đoạn suy giảm tự nhiên, các phát hiện mới chủ yếu là mỏ nhỏ, phân tán, điều kiện khai thác phức tạp, việc hoàn thiện cơ chế, chính sách được xem là giải pháp quan trọng nhằm duy trì sản lượng khai thác, sử dụng hiệu quả hơn nguồn tài nguyên quốc gia và tăng cường năng lực bảo đảm an ninh năng lượng.

Theo TS. Phan Ngọc Trung - nguyên Thành viên HĐQT Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), Trưởng ban Tư vấn - Phản biện Hội Dầu khí

Mở cơ chế cho mỏ cận biên, tăng dư địa phát triển dầu khí

Việt Nam, phần lớn các phát hiện dầu khí mới của Việt Nam là mỏ nhỏ, mỏ cận biên, phân tán, điều kiện địa chất phức tạp, hàm lượng tạp chất cao, nằm ở vùng nước sâu, xa bờ, chi phí lớn và rủi ro cao. Vì vậy, việc bổ sung cơ chế ưu đãi trong Luật Dầu khí (sửa đổi) nhằm khuyến khích tận thu tài nguyên và phát triển các mỏ cận biên có ý nghĩa quan trọng đối với việc duy trì sản lượng khai thác và nâng cao năng lực tự chủ năng lượng quốc gia.

“Nói rộng hơn, những chính sách này không chỉ phục vụ mục tiêu gia tăng sản lượng khai thác mà còn góp phần duy trì nguồn cung cấp năng lượng trong nước, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và nâng cao năng lực tự chủ năng lượng quốc gia”, TS. Phan Ngọc Trung nhấn mạnh.

TS. Phan Ngọc Trung cũng cho rằng, việc sửa luật góp phần tạo điều kiện để khai thác tận thu nguồn dầu khí hiệu quả hơn, đồng thời tận dụng tối đa giai đoạn chuyển tiếp trước khi quá trình chuyển dịch năng



Sửa Luật Dầu khí mở đường khai thác mỏ cận biên, khơi thông nguồn lực dầu khí

Anh: Cán Dưng

lượng toàn cầu diễn ra mạnh mẽ và sâu rộng. Việc sửa luật không làm thay đổi bản chất của ngành, mà hướng tới hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn mới, bảo đảm khai thác hợp lý và hiệu quả nguồn tài nguyên còn lại.

Bởi vậy, các nội dung sửa đổi của Luật Dầu khí liên quan đến nâng cao hệ thống số thu hồi

dầu khí và phát triển mỏ cận biên không chỉ mang ý nghĩa về mặt chính sách mà còn tạo ra các công cụ bổ sung để Petrovietnam thực hiện tốt hơn vai trò đảm bảo năng lượng quốc gia. Bên cạnh tận thu tài nguyên tại các mỏ hiện hữu, hoạt động tìm kiếm - thăm dò vẫn giữ vai trò quyết định đối với ngành dầu khí.

“Nếu không có thêm các phát hiện thương mại mới, sản lượng khai thác dầu khí trong nước sẽ tiếp tục suy giảm trong những năm tới, dù đã áp dụng nhiều giải pháp nhằm nâng cao hệ số thu hồi. Vì vậy, để đảm bảo mục tiêu tự chủ năng lượng, bên cạnh việc khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên hiện có, cần tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cho hoạt động tìm kiếm các nguồn tài nguyên mới”, TS. Phan Ngọc Trung cho biết.

Ngoài giá trị kinh tế, hoạt động dầu khí còn mang ý nghĩa chiến lược trong bảo vệ quyền chủ quyền quốc gia trên biển. Trong nhiều thập kỷ qua, các công trình dầu khí ngoài khơi không chỉ tạo ra nguồn thu quan trọng cho đất nước mà còn là bằng chứng rõ ràng về sự tồn tại vững chắc hiện diện của Việt Nam trên các vùng biển có ý nghĩa chiến lược.

Những nội dung mới được đề xuất trong dự thảo Luật Dầu khí (sửa đổi) vì thế không chỉ nhằm cố gắng tháo gỡ khó khăn cho hoạt động khai thác dầu khí, hơn nữa, đó là bước đi cần thiết để củng cố nền tảng năng lượng quốc gia, duy trì tăng trưởng kinh tế và nâng cao khả năng tự chủ của đất nước trong bối cảnh địa chính trị ngày càng phức tạp.■

Cắt giảm điều kiện kinh doanh, khơi thông nguồn lực phát triển

➤ PHONG LÂM

Với tinh thần chủ động, nghiêm túc và trách nhiệm, Bộ Công Thương đang đẩy mạnh cải cách từ hoàn thiện thể chế đến tổ chức thực thi. Trong đó có cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, tháo gỡ rào cản, giảm chi phí tuân thủ và khơi thông nguồn lực cho sản xuất, kinh doanh, lấy hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp làm thước đo.



Ngành Công Thương chủ động cắt giảm và phân cấp mạnh mẽ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực ngành

Ảnh: Bao Đồng Nai

Cắt giảm trên 55% điều kiện, thủ tục

Cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện thể chế và cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh tiếp tục được Bộ Công Thương xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026. Mục tiêu xuyên suốt là xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch; giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Theo báo cáo của Bộ Công Thương, trong 6 tháng đầu năm 2026, Bộ đã tập trung rà soát, bãi bỏ các quy định không còn phù hợp; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện đầu tư kinh doanh bất hợp lý. Kết quả, Bộ đã cắt giảm 367/658 điều kiện kinh doanh, tương đương 55,7%; bãi bỏ 111 thủ tục hành chính và đơn giản hóa 177 thủ tục hành chính.

Việc cải cách đã giúp cắt giảm hơn 491,3 tỷ đồng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, đồng thời rút ngắn 3.236 ngày quy đổi thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

Những con số trên cho thấy quy mô và kết quả bước đầu của quá trình cải cách đang được Bộ Công Thương triển khai đồng bộ. Quan trọng hơn, việc rà soát và cắt giảm thủ tục được thực hiện theo hướng giảm những chi phí không cần thiết, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước.

Đối với các nhiệm vụ còn lại có thời hạn hoàn thành từ nay đến cuối năm, Bộ Công Thương đang tiếp tục triển khai theo phân công, bám sát yêu cầu và tiến độ của Trung ương, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền.

Trong 6 tháng cuối năm 2026, Bộ tiếp tục tập trung nguồn lực cho công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật; bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án luật, nghị định, thông tư được giao.

Cùng với đó, Bộ tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật nhằm thể chế hóa bền vững các phương án cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện đầu tư kinh doanh; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong các lĩnh vực công nghiệp, thương mại và năng lượng.

Quyết liệt đưa cải cách vào thực tiễn

Cùng với rà soát và hoàn thiện thể chế, Bộ Công Thương tập trung cao độ cho khâu tổ chức thực hiện. Các đơn vị thuộc Bộ đang khẩn trương triển khai yêu cầu tại Thông báo số 100/TB-BCT ngày 29/4/2026 về ý kiến chỉ đạo

của Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng trong thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm là khẩn trương ban hành quyết định công bố thủ tục hành chính sau khi các nghị quyết của Chính phủ có hiệu lực. Các đơn vị liên quan phải rà soát toàn bộ nội dung công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, gửi Văn phòng Bộ tổng hợp, trình Bộ ban hành theo đúng quy định.

Bộ trưởng cũng yêu cầu các đơn vị chủ động tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính; xây dựng nội dung hướng dẫn chi tiết để địa phương và doanh nghiệp có thể áp dụng kịp thời, đồng thời công khai trên các kênh thông tin chính thức của

Bộ. Đối với các nội dung chuyên sâu, các đơn vị được giao chủ động tổ chức tập huấn trực tiếp hoặc trực tuyến.

Đối với công tác hoàn thiện pháp luật, Bộ trưởng yêu cầu các đơn vị xây dựng kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật chịu tác động của các nghị quyết, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 1/3/2027. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính phải được tích hợp đồng bộ; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các biện pháp quản lý thay thế phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Cải cách hành chính cũng được gắn chặt với chuyển đổi số và đổi mới phương thức quản lý. Bộ Công Thương đặt ra yêu cầu xây dựng các hệ thống dữ liệu liên thông về doanh nghiệp, truy xuất nguồn gốc hàng hóa; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát và phổ biến pháp luật; đồng thời rà soát, bổ

sung kế hoạch kiểm tra chuyên ngành năm 2026 trên cơ sở đánh giá rủi ro.

Định hướng này thể hiện yêu cầu đổi mới phương thức quản lý, tăng cường ứng dụng dữ liệu, đánh giá rủi ro và nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát; từng bước chuyển từ tư duy “quản lý” sang “quản trị”, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Để bảo đảm tiến độ, Bộ trưởng yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ tập trung cao độ, chủ động phối hợp, xác định rõ trách nhiệm và tổ chức thực hiện hiệu quả từng nhiệm vụ được giao.

Có thể thấy, những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2026 cùng các nhiệm vụ đang được triển khai cho thấy Bộ Công Thương đang thực hiện cải cách theo hướng ngày càng thực chất hơn: chủ động rà soát chính sách, quyết liệt trong chỉ đạo và nghiêm túc trong tổ chức thực hiện. ■



Bộ phận tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính lĩnh vực Công Thương tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh

Ảnh: Đặng Khoa

Việc tiếp tục hoàn thiện thể chế, cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đẩy mạnh chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đồng thời trực tiếp giảm chi phí tuân thủ, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

Với sự chỉ đạo sát sao và quyết tâm cao từ lãnh đạo cho tới công chức, viên chức, người lao động, Bộ Công Thương đang nỗ lực triển khai văn hóa công vụ chuyên nghiệp, kiến tạo và lấy doanh nghiệp làm trung tâm, góp sức nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

➤ HẢI LINH



Hội Ban Chỉ đạo Phát triển văn hóa công vụ ngành Công Thương

Ảnh: Cấn Dũng

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Định hình rõ nét khung văn hóa công vụ ngành

Vừa qua, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ký ban hành Quyết định số 1547/QĐ-BCT (Quyết định số 1547) phê duyệt Đề án phát triển văn hóa công vụ ngành Công Thương giai đoạn 2026 - 2030.

Đề án nhằm mục tiêu xây dựng chuẩn mực văn hóa công vụ ngành Công Thương; đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ; đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, xã hội. Chuyển đổi văn hóa công vụ bằng cách chuẩn hóa nhận thức và hành vi theo hướng phục vụ, hỗ trợ phát triển; thay thế tư duy “mệnh lệnh - kiểm soát” bằng “kiến tạo - đồng hành”, từ quản lý sang quản trị. Cùng đó, nâng tầm nhận thức và hành vi văn hóa công vụ; gắn văn hóa công vụ với cải cách hành chính và chuyển đổi số, lồng ghép chuẩn mực ứng xử với cải cách thủ tục hành chính, Chính phủ số; tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp...

Quyết định số 1547 là một trong những nền tảng quan trọng để toàn ngành Công Thương triển khai văn hóa công vụ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, vì nhân dân phục vụ, vì sự phát triển của đất nước.

Ở góc độ doanh nghiệp, ông Trần Chí Dũng - Ủy viên Thường vụ, Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam, Phó Chủ nhiệm Ban Chuyển đổi số và phát triển bền vững - Liên đoàn các Hiệp hội Giao nhận vận tải quốc tế ASEAN đánh giá cao động thái này của Bộ Công Thương. “Bộ Công Thương đã rất nỗ lực trong phát triển văn hóa công vụ. Đây không chỉ là câu chuyện thay đổi tác phong làm việc, mà còn tác động trực tiếp đến dòng chảy hàng hóa và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp”, ông Trần Chí Dũng nhận định.

Ông cũng cho rằng, cán bộ công chức của Bộ Công Thương đã luôn duy trì được nét văn hóa công vụ chuyên nghiệp, gần gũi và đồng hành tích cực với doanh nghiệp từ nhiều năm qua. Với sự chỉ đạo sát sao, toàn diện như hiện nay, chúng tôi tin tưởng, Bộ sẽ có những bước chuyển biến mạnh mẽ hơn, tạo ra môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng để doanh nghiệp yên tâm đầu tư dài hạn.

Doanh nghiệp sẵn sàng đồng hành

Chia sẻ về một trong những mục tiêu lớn của văn hóa công vụ ngành Công Thương là chuyển từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo - đồng hành”, đại diện Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam kỳ vọng ngành sẽ có đột phá ở 4 điểm mấu chốt.

Đầu tiên, chuyển từ giải thích quy định sang hướng dẫn giải pháp. Theo ông, khi gặp vướng mắc về thủ tục, doanh nghiệp cần sự giải thích cặn kẽ, rõ ràng và quan trọng nhất là hướng dẫn lộ trình, giải pháp cụ thể để hoàn thiện hồ sơ đúng pháp luật một cách nhanh nhất.

Tiếp đó, chuyển từ phối hợp thụ động sang tương tác chủ động và liên thông. Thủ tục ngành Công Thương thường liên quan mật thiết đến nhiều bộ, ngành khác, doanh nghiệp mong muốn đội ngũ cán bộ ngành Công Thương phát huy vai trò chủ động, tăng cường cơ chế liên thông dữ liệu và phối hợp liên ngành. Khi có một chính sách mới hoặc một sự



Ông TRẦN CHÍ DŨNG - Ủy viên Thường vụ, Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam, Phó Chủ nhiệm Ban Chuyển đổi số và phát triển bền vững - Liên đoàn các Hiệp hội Giao nhận vận tải quốc tế ASEAN:

Để xây dựng một nền văn hóa công vụ chuyên nghiệp, kiến tạo và lấy doanh nghiệp làm trung tâm, sự nỗ lực từ phía cơ quan quản lý nhà nước là chưa đủ, mà rất cần một cơ chế đối thoại, tương tác hai chiều chặt chẽ với doanh nghiệp.

có phát sinh, sự chủ động thông tin và hướng dẫn trước từ phía cơ quan quản lý sẽ giúp doanh nghiệp chuyển đổi trạng thái kinh doanh kịp thời, giảm thiểu tối đa rủi ro.

Số hóa quy trình một cách triệt để, có dự báo tác động và minh bạch hóa tiến độ. Tư duy phục vụ trong kỷ nguyên số phải được thể hiện qua việc giảm tối đa sự tiếp xúc trực tiếp không cần thiết giữa cán bộ và doanh

nh nghiệp, chuyển hoàn toàn sang môi trường mang. Đồng thời, các quy trình xử lý cần được cấu trúc rõ ràng, hiển thị trạng thái và tiến độ xử lý theo thời gian thực. Sự minh bạch này không chỉ giúp doanh nghiệp chủ động kế hoạch giao nhận hàng hóa mà còn là thước đo chính xác nhất cho hiệu suất công vụ của từng cán bộ.

Cuối cùng là phát huy tối đa vai trò chiến lược của Trung

tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại (Bộ Công Thương). Trên thực tế, đây là một trung tâm dữ liệu siêu lớn, có tiềm năng phân tích, dự báo, hỗ trợ ra quyết định rất lớn cho cả cơ quan quản lý và các cấp quản trị điều hành doanh nghiệp. Doanh nghiệp kỳ vọng các sản phẩm thông kê, phân tích dữ liệu và báo cáo chuyên đề phục vụ doanh nghiệp sẽ ngày càng sẵn sàng và phổ biến hơn. Với sự hỗ trợ của công nghệ số, năng suất và hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức sẽ được giải phóng, từ đó phục vụ hiệu quả cho số đông doanh nghiệp.

Ông Trần Chí Dũng cũng nhấn mạnh, với mối quan hệ tương hỗ mật thiết với ngành, Hiệp hội sẵn sàng đồng hành cùng Bộ Công Thương xây dựng nền văn hóa công vụ chuyên nghiệp, hiện đại bằng những hành động cụ thể. Theo đó, hiệp hội sẽ phát huy vai trò là đầu mối tiếp nhận, sàng lọc các vướng mắc từ thực tiễn vận hành của doanh nghiệp, kịp thời phản ánh tới Bộ Công Thương. Từ đó, giúp Bộ nhận diện đúng các điểm nghẽn để xử lý ngay, tránh để vướng mắc nhỏ tích tụ thành bài toán khó.

Hiệp hội phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, chia sẻ chuyên đề về chuyển đổi số, logistics xanh, chuỗi cung ứng số, hành lang số minh bạch... để giúp người thực thi công vụ và người vận hành doanh nghiệp thấu hiểu nhau hơn, thúc đẩy tư duy dịch vụ thực chất, làm chủ thị trường toàn cầu...■

CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ ĐẠI DIỆN của người lao động TRONG BỐI CẢNH MỚI

Nửa năm 2026, dù chịu nhiều tác động, Công đoàn Công Thương Việt Nam (CĐCTVN) vẫn tạo được dấu ấn trên nhiều lĩnh vực công tác, hướng mạnh về cơ sở, khẳng định vai trò đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động.

➤ XUÂN LẬP

Đoàn viên, người lao động làm trung tâm của mọi hoạt động

Theo CĐCTVN, 6 tháng đầu năm 2026, nền kinh tế tiếp tục đối mặt với những biến động khó lường, nhiều đơn vị, tổ chức bước vào quá trình sắp xếp bộ máy; doanh nghiệp chịu nhiều sức ép thị trường, quy mô sản xuất thu hẹp; xu hướng phát triển của công nghệ, chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực đặt ra yêu cầu mới gay gắt. Thực tế này đã tác động mạnh mẽ đến hoạt động, cũng như kế hoạch, chỉ tiêu đề ra của các cấp công đoàn trong ngành Công Thương trong năm.

Nhận diện sớm các thách thức, Thường trực Thường vụ CĐCTVN đã có những chỉ đạo kịp thời, quyết liệt đến công đoàn các cấp tập trung triển khai Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp; thực hiện chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành CĐCTVN, kế hoạch công tác năm 2026 cùng các nhiệm vụ trọng tâm. Nhờ đó, nhiều lĩnh vực công tác của CĐCTVN đã gặt hái được kết quả tích cực. Trong đó, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; phát triển mới được 874 đoàn viên, cho thấy quyết tâm duy trì, củng cố tổ chức công đoàn trước những biến động của đời sống kinh tế, xã hội.

Tháng Công nhân năm 2026 được triển khai sâu rộng với chủ đề “Công nhân Việt Nam: Đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động”, gắn với Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2026 mang chủ đề “Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động trong kỷ nguyên số”. Qua các chương trình này, nhiều hoạt động chăm lo thiết thực đã được triển khai tại các đơn vị trong toàn ngành, góp phần giúp người lao động yên tâm làm việc, gắn bó hơn với doanh nghiệp, thể hiện rõ nét phương châm lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm của mọi hoạt động của tổ chức công đoàn.

Đặc biệt, xu thế chuyển đổi số đang làm thay đổi mạnh mẽ thị trường lao động, CĐCTVN thường xuyên tổ chức ngày hội, tư vấn nghề nghiệp, đào tạo kỹ năng nghề và kỹ năng số cho người lao động. Ngoài ra, CĐCTVN còn tiếp tục khẳng định vai trò đại diện, tham gia xây dựng chính sách, góp phần bảo đảm quyền lợi chính đáng của người lao động; từng bước ứng dụng công nghệ trong quản lý đoàn viên, điều hành công việc, kết nối thông tin với cơ sở và nâng cao chất lượng phục vụ đoàn viên. Sự thích ứng này cho thấy, hoạt động công đoàn đang chuyển mạnh sang

tư duy “quản trị phục vụ”, lấy hiệu quả và sự hài lòng của đoàn viên làm thước đo chất lượng hoạt động.

Các phong trào thi đua tiếp tục được triển khai sâu rộng, gắn chặt với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Thực hành tiết kiệm”, “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”... Từ các phong trào thi đua, hàng nghìn



Công đoàn Công Thương Việt Nam tặng Bằng khen cho các tập thể điển hình tiên tiến trong công tác “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2023 - 2025

Ảnh: Quang Dương

sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phát minh, sáng tạo đã được áp dụng vào thực tiễn, mang lại giá trị làm lợi hàng nghìn tỷ đồng cho các đơn vị, đồng thời góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Nhìn lại kết quả đạt được trong nửa đầu năm 2026, Chủ tịch CĐCTVN Lê An Hải nhấn mạnh: “Mặc dù nền kinh tế còn không ít khó khăn, song các cấp công đoàn trong ngành đã nỗ lực đồng hành cùng doanh nghiệp và người lao động, triển khai hiệu quả nhiều hoạt động chăm lo cả về vật chất và tinh thần. Qua đó khẳng định, tổ chức công đoàn tiếp tục giữ vững vai trò là chỗ dựa tin cậy của người lao động, đồng thời là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp với đoàn viên”.

Tạo động lực hoàn thành kế hoạch năm 2026

Nếu 6 tháng đầu năm là khoảng thời gian khẳng định năng lực thích ứng của tổ chức



Ông Lê An Hải - Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam nêu bật những kết quả đạt được của Công đoàn Công Thương Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2026

Ảnh: Quang Dương

**Đến ngày 31/5/2026,
Công đoàn Công Thương
Việt Nam đang quản lý, chi
đạo 14 công đoàn thị trấn
kinh tế, tổng công ty và 470
công đoàn cơ sở trực thuộc với
137.974 đoàn viên trên tổng
số 141.076 lao động, đạt tỷ lệ
tập hợp đoàn viên 97,8%.**

Việt Nam trong tình hình mới; nỗ lực “cán đích” chỉ tiêu phát triển đoàn viên và củng cố công đoàn cơ sở năm 2026.

Song hành với nhiệm vụ xây dựng tổ chức là tiếp tục chăm lo tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần của đoàn viên, người lao động; nâng cao hiệu quả các thỏa thuận hợp tác, mở rộng hệ thống phúc lợi đoàn viên, triển khai chương trình “Mái ấm Công đoàn”, chăm lo các đối tượng khó khăn, tri ân người có công; triển khai các nội dung thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW nhằm tạo nền tảng để hoạt động công đoàn bắt nhịp với sự phát triển của nền kinh tế số; tiếp tục phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước gắn góp phần khơi dậy tinh thần sáng tạo, trách nhiệm và khát vọng cống hiến của đội ngũ công nhân, viên chức, lao động toàn ngành.

Đánh giá những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm là nền tảng quan trọng nhưng theo ông Lê An Hải, nhiệm vụ phía trước vẫn rất còn nhiều thách thức khi bối cảnh kinh tế được dự báo tiếp tục có nhiều biến động. Vì vậy, các cấp công đoàn cần tập trung rà soát, hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong năm 2026. “Đặc biệt, chủ động phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo tốt hơn đời sống, phúc lợi của đoàn viên, chuẩn bị sớm các phương án thường Tết và hỗ trợ người lao động gặp khó khăn; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt” tạo động lực để hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh của các đơn vị”, ông Lê An Hải đề nghị. ■

Hàng trăm cuộc đối thoại, gần 55 tỷ đồng chăm lo cho đoàn viên, hàng chục nghìn lượt người lao động được khám sức khỏe, nhiều chương trình phúc lợi được triển khai... Tháng Công nhân và Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2026 của Công đoàn Công Thương Việt Nam không chỉ tạo sức lan tỏa mạnh mẽ mà còn khẳng định vai trò đồng hành của tổ chức công đoàn trong xây dựng quan hệ lao động hài hòa, phát triển doanh nghiệp bền vững.

> BẢO THOA

Chăm lo toàn diện cho người lao động

Triển khai thực hiện Tháng Công nhân và Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2026 (ATVSLD) do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động, trong tháng 4, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tổ chức lễ phát động tại Hải Phòng gắn với kỷ niệm 140 năm Ngày Quốc tế lao động (1/5). Ngay tại lễ phát động, CDCTVN đã ký kết 8 quy chế phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương và 9 thỏa thuận hợp tác phúc lợi đoàn viên với các doanh nghiệp, tạo thêm nhiều ưu đãi về mua sắm, dịch vụ dành cho đoàn viên, người lao động.

Trên cơ sở các kế hoạch do CDCTVN ban hành, công đoàn các cấp trong ngành đã chủ động xây dựng chương trình triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, doanh nghiệp. Theo báo cáo của CDCTVN, toàn ngành có 406 công đoàn cơ sở tổ chức ít nhất một hoạt động hưởng ứng Tháng Công nhân; 193 doanh nghiệp có từ 100 lao động trở lên triển khai các hoạt động, đạt khoảng 80% doanh nghiệp thuộc diện thống kê. Các chỉ tiêu cơ bản đều hoàn thành theo kế hoạch, nhiều đơn vị có cách làm sáng tạo, huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hóa để chăm lo cho đoàn viên và người lao động.

Một trong những điểm nhấn nổi bật của Tháng Công nhân phải kể tới là Chương trình "Cảm ơn người lao động". CDCTVN đánh giá, chương trình "Cảm ơn người lao động" không chỉ thể hiện sự tri ân đối với những đóng góp của người lao động mà còn góp phần chăm lo thiết thực đời sống vật chất, tinh thần, củng cố niềm tin của đoàn viên đối với tổ chức công đoàn, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp. Toàn ngành có 180 đơn vị tổ chức chương trình, mang lại lợi ích trực tiếp cho 116.544 đoàn viên, người lao động. Tổng kinh phí chăm lo đạt gần 55 tỷ đồng, trong đó CDCTVN trực tiếp hỗ trợ gần 1,8 tỷ đồng, phần còn lại do công đoàn các cấp và doanh nghiệp cùng chung tay thực hiện.

Cùng với đó, trong Tháng Công nhân, công tác chăm lo cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục được quan tâm. Theo đó, đã có 6.918 đoàn viên, người lao động được hỗ trợ thông qua các hình thức trao quà, trợ cấp; 49.926 lượt người được khám, tư vấn sức khỏe.

Ngoài ra, chương trình "Bữa cơm Công đoàn" được tổ chức tại 84 đơn vị, thu hút gần 44.700 người lao động tham gia, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, tăng cường sự gắn kết giữa doanh nghiệp và người lao động. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao cũng diễn ra sôi nổi, thu hút



Ký kết thỏa thuận hợp tác phúc lợi đoàn viên giữa Công đoàn Công Thương Việt Nam và các đối tác trong ngành Công Thương

Ảnh: Thái Mạnh

THÁNG CÔNG NHÂN, THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG NĂM 2026

Lan tỏa giá trị chăm lo, đồng hành cùng người lao động



Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam Lê An Hải tham dự "Bữa cơm Công đoàn" tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Văn Thụ nhân dịp Tháng Công nhân năm 2026

Ảnh: CDCT

Ông LÊ AN HẢI - Chủ tịch CDCTVN:

"Những con số, kết quả đạt được từ chiến dịch Tháng Công nhân và Tháng hành động về ATVSLD 2026 chính là thước đo hiệu quả hành động của tổ chức công đoàn".

lâm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng của người lao động trong xu thế chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ.

Xây dựng môi trường làm việc an toàn

Song hành với các hoạt động chăm lo đời sống đoàn viên, Tháng hành động về ATVSLD 2026 được CDCTVN triển khai đồng bộ với chủ đề "Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động trong kỷ nguyên số". Theo CDCTVN, trong Tháng hành động về ATVSLD 2026, các cấp công đoàn trong ngành đã tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ 416 trường hợp người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

và hơn 6.000 công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt, toàn ngành có 183 sáng kiến cải thiện điều kiện lao động, 41 lớp tập huấn với 2.336 người tham gia, 82 cuộc tự kiểm tra tại doanh nghiệp và 136 doanh nghiệp xây dựng mạng lưới an toàn vệ sinh viên với 18.276 an toàn vệ sinh viên hoạt động thường xuyên.

Các cấp công đoàn trong ngành cũng đã chủ động phối hợp với doanh nghiệp triển khai nhiều sáng kiến, giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, giảm thiểu nguy cơ mất an toàn lao động. Hệ thống nội quy, quy trình và biện pháp làm việc an toàn được rà soát, bổ sung và niêm yết công khai tại nơi làm việc. Công tác kiểm tra, giám sát và tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động được duy trì thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, hạn chế thấp nhất tai nạn lao động chết người; các cuộc kiểm tra tại 44 doanh nghiệp không phát hiện vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động.

Đánh giá kết quả triển khai, Chủ tịch Công đoàn Công Thương Việt Nam Lê An Hải khẳng định, các hoạt động đã được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hướng mạnh về cơ sở và lấy người lao động làm trung tâm. Những kết quả đạt được không chỉ phản ánh hiệu quả chương trình mà còn là thước đo cho sự đổi mới trong phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn.

Tháng Công nhân và Tháng hành động về ATVSLD khép lại, nhưng những giá trị mang lại sẽ tiếp tục lan tỏa. Đó là sự sẻ chia giữa tổ chức công đoàn với đoàn viên; là trách nhiệm của doanh nghiệp đối với người lao động; là ý thức xây dựng văn hóa an toàn trong mỗi nhà máy, phân xưởng và là minh chứng cho một tổ chức công đoàn không ngừng đổi mới để đồng hành cùng sự phát triển của ngành Công Thương và đất nước. ■

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2026 tiếp tục ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giữ vai trò động lực tăng trưởng.

> DUY ANH

Chế biến, chế tạo giữ vai trò động lực

Nhiều địa phương đạt mức tăng trưởng cao

Thông tin tại buổi họp báo thường kỳ Bộ Công Thương quý II/2026 diễn ra mới đây, bà Mai Thị Thu Hiền - Phó Vụ trưởng, Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) quý II/2026 ước tăng 11,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,3%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 12,4%. Tính chung 6 tháng đầu năm 2026, IIP ước tăng 10,8% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2025 tăng 8,7%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 11,4% (cùng kỳ năm 2025 tăng 10,5%); ngành sản xuất và phân phối điện tăng 9,6% (cùng kỳ năm 2025 tăng 4,1%). Nhiều địa phương đạt mức tăng trưởng công nghiệp rất cao như Hà Tĩnh, Ninh Bình, Phú Thọ, Nghệ An, Thái Nguyên và Bắc Ninh.

Chia sẻ về nội dung này, bà Phí Thị Hương Nga, Trưởng ban Ban Thống kê công nghiệp và xây dựng (Cục Thống kê) cho biết, đà tăng trưởng của ngành được thúc đẩy bởi 3 động lực chính gồm: dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), sự phục hồi của đơn hàng xuất khẩu và hiệu quả lan tỏa từ đầu tư công. "Đây là tín hiệu cho thấy khu vực sản xuất tiếp tục duy trì vai trò là động lực quan trọng của nền kinh tế. Xu hướng tích cực này còn được phản ánh qua Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam duy trì trên ngưỡng 50 điểm trong suốt 6 tháng sản xuất tiếp tục được hoạt động sản xuất tiếp tục được mở rộng" - bà Phí Thị Hương Nga chỉ ra.

Đơn cử như Hà Nội, sản xuất công nghiệp Hà Nội ghi nhận những tín hiệu khởi sắc trong 6 tháng năm 2026 khi chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2025. Mức tăng này phản ánh sự phục hồi ngày càng rõ nét của khu vực sản xuất, đồng thời cho thấy khả năng thích ứng và sức chống chịu của doanh nghiệp trước những biến động của thị trường. Đây cũng là nền tảng quan trọng để ngành công nghiệp Thủ đô tiếp tục đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số của Hà Nội trong năm 2026.

Theo Trưởng Thống kê TP. Hà Nội Phạm Hoài Nam, kết quả trên đến từ sự phục hồi của các đơn hàng xuất khẩu cùng với sức mua



Ngành chế biến, chế tạo tiếp tục là trụ cột tăng trưởng công nghiệp

Ảnh: Xuân Quảng - TTXVN

Nhằm cụ thể hóa mục tiêu sản xuất công nghiệp tăng trưởng 2 con số, Bộ Công Thương tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình làm việc với các địa phương và các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp hiện có để phát huy đã tăng trưởng của các ngành công nghiệp tại các vùng kinh tế trọng điểm, tạo động lực tiếp tục thúc đẩy đà tăng trưởng công nghiệp trên phạm vi toàn quốc.

trong nước cải thiện, giúp doanh nghiệp duy trì công suất sản xuất ở mức cao và từng bước mở rộng quy mô hoạt động. Điều này cũng được phản ánh qua chỉ số tiêu thụ sản phẩm ngành chế biến, chế tạo khi tháng 6 tăng 13,7% so với tháng trước và tăng 31,9% so với cùng kỳ năm 2025.

Đông bộ giải pháp giữ vững đà tăng trưởng

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), với nền tảng tăng trưởng tích cực trong những tháng đầu năm, cùng sự chủ động của cộng đồng doanh nghiệp, khu vực công nghiệp được kỳ vọng sẽ tiếp tục là động lực quan trọng, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026.

Với yêu cầu tăng trưởng kinh tế ngày càng cao, việc sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì mức

cao trong khu vực và thế giới. Bộ Công Thương khẳng định, để đạt tăng trưởng GDP cả năm từ 10% trở lên, tốc độ tăng trưởng công nghiệp cả năm phải đạt từ 12 - 14%. Điều này cho thấy nhiệm vụ 6 tháng cuối năm khá nặng nề, đòi hỏi cần tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy sản xuất, mở rộng thị trường, bảo đảm cung ứng năng lượng và hỗ trợ doanh nghiệp thời gian tới.

Dựa ra các giải pháp giúp sản xuất công nghiệp tiếp tục bứt phá, ông Trần Việt Hòa - Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, Bộ Công

Thương sẽ tập trung thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nhằm củng cố năng lực cạnh tranh của ngành công nghiệp.

Bên cạnh đó, cần có các giải pháp hỗ trợ các ngành phục hồi chậm, thúc đẩy đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và mở rộng thị trường trong nước. Qua đó, tạo nền tảng để sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng ổn định và bền vững trong các tháng cuối năm 2026. ■



PHÂN BÓN CÀ MAU®
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

Trước áp lực phụ tải tăng cao và thời tiết diễn biến phức tạp, Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị triển khai quyết liệt các giải pháp bảo đảm cung ứng điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

➤ THU HƯỞNG

Điều hành linh hoạt

Theo báo cáo của Cục Điện lực (Bộ Công Thương), 6 tháng đầu năm, hệ thống điện quốc gia vận hành an toàn, ổn định, bảo đảm cung cấp đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân, kể cả trong các dịp lễ, tết và sự kiện chính trị quan trọng. Tổng sản lượng điện toàn hệ thống đạt hơn 171 tỷ kWh, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2025, tương đương 49% kế hoạch năm.

Trong các đợt nắng nóng cực đoan tháng 5 và cuối tháng 6, phụ tải điện liên tục lập kỷ lục mới. Ngày 24/6, công suất cực đại toàn hệ thống đạt 58.456 MW, tăng 13,5% so với cùng kỳ và cao hơn 6,4% mức đỉnh năm 2025. Ngày 25/6, sản lượng điện ngày đạt 1.222 tỷ kWh, tăng 19% và vượt 9,9% kỷ lục năm trước. Riêng miền Bắc, công suất cực đại đạt 30.248 MW và sản lượng điện ngày đạt 646,3 triệu kWh, đều thiết lập mức cao nhất từ trước đến nay.

Để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, ổn định, thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương, ngay từ trước mùa nắng nóng năm 2026, trên cơ sở dự báo nhu cầu phụ tải và diễn biến khí tượng thủy văn, NSMO đã xây dựng nhiều kịch bản vận hành theo các cấp độ phụ tải khác nhau, đồng thời chuẩn bị đầy đủ các phương án ứng phó với tình huống nắng nóng kéo dài hoặc phụ tải tăng đột biến. Ông Nguyễn Đức Ninh - Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia (NSMO) cho biết, dù vận hành trong điều kiện phụ tải tăng kỷ lục, chất lượng điện năng của hệ thống vẫn được duy trì ở mức cao. "Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Bộ Công Thương, sự điều hành linh hoạt của NSMO cùng sự phối hợp chặt chẽ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) và Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), nguồn cung than, khí và dầu cho phát điện cơ bản được bảo đảm. Qua đó, tạo nền tảng để hệ thống điện vận hành an toàn, liên tục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân" - ông Ninh chia sẻ.



Toàn cảnh buổi làm việc của Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng với EVN

Ảnh: Cán Dũng

BỘ CÔNG THƯƠNG

Chủ động ứng phó, bảo đảm điện cho tăng trưởng



Công ty TNHH Precision Technology Component Fulian (Bắc Ninh) lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà

Ảnh: Thanh Hương

Nâng cao công tác vận hành, thực thi tiết kiệm điện

Theo cập nhật tại phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia tháng 7 năm 2026 của NSMO, ước tính tổng sản lượng điện toàn hệ thống quốc gia ước lũy kế 6 tháng cuối năm 2026 đạt 187,6 tỷ kWh, cao hơn 12,4% so với cùng kỳ năm 2025. Dự kiến, lũy kế đến hết năm 2026, tổng sản lượng điện toàn hệ thống ước đạt 358,7 tỷ kWh, cao hơn 11,02% so với cùng kỳ năm 2025. Đây là mức tăng trưởng điện năng cao, vượt đáng kể tốc độ tăng trưởng bình quân của giai đoạn 2021-2025 (khoảng 6%), phản ánh nhu cầu sử dụng điện tiếp tục tăng mạnh cùng với mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt

Công tác quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải và sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả đã phát huy vai trò quan trọng, góp phần bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định trong thời gian qua.

hài con số đang đặt ra yêu cầu rất lớn đối với công tác bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định trong các tháng cuối năm 2026. Từ nay đến cuối năm, thời tiết được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp với nắng nóng, mưa bão, lũ lớn, trong khi hệ thống điện vẫn phụ thuộc đáng kể vào các nguồn nhiệt điện và thủy điện. Với dự báo nhu cầu điện năm 2026 tăng khoảng 11,02%, bên cạnh công tác điều hành

linh hoạt, Cục Điện lực xác định quản lý nhu cầu phụ tải và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả tiếp tục là một trong các giải pháp trọng tâm để bảo đảm cung ứng điện những tháng cuối năm và các năm tiếp theo.

Phát biểu tại cuộc làm việc giữa Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng và EVN ngày 22/6, ông Nguyễn Đức Cường - Cục trưởng Cục Điện lực cho biết, thực tiễn vận hành hệ thống điện

và bảo đảm cung ứng điện 6 tháng đầu năm 2026 đã cho thấy nhiều bài học kinh nghiệm quan trọng. Trước hết là sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của lãnh đạo Bộ Công Thương trong các đợt nắng nóng cao điểm, giúp các đơn vị chủ động triển khai các giải pháp ứng phó. Cùng với đó là sự phối hợp chặt chẽ giữa NSMO với các đơn vị phát điện và truyền tải trong điều hành hệ thống, khai thác tối ưu nguồn thủy điện, huy động tối đa các nhà máy nhiệt điện theo khả năng kỹ thuật, duy trì lưới điện ở trạng thái sẵn sàng cao nhất.

Đối với công tác dịch chuyển phụ tải, theo bà Đỗ Nguyệt Ánh - Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC), nếu thông báo trước 2h cho các doanh nghiệp sử dụng điện lớn, có thể huy động giảm khoảng 400 MW; nếu thông báo trước 24 giờ, có thể huy động tới 1.350 MW. Nhiều doanh nghiệp tại Hải Phòng, Thái Nguyên và các địa phương công nghiệp khác đã chủ động sắp xếp kế hoạch sản xuất, bảo dưỡng thiết bị hoặc điều chỉnh thời gian nghỉ để đồng hành cùng ngành điện. Đây là giải pháp quan trọng giúp EVNNPC ứng phó với các đợt phụ tải tăng đột biến trong thời gian ngắn.

Về tiết kiệm điện, bà Đỗ Nguyệt Ánh cho biết, EVNNPC đã tích cực tham mưu các địa phương triển khai 2 Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ là Chỉ thị số 09/CT-TTg về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và phát triển phương tiện giao thông điện; Chỉ thị số 10/CT-TTg về tăng cường tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà. Đến nay, tỷ lệ điện năng tiết kiệm trên địa bàn đạt khoảng 4,76%, trong đó khu vực chiếu sáng công cộng tiết kiệm trên 50%; khối sản xuất công nghiệp và sinh hoạt đều đạt mức tiết kiệm trên dưới 5%.

Đối với điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, EVNNPC đã phát triển được 323 MW trong năm 2025 và riêng 4 tháng đầu năm 2026 đã tăng thêm 204 MW. Tổng công ty đạt mức tiêu phát triển thêm 680 MW trong năm 2026 theo tinh thần Chỉ thị số 10 của Thủ tướng Chính phủ. ■

Sau một tháng được triển khai trên toàn quốc, xăng sinh học E10 ghi nhận mức tiêu thụ khả quan, đồng thời các chỉ số bụi mịn và khí ô nhiễm tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh có xu hướng giảm, cho thấy những tín hiệu tích cực bước đầu đối với môi trường.

➤ PHUONG LAN

Tín hiệu tích cực về sử dụng xăng sinh học

Theo báo cáo của Tổ công tác triển khai Thông tư số 50/2025/TT-BCT (Bộ Công Thương) về tình hình triển khai lộ trình pha chế, phối trộn và sử dụng xăng sinh học E10 tại Việt Nam đến ngày 1/7/2026, về lượng tiêu thụ xăng sinh học (E5 và E10) đạt khoảng hơn 1 tỷ lít. Trong đó, xăng E10 chiếm gần 95% tổng lượng tiêu thụ; xăng E5 đạt khoảng 5%. Như vậy, so với lượng xăng khoảng sử dụng trước đây là khoảng 1 tỷ lít/tháng, con số tiêu thụ xăng sinh học là tương đương, cho thấy các quan điểm cho rằng dùng xăng sinh học hao hơn xăng khoáng là không có cơ sở.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, nhiều chuyên gia khẳng định, trên thực tế, xăng E10 gồm xăng khoảng A95-III được pha trộn với 8-10% ethanol. Ethanol vốn có nhiệt lượng thấp hơn xăng khoáng nên tỷ lệ hao hụt (nếu có) chỉ vào mức 2-3%, không đáng kể nếu so với những tác động của loại xăng này trong việc góp phần cải thiện môi trường sống.

Hiện, cả nước có hơn 17.000 cửa hàng bán xăng, dầu, tất cả các cửa hàng kinh doanh xăng đã chuyển sang kinh doanh xăng sinh học. Có 26 thương nhân đầu mối cung ứng xăng E10 và 11/26 thương nhân đầu mối cung ứng xăng E5. Nhìn chung, sau một tháng triển khai trên phạm vi toàn quốc, xăng sinh học E10 đã bước qua giai đoạn thử nghiệm để bắt đầu được kiểm chứng bằng thực tiễn. Kết quả bước đầu cho thấy, lựa chọn triển khai E10 là một quyết định đúng đắn, thận trọng và có ý nghĩa chiến lược cả về kinh tế - xã hội lẫn an ninh năng lượng quốc gia.

Tại Tọa đàm “Xăng E10: Hiểu đúng, dùng tốt” do Báo Công Thương tổ chức cuối tháng 6/2026, ông Nguyễn Thành Nam - Phó Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước (Bộ Công Thương) thông tin thêm, kết quả bước đầu đạt được nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Chính phủ và các cơ quan Quản lý nhà nước. Nghị quyết số 29/2026/NQ-CP đã kịp thời tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc

Xăng E10 – khẳng định hiệu quả từ thực tiễn



Xăng E10 được đưa vào sử dụng đại trà trên toàn quốc từ ngày 1/6/2026

Ảnh: Nam Nguyễn

trong quá trình triển khai. Cùng với đó, sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp đã góp phần bảo đảm lộ trình được thực hiện đồng bộ. Các thương nhân kinh doanh xăng dầu cũng chủ động đầu tư kho bãi, hệ thống phối trộn, vận chuyển và hạ tầng kỹ thuật từ sớm nên quá trình chuyển đổi không gây xáo trộn thị trường.

Đặc biệt, sau 1 tháng đưa xăng E10 vào sử dụng, số liệu quan trắc chất lượng không khí tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh do Cục Môi trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cung cấp trong 3 giai đoạn đầu tháng 5, cuối tháng 5 và cuối tháng 6/2026 cho thấy xu hướng cải thiện môi trường không khí bước đầu.

Cụ thể, tổng hợp số liệu về không khí tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh tại thời điểm cuối tháng 6 so với cuối tháng 5 cho

thấy, tại Hà Nội, nhóm bụi giảm rõ rệt: $PM_{2.5}$ giảm 31,0%, PM_{10} giảm 29,6%. Điều này cho thấy, chất lượng không khí tại Hà Nội có cải thiện về bụi. Tuy nhiên, tại Hà Nội, nhiều công trình giao thông, xây dựng đang được triển khai, đây cũng là một trong những yếu tố có thể ảnh hưởng đến chất lượng không khí.

Tại TP. Hồ Chí Minh, xu hướng cải thiện rõ và đồng bộ hơn. So với cuối tháng 5, cuối tháng 6 ghi nhận $PM_{2.5}$ giảm 15,7%, PM_{10} giảm 14,3%, CO giảm 65,2%, NO_2 giảm 68,6%, NOx giảm 57,6%, SO_2 giảm 38,5% và O_3 giảm 14,4%. Kết quả này cho thấy nhóm bụi

và nhóm khí ô nhiễm đều có xu hướng giảm, phản ánh diễn biến môi trường tích cực hơn.

Như vậy, xăng E10 đã góp phần tích cực trong việc cải thiện chất lượng không khí tại các thành phố lớn. Việc các chỉ số nhóm khí độc như CO, NO_2 giảm rõ rệt là ưu điểm lớn của xăng E10 nhờ quá trình cháy triệt để hơn.

Ông Nguyễn Thanh Bình - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Ô tô, Xe máy, Xe đạp Việt Nam cho biết, xăng sinh học E10 tại Việt Nam đã được kiểm nghiệm và ban hành theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8401:2024, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế

như ASTM và ISO. Theo đó, E10 có tỷ lệ ethanol từ 9-10% theo thể tích, đáp ứng các yêu cầu về trị số octan, hàm lượng lưu huỳnh, benzen và các chỉ tiêu kỹ thuật khác, bảo đảm tương thích với các động cơ đánh lửa hiện đại. “Về lợi ích môi trường, ethanol giúp quá trình cháy diễn ra hoàn thiện hơn, góp phần giảm phát thải khí CO, hydrocarbon và bụi mịn. Đồng thời, việc phát triển nhiên liệu sinh học còn góp phần nâng cao an ninh năng lượng, tận dụng nguồn nguyên liệu trong nước và giảm phụ thuộc vào nhiên liệu nhập khẩu. Với mức giá thường thấp hơn xăng khoáng truyền thống, E10 cũng mang lại lợi ích kinh tế cho người sử dụng” - ông Bình chia sẻ.

Cung cấp thông tin chính thống đến người tiêu dùng

Thực tiễn triển khai từ ngày 1/6/2026 cho thấy, nguồn cung E10 ổn định, chất lượng được kiểm soát và người dân có thể yên tâm sử dụng. Đối với các dòng xe sản xuất sau năm 2000, hệ thống động cơ và nhiên liệu đã được thiết kế tương thích với E10 nên không ảnh hưởng đến hiệu suất, độ bền hay quyền lợi bảo hành. Với các phương tiện đời cũ (trước năm 2000), người dùng nên kiểm tra định kỳ hệ thống nhiên liệu, đặc biệt là các chi tiết bằng cao su hoặc nhựa.

Để người tiêu dùng có thể tìm hiểu các thông tin chính thống về xăng sinh học, Bộ Công Thương đã xây dựng và ban hành Bộ câu hỏi - đáp (Q&A) sử dụng cho chatbot hỏi đáp về xăng E10 gồm 85 câu hỏi thường gặp, đồng thời phát hành 500 cuốn Cẩm nang sử dụng xăng E10, 10.000 tờ rơi, 3 banner, 500 poster và nhiều sản phẩm truyền thông điện tử để phục vụ công tác tuyên truyền tại các địa phương, doanh nghiệp và hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên cả nước.

Trên cơ sở tổng hợp các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực tế, Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công đã phối hợp với Báo Công Thương và các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật, bổ sung 48 câu hỏi và trả lời mới vào Bộ Q&A nhằm giải đáp kịp thời những nội dung người dân, doanh nghiệp quan tâm. Như vậy, đã có 133 câu hỏi được sử dụng cho chatbot hỏi đáp về xăng E10 được triển khai liên tục từ cuối tháng 5 đến nay. Chatbot xử lý trung bình khoảng 600 câu hỏi/ngày trên Báo Công Thương điện tử và Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương. ■

Thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường tiêu thụ xăng E5 và E10 để chỉ đạo các doanh nghiệp chuyển đổi chủng loại kinh doanh phù hợp với nhu cầu trên từng địa bàn.



Xăng E10 được chứng minh an toàn cho động cơ và góp phần bảo vệ môi trường

Ảnh: Nam Nguyễn

Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo – Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR) cho rằng, việc phát triển xăng sinh học E10 sẽ tạo động lực quan trọng để tái cấu trúc ngành lọc hóa dầu Việt Nam theo hướng xanh, bền vững hơn.

> HOÀNG HÒA

Xăng E10 - động lực tái cấu trúc ngành lọc hóa dầu Việt Nam



TS. Trần Hải Ninh - Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo BSR - Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam



Toàn cảnh tọa đàm "Xăng E10: Bài toán khoa học và an ninh năng lượng quốc gia" do Báo Công Thương tổ chức ngày 2/7

Ảnh: Quốc Chuyển

Trụ cột đảm bảo nguồn cung

Sau hơn một tháng chính thức triển khai trên phạm vi toàn quốc, xăng sinh học E10 đang dần trở thành lựa chọn ưu tiên của người tiêu dùng. Những con số tăng trưởng ấn tượng về sản lượng cùng sự cải thiện rõ rệt của chỉ số môi trường tại các đô thị lớn là minh chứng cho sự thành công của lộ trình chuyển đổi năng lượng. Trong hành trình đó, Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR) là một trong những đơn vị chủ lực cung cấp xăng nền cho thị trường nhiên liệu sinh học và tích cực tham gia phát triển hệ sinh thái nhiên liệu bền vững tại Việt Nam.

Số liệu của Bộ Công Thương cho biết, tính đến ngày 28/6/2026, thị trường năng lượng Việt Nam đã ghi nhận một cột mốc quan trọng: tổng sản lượng tiêu thụ xăng sinh học trên toàn quốc đạt khoảng 980 triệu lít; điểm sáng lớn nhất là xăng sinh học E10 với sản lượng tiêu thụ đạt 924 triệu lít, chiếm tỷ trọng áp đảo so với xăng E5 (đạt 56 triệu lít).

Không chỉ dừng lại ở góc độ kinh tế, xăng E10 đã mang lại "hơi thở mới" cho môi trường tại các đô thị trọng điểm. Theo dữ liệu từ Trung tâm Quan trắc môi trường, so với thời điểm trước khi triển khai (cuối tháng 5), chất lượng không khí tại Hà Nội và TP.

Hồ Chí Minh đã ghi nhận những chuyển biến tích cực.

Tại TP. Hồ Chí Minh, các chỉ số ô nhiễm then chốt như CO, NO₂, NO_x, O₃, SO₂ và bụi mịn đều giảm đáng kể. Tương tự, tại Thủ đô Hà Nội, chỉ số CO và bụi mịn cũng ghi nhận xu hướng giảm rõ rệt. Các số liệu quan trắc ban đầu cho thấy xu hướng tích cực về chất lượng môi trường không khí, qua đó góp phần củng cố cơ sở khoa học cho việc thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học E10 trong thời gian tới.

Để có được sự thống nhất trong hệ thống phân phối toàn quốc, vai trò của đơn vị sản xuất xăng nền là cực kỳ then chốt. Tiến sĩ Trần Hải Ninh - Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo BSR cho biết, đơn vị đã chủ động chuẩn bị năng lực sản xuất từ rất sớm để đáp ứng lộ trình quốc gia.

Hiện nay, mỗi tháng BSR đang cung ứng ra thị trường từ 300.000 - 350.000 m³ xăng các loại. Cơ cấu sản phẩm của nhà máy được tính toán kỹ lưỡng để đáp ứng đa dạng nhu cầu: khoảng 300.000 m³ là xăng nền RON 92 dùng để pha chế xăng E10 RON 95 và từ 10.000 - 20.000 m³ là xăng nền RON 90 phục vụ pha chế xăng E10 RON 92. Với năng lực này, BSR hiện đang đảm đương khoảng 30% tổng nhu cầu xăng nền phục vụ pha chế trên cả nước.

Đột phá công nghệ, giữ vững chất lượng

Để sẵn sàng cho giai đoạn nhu cầu tiêu thụ xăng E10 tiếp tục bứt phá, BSR đã thực hiện một cuộc "cách mạng" về hạ tầng kỹ thuật ngay tại nhà máy. Từ cấu hình ban đầu chủ yếu sản xuất xăng khoáng, doanh nghiệp đã từng bước nâng cấp hệ thống bồn bể chứa, cải tiến hệ thống cang và xuất nhập sản phẩm để có thể tiếp nhận ethanol phục vụ phối trộn tại chỗ.

Về mặt chất lượng xăng sinh học, TS. Trần Hải Ninh khẳng định đây là yếu tố cốt lõi để giữ vững niềm tin của người tiêu dùng. BSR đã đầu tư bổ sung các thiết bị thí nghiệm hiện đại để kiểm soát chặt chẽ chất lượng ethanol đầu vào cũng như sản phẩm sau phối trộn. Đặc biệt, doanh nghiệp đã đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho từng lô hàng

xuất xưởng với đầy đủ hồ sơ QA/QC minh bạch.

"Trước khi đưa xăng E10 ra thị trường, BSR đã chủ động phối hợp với các chuyên gia và đơn vị nghiên cứu triển khai các chương trình đánh giá, thử nghiệm nhằm bảo đảm chất lượng xăng nền phục vụ pha chế E10. Kết quả thử nghiệm cho thấy sản phẩm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và là cơ sở để BSR tham gia đóng góp ý kiến cho quá trình hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến nhiên liệu sinh học tại Việt Nam", TS. Trần Hải Ninh cho biết.

Xây dựng hệ sinh thái năng lượng tích hợp

Đáng chú ý, theo đại diện BSR, phát triển E10 sẽ góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh của ngành năng lượng và mở rộng không gian phát triển cho chuỗi giá trị nhiên liệu sinh học trong nước. Bởi, phát triển nhiên liệu sinh học giúp thiết lập một

chuỗi liên kết chặt chẽ giữa nông nghiệp - công nghiệp chế biến - ngành năng lượng. Thay vì xuất khẩu thô các sản phẩm như sắn, nguồn sinh khối trong nước sẽ tham gia trực tiếp vào chuỗi giá trị năng lượng, tạo ra giá trị gia tăng lớn cho nền kinh tế và nâng cao khả năng tự chủ về năng lượng của quốc gia.

Ở tầm nhìn dài hạn, BSR xác định E10 mới chỉ là bước khởi đầu. Nhà máy lọc dầu Dung Quất đang từng bước chuyển dịch từ mô hình nhà máy lọc dầu truyền thống sang tổ hợp lọc hóa dầu - năng lượng tích hợp, gia tăng tỷ trọng sản phẩm hóa dầu, nhiên liệu bền vững và các giải pháp năng lượng carbon thấp. Trong lộ trình thích ứng với xu hướng dịch chuyển năng lượng toàn cầu, BSR đang triển khai các chương trình nghiên cứu dài hạn đối với các loại nhiên liệu thế hệ mới cùng các giải pháp nhiên liệu phát thải thấp khác.

Theo TS. Trần Hải Ninh, những định hướng này không chỉ đáp ứng lộ trình phát triển nhiên liệu sinh học của Việt Nam mà còn góp phần hiện thực hóa chủ trương thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ trong ngành năng lượng, tạo nền tảng để BSR bước tiếp tục ứng với xu hướng chuyển dịch năng lượng và phát triển bền vững trong những năm tới. ■

TS. TRẦN HẢI NINH:

Sau hơn một tháng vận hành thực tế, quá trình cung ứng của BSR diễn ra hoàn toàn ổn định, chưa ghi nhận các phản hồi bất lợi đáng kể từ phía đơn vị phối trộn và thương nhân đầu mối.

"Nguồn điện" rẻ nhất cho tăng trưởng xanh

Tiết kiệm điện, giảm áp lực cho hệ thống

Bài toán cung ứng điện ngày càng trở nên phức tạp trước tác động của thời tiết cực đoan và sự gia tăng nhanh của nhu cầu phụ tải, đặc biệt vào các đợt nắng nóng. Điều này khiến việc sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả không chỉ là giải pháp giảm chi phí mà còn góp phần giảm áp lực lên hệ thống, bảo đảm cân bằng cung - cầu và nâng cao tính bền vững của ngành năng lượng.

Thời gian qua, nhiều doanh nghiệp đã triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng. Điển hình, Công ty Cổ phần Xi măng Xuân Thành đã đầu tư dây chuyền sản xuất hiện đại với mức độ tự động hóa cao, đồng thời liên tục cải tiến thiết bị nhằm tối ưu hiệu suất sử dụng điện. Việc lắp đặt biến tần cho một số động cơ giúp doanh nghiệp tiết kiệm khoảng 1.500 kWh điện mỗi ngày.

Đặc biệt, nguồn nhiệt thải từ quá trình sản xuất clinker được tận dụng để phát điện phục vụ hoạt động của nhà máy. Mỗi năm, hệ thống tạo ra hơn 300 triệu kWh điện, đáp ứng khoảng 30% nhu cầu điện năng của nhà máy, góp phần giảm

Tiết kiệm năng lượng đang trở thành một trong những giải pháp chiến lược, là "nguồn điện" có chi phí thấp nhất, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng và thúc đẩy tăng trưởng xanh.

> PHƯƠNG CỤC

tải cho lưới điện quốc gia và tiết kiệm 60-70 tỷ đồng chi phí điện mỗi tháng, đồng thời giảm phát thải khí nhà kính.

Trong khi đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Vianco lựa chọn phân bổ đoàn Vianco lựa chọn hướng đi đồng bộ giữa đầu tư công nghệ và quản lý năng lượng. Ngay từ khi xây dựng nhà máy, doanh nghiệp đã ưu tiên sử dụng thiết bị hiệu suất cao, đồng thời triển khai nhiều giải pháp tiết kiệm điện trong sản xuất.

Những mô hình này cho thấy,



Sử dụng điện tiết kiệm góp phần giảm áp lực cho hệ thống điện Ảnh: Thu Hương

khí doanh nghiệp chủ động đầu tư công nghệ và đổi mới quản trị, tiết kiệm năng lượng hoàn toàn có thể trở thành một "nguồn năng lượng" mới, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

Tiết kiệm năng lượng còn nhiều dư địa

Trao đổi tại Diễn đàn "Tiết kiệm năng lượng cần sự chung tay của toàn xã hội" diễn ra mới đây, ông Nguyễn Đình Hiệp -

Chủ tịch Hội Khoa học và Công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam (VECEA) cho biết, để tạo ra hiệu quả tương đương 1 MW công suất thông qua các giải pháp tiết kiệm năng lượng chỉ cần khoảng một phần tư chi phí so với đầu tư xây dựng mới 1 MW nguồn phát điện. Điều này cho thấy tiết kiệm năng lượng là giải pháp có hiệu quả kinh tế rất cao.

Theo các chuyên gia, tiềm năng tiết kiệm năng lượng của

Việt Nam vẫn còn rất lớn, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp - khu vực tiêu thụ hơn 50% tổng năng lượng cả nước. Nếu áp dụng đồng bộ các giải pháp về công nghệ và quản lý, lĩnh vực này có thể tiết kiệm từ 10-20% năng lượng.

Lĩnh vực công trình xây dựng cũng còn nhiều dư địa. Các khách sạn, tòa nhà văn phòng, trung tâm thương mại, nhà ga, sân bay và nhiều công trình công cộng có thể cắt giảm đáng kể lượng điện tiêu thụ thông qua thiết kế kiến trúc phù hợp, tối ưu hệ thống điều hòa, chiếu sáng, quản lý vận hành và sử dụng thiết bị hiệu suất cao. Theo nhiều nghiên cứu, tiềm năng tiết kiệm điện của nhóm công trình này có thể đạt 35-40%.

Ở góc độ vận hành hệ thống điện, sử dụng điện tiết kiệm và quản lý nhu cầu phụ tải cũng đóng vai trò quan trọng giúp áp lực cung ứng điện. Chỉ cần một bộ phận khách hàng thay đổi thói quen sử dụng điện, đặc biệt trong giờ cao điểm hoặc những đợt nắng nóng kéo dài, cùng với sự tham gia tích cực của doanh nghiệp vào các chương trình điều chỉnh phụ tải, cũng có thể góp phần giảm đáng kể áp lực lên hệ thống điện quốc gia.■

Trong những tháng đầu năm 2026, các tỉnh, thành phía Nam đã tiết kiệm hơn 3,13 tỷ kWh điện nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp tiết kiệm điện, điều chỉnh phụ tải và phát triển năng lượng tái tạo, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng.

> THANH MINH

Tiết kiệm hơn 3,13 tỷ kWh điện

Kinh tế, xã hội tiếp tục tăng trưởng, sản xuất và kinh doanh phục hồi mạnh cùng thời tiết nắng nóng kéo dài đã đẩy nhu cầu dùng điện tại khu vực phía Nam lên cao trong những tháng đầu năm 2026. Trước áp lực đó, Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) và Tổng công ty Điện lực TP. Hồ Chí Minh (EVNHCMC) đã đồng loạt triển khai nhiều giải pháp kỹ thuật, vận hành và kinh doanh nhằm bảo đảm cung cấp điện an toàn, ổn định.

Theo EVNSPC, sản lượng điện thương phẩm tháng 5/2026 đạt 6,70 tỷ kWh, tăng 9,26% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 30,55 tỷ kWh, tăng 6,68%.

MIỀN NAM

Nhu cầu điện tăng cao, ngành điện chủ động ứng phó

Trong cơ cấu tiêu thụ điện, nhóm công nghiệp - xây dựng tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 51,63% tổng sản lượng điện thương phẩm.

Đáng chú ý, tỷ lệ tổn thất điện năng trong 5 tháng đầu năm chỉ còn 3,45%, giảm 0,38% so với cùng kỳ năm 2025, cho thấy hiệu quả trong công tác quản lý, vận hành và đầu tư nâng cấp lưới điện.

Tại TP. Hồ Chí Minh, sản lượng điện nhận trong tháng 5 đạt 5.666,3 triệu kWh, tăng 10,8% so với cùng kỳ. Công suất cực đại trong ngày đạt 9.670 MW vào ngày 27/5. Dù phụ tải tăng cao, các chỉ số độ tin cậy cung cấp điện vẫn được duy trì ở mức tốt, với SAIFI đạt 0,47 lần và SAIDI đạt 42,83 phút.

Tiết kiệm điện và chuyển dịch năng lượng tạo hiệu quả rõ nét

Song song với nhiệm vụ bảo đảm cung ứng điện, các đơn vị điện lực tiếp tục đẩy mạnh các chương trình sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, quản lý nhu cầu phụ tải.



Ngành điện TP. Hồ Chí Minh tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp sử dụng điện an toàn, tiết kiệm Ảnh: Thanh Minh

Theo đại diện ngành điện, thời gian tới, các đơn vị sẽ tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà; mở rộng các chương trình điều chỉnh và dịch chuyển phụ tải, phát triển điện mặt trời tự sản tự tiêu kết hợp hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS).

Lũy kế 5 tháng đầu năm, EVNSPC tiết kiệm được 1.722,5 triệu kWh điện, tương đương 5,65% sản lượng điện thương phẩm. Tổng công ty đã ký kết 5.371 thỏa thuận điều chỉnh phụ tải (DR) với khách hàng, trong đó tiềm năng tiết giảm

phụ tải loại 1 đạt 260 MW và loại 2 đạt 555 MW.

Cùng với đó, 4.572 khách hàng đã tham gia chương trình dịch chuyển phụ tải, với tổng công suất tiềm năng khoảng 609,65 MW và được cập nhật lên hệ thống quản lý DRMS.

Tại TP. Hồ Chí Minh, sản lượng điện tiết kiệm trong 5 tháng đầu năm đạt 1.410,1 triệu kWh. Theo ông Bùi Trung Kiên, Phó Tổng giám đốc EVNHCMC, đơn vị đã hoàn tất thỏa thuận với 3.410 khách hàng sản xuất lớn về việc dịch chuyển từ 5-10% công suất tiêu thụ từ khung giờ cao điểm 17 đến 20 giờ sang sau 22 giờ, với tổng tiềm năng khoảng 210 MW.

Ngoài ra, 3.860 khách hàng sản xuất và dịch vụ lớn đã tham gia chương trình điều chỉnh phụ tải, với khả năng tiết giảm khoảng 350 MW khi hệ thống điện có nhu cầu.

Đáng chú ý, điện mặt trời mái nhà tiếp tục là điểm sáng trong quá trình chuyển dịch năng lượng tại khu vực phía Nam. Riêng TP. Hồ Chí Minh hiện có tổng công suất điện mặt trời mái nhà đạt 1.869,4 MWp, góp phần bổ sung nguồn điện sạch, giảm áp lực lên hệ thống điện quốc gia.

Xu hướng đầu tư các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong cộng đồng doanh nghiệp đang ngày càng rõ nét. Nhiều doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tây Ninh và các địa phương công nghiệp trọng điểm đã đầu tư thiết bị hiệu suất cao, hệ thống quản lý năng lượng thông minh và điện mặt trời mái nhà. Những giải pháp này giúp giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn xanh của thị trường xuất khẩu.■

Doanh nghiệp chủ động thích ứng chuẩn mới

> VIỆT ANH

Có hiệu lực từ ngày 1/1/2026, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã gia tăng nghĩa vụ bắt buộc và trách nhiệm tuân thủ cho doanh nghiệp (DN). Sự thay đổi này đặt ra yêu cầu mới về nhân sự, hệ thống đo đếm, quản lý dữ liệu và chế độ báo cáo năng lượng.



Công nhân Công ty Điện lực Phú Thọ tư vấn cho doanh nghiệp triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng
Ảnh: Thu Hoàng

Nâng cao năng lực đội ngũ quản lý năng lượng

Ông Hà Đăng Sơn - Chủ tịch Trung tâm Nghiên cứu năng lượng và Tăng trưởng xanh (CEGR) nhận định, chính sách sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đang thay đổi trên nhiều phương diện. Đặc biệt, danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm đã được địa phương trực tiếp rà soát và công bố, thay vì thuộc thẩm quyền của Chính phủ như trước.

Trong bối cảnh đó, DN không nên chờ đến khi có tên trong danh sách mới bắt tay vào chuẩn bị. Mà cần chủ động rà soát mức tiêu thụ, xác định khả năng thuộc diện điều chỉnh và hoàn thiện sớm các điều kiện về nhân sự, hệ thống đo đếm, chế độ báo cáo và kế hoạch đào tạo.

Với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, cần nâng cao tính tuân thủ, không thể chỉ dừng ở việc cử người tham gia một khóa đào tạo tập huấn "lấy lệ".

DN nên nghiêm túc đào tạo, bố trí người quản lý năng

lượng có năng lực xây dựng kế hoạch, theo dõi các chỉ số tiêu thụ, nhận diện điểm bất thường, đề xuất giải pháp kỹ thuật và đánh giá hiệu quả đầu tư. Chỉ khi đó, quản lý năng lượng mới trở thành một phần của hoạt động sản xuất, thay vì một nghĩa vụ mang tính thủ tục.

Qua thống kê, ông Nguyễn Trọng Hậu - Trưởng phòng Tư vấn giải pháp, Công ty Cổ phần Giải pháp công nghệ Việt Nam (Vets) cho biết, người quản lý năng lượng tại không ít cơ sở hiện làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Hạn chế về thời gian, nhân sự chuyên trách và công cụ giám sát khiến hoạt động quản lý khó được duy trì thường xuyên.

Trong nhiều trường hợp, DN chủ yếu tập trung hoàn thiện báo cáo hoặc thực hiện kiểm toán theo chu kỳ, nhưng chưa hình thành được hệ thống quản lý năng lượng gắn với vận hành hằng ngày.

Khoảng cách lớn nhất vì vậy không nằm ở việc doanh nghiệp có nộp đủ hồ sơ hay

không, mà ở khả năng biến yêu cầu tuân thủ thành hoạt động quản trị thực chất.

Chuẩn hóa dữ liệu để quản lý năng lượng hiệu quả

Cùng với năng lực con người, các chuyên gia cũng cho rằng, dữ liệu là điều kiện quan trọng để DN quản lý năng lượng hiệu quả.

Nếu số liệu tiêu thụ thiếu nhất quán, hệ thống đo đếm không đầy đủ hoặc thông tin không thể kiểm chứng, DN sẽ khó xác định khu vực tiêu hao lớn, nhận diện bất thường và đánh giá hiệu quả của các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

Chưa kể, dữ liệu cũng cần đáp ứng các tiêu chí về ESG, kiểm kê khí nhà kính, phát thải trong chuỗi cung ứng và các cơ chế điều chỉnh carbon tại thị trường xuất khẩu. "Các dữ liệu sắp tới sẽ cần những cơ chế thiết kế hệ thống, bảo đảm chất lượng và xử lý theo các chuẩn nhất định", ông Sơn cho biết.

Ông Nguyễn Trọng Hậu cho rằng, thu thập dữ liệu bước đệm quan trọng nhất

của kiểm toán năng lượng. Vừa cần số liệu phản ánh tình trạng vận hành tại thời điểm khảo sát, vừa cần tổng hợp dữ liệu trong nhiều năm để nhận diện xu hướng, đánh giá hiệu quả sử dụng năng lượng.

Trong đó, các hệ thống giám sát, đo lường, IoT và công cụ phân tích có thể giúp DN chuyển từ phương thức báo cáo thống kê sang quản trị năng lượng theo thời gian thực. Nhờ đó, DN dễ dàng phát hiện thiết bị, dây chuyền nào đang tiêu hao năng lượng bất thường, xác định thời điểm nào phụ tải tăng cao, đồng thời đánh giá những giải pháp tiết kiệm năng lượng chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng.

Dữ liệu đáng tin cậy là cách DN chứng minh mức tiết kiệm, tính toán hiệu quả đầu tư và đáp ứng các tiêu chí về phát thải. Nó không chỉ là công cụ tuân thủ mà còn là cơ sở để cải thiện năng suất, giảm chi phí và nâng cao khả năng tiếp cận thị trường. ■

Mở rộng giải pháp tiết kiệm năng lượng cho khu, cụm công nghiệp

Vừa qua, tại Hà Nội, Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) tổ chức Hội thảo "Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: Lực đẩy từ chính sách và công nghệ". Sự kiện nằm trong khuôn khổ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030 (VNEEP3).

Tại hội thảo, các đại biểu được nghe chuyên gia phổ biến, cập nhật các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật và các quy định mới liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Bên cạnh đó là những nội dung liên quan đến tiềm năng tiết kiệm năng lượng trong các doanh nghiệp tại khu, cụm công nghiệp.

Hơn 40.000 sản phẩm được dán nhãn năng lượng trên thị trường

Triển khai Chương trình dán nhãn năng lượng và áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu cho các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng, Bộ Công Thương đã thực hiện dán nhãn cho gần 30 chủng loại sản phẩm theo Danh mục quy định tại Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, thuộc các nhóm thiết bị gia dụng, văn phòng và công nghiệp. Đến nay, đã có hơn 40.000 sản phẩm được dán nhãn năng lượng trên thị trường.

Hiện, Bộ Công Thương đã mở rộng lộ trình dán nhãn năng lượng với việc bổ sung thêm 6 nhóm sản phẩm gồm lò vi sóng, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, đèn LED chiếu sáng đường phố, máy tính để bàn và điều hòa không khí thương mại.

An Giang xây dựng đội ngũ tuyên truyền tiết kiệm điện

Vừa qua, Công ty Điện lực An Giang phối hợp với Hội Điện lực miền Nam tổ chức 4 lớp tập huấn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả cho đội ngũ tuyên truyền viên thuộc các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh, với tổng số gần 400 học viên.

Chương trình không chỉ trang bị kiến thức về sử dụng điện an toàn, các giải pháp tiết kiệm điện trong sinh hoạt và sản xuất mà còn hướng dẫn kỹ năng tuyên truyền, vận động cộng đồng, giúp học viên nâng cao hiệu quả truyền thông tại cơ sở; lồng ghép nội dung tiết kiệm điện vào các buổi sinh hoạt đoàn thể, hội, nhóm tại địa phương. Thông qua mạng lưới hội viên, đoàn viên rộng khắp, những kiến thức và giải pháp tiết kiệm điện sẽ được lan tỏa đến từng hộ gia đình, góp phần hình thành thói quen sử dụng điện hiệu quả trong cộng đồng. T.H

Khóa đào tạo về quản lý và kiểm toán năng lượng tháng 7/2026

Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển về Tiết kiệm năng lượng (ENERTEAM), tổ chức các khóa đào tạo "Người quản lý năng lượng" và "Kiểm toán viên năng lượng" tháng 7/2026.

Theo đó, khóa đào tạo Người quản lý năng lượng diễn ra từ ngày 14-18/7/2026;

khóa đào tạo Kiểm toán viên năng lượng diễn ra từ ngày 21-31/7/2026 tại TP. Hồ Chí Minh.

Chương trình đào tạo nằm trong hoạt động thường niên của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

Các khóa đào tạo nhằm mục đích đào tạo đội ngũ chuyên gia kỹ thuật

quản lý năng lượng, kiểm toán năng lượng có chức năng, có chứng chỉ hành nghề thực hiện các hoạt động tư vấn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và đáp ứng các yêu cầu của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

M.K

BỘ CÔNG THƯƠNG

Tăng tốc mở thị trường, giữ đà tăng trưởng xuất khẩu

► NGỌC HOA

Xuất khẩu tạo nền tảng tích cực cho cả năm

Theo số liệu của Cục Thống kê (Bộ Tài chính), tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2026 đạt 549,69 tỷ USD, tăng 27,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 266,52 tỷ USD, tăng 21%; nhập khẩu đạt 283,17 tỷ USD, tăng 33,4%.

Kết quả này không chỉ cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ của hoạt động ngoại thương mà cao hơn mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu 15-16% mà Chính phủ đặt ra cho cả năm 2026. Tuy nhiên, nhiều nhận định cho rằng, phía sau những con số tích cực là yêu cầu chuyển trọng tâm từ tăng trưởng kim ngạch sang duy trì tăng trưởng bền vững, mở rộng thị trường và nâng cao khả năng thích ứng của doanh nghiệp trước những biến động ngày càng phức tạp của thương mại quốc tế.

Sáu tháng đầu năm, bức tranh xuất khẩu tiếp tục được dẫn dắt bởi nhóm hàng công nghiệp chế biến, chế tạo với kim ngạch đạt 239,8 tỷ USD, chiếm 90% tổng kim ngạch xuất khẩu. Cả nước có 29 mặt hàng đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD, trong đó 5 mặt hàng vượt mốc 10 tỷ USD gồm điện tử, máy tính và linh kiện; máy móc, thiết bị; điện thoại và linh kiện; dệt may; giày dép.

Đánh giá về kết quả này, ông Nguyễn Anh Sơn, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết, tăng trưởng xuất khẩu đã vượt chỉ tiêu tăng trưởng đề ra cho cả năm. *"Chỉ tiêu năm 2026 đặt ra là tăng trưởng kim ngạch xuất nhập khẩu khoảng 12-13%, xuất khẩu tăng từ 15-16%, trong khi thực tế kim ngạch xuất khẩu đã tăng trên 20%",* ông Nguyễn Anh Sơn nhấn mạnh.

Theo ông Sơn, kết quả trên phản ánh sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, các địa phương, hiệp hội ngành hàng cùng như sự phối hợp của hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài trong việc hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường, kết nối đối tác và thúc đẩy xuất khẩu.

Tuy nhiên, theo ông Nguyễn Anh Sơn, kết quả của 6 tháng đầu năm mới là bước khởi đầu. Những tháng cuối năm, hoạt động xuất khẩu được dự báo sẽ chịu sức ép lớn hơn khi nhiều thị trường tiếp tục siết chặt tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu về môi trường, truy xuất nguồn gốc và gia tăng các biện pháp phòng vệ thương mại. Đây sẽ là thách thức không nhỏ đối với mục tiêu duy trì đà tăng trưởng xuất khẩu.

Mở thêm du địa tăng trưởng cho nửa cuối năm

Bên cạnh vai trò kết nối giao thương, hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài đang trở thành kênh hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường hiệu quả hơn thông qua việc cung cấp thông tin, cảnh báo sớm rào cản thương mại và kết nối đối tác.

Theo ông Vũ Bá Phú, Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều biến động, Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài không chỉ là cầu nối giữa doanh nghiệp với



Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2026 đạt 549,69 tỷ USD, tăng 27,1% so với cùng kỳ năm trước

Ảnh: Nam Nguyễn

thị trường quốc tế mà còn là kênh thông tin quan trọng, giúp cơ quan quản lý, địa phương, hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp kịp thời nắm bắt diễn biến của thị trường thế giới. *"Thương vụ là cầu nối trực tiếp giữa doanh nghiệp Việt Nam với thị trường quốc tế, đồng thời là kênh thông tin kịp thời giúp cơ quan quản lý nhà nước, địa phương, hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp nắm bắt những diễn biến mới của thị trường thế giới",* ông Vũ Bá Phú nhấn mạnh.

Theo ông Phú, thời gian qua, các Thương vụ đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công Thương triển khai hàng trăm hoạt động xúc tiến thương mại,

từ hội chợ, triển lãm, đoàn khảo sát thị trường đến các phiên kết nối giao thương trực tiếp và trực tuyến. Nhiều Thương vụ cũng chủ động kết nối các nhà nhập khẩu, tập đoàn phân phối và đoàn mua hàng quốc tế sang Việt Nam tìm kiếm nguồn cung, góp phần mở rộng cơ hội xuất khẩu cho doanh nghiệp.

Bên cạnh các hoạt động xúc tiến trực tiếp, các phiên giao thương trực tuyến theo từng ngành hàng và từng thị trường tiếp tục được duy trì, giúp doanh nghiệp sàng lọc đối tác, chuẩn bị kỹ các cuộc làm việc trước khi tham gia các chương trình xúc tiến ở nước ngoài. Theo lãnh đạo Cục Xúc

tiến thương mại, cách làm này không chỉ nâng cao hiệu quả kết nối mà còn giúp doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, tiết giảm đáng kể chi phí.

Trong 6 tháng cuối năm, Bộ Công Thương đề nghị các Thương vụ tiếp tục bám sát diễn biến thị trường sở tại, chủ động cập nhật những thay đổi về chính sách nhập khẩu, tiêu chuẩn kỹ thuật, các biện pháp phòng vệ thương mại và kịp thời cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, qua đó hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng phương án sản xuất, xuất khẩu phù hợp với diễn biến của thị trường.

Về phía Cục Xuất nhập khẩu, ông Nguyễn Anh Sơn cho biết, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã giao đơn vị chủ trì, phối hợp với Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Cục Xúc tiến thương mại cùng các đơn vị liên quan nghiên cứu các giải pháp quản lý, điều hành xuất nhập khẩu trong năm 2026.

Bên cạnh mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng xuất khẩu, công tác điều hành cũng hướng đến nâng cao chất lượng tăng trưởng thông qua đa dạng hóa thị trường, tăng cường cảnh báo sớm các rào cản thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, đồng thời giảm chi phí logistics để nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam. ■



Theo Cục Xuất nhập khẩu, cán cân thương mại vẫn là chỉ tiêu cần theo dõi sát trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên, với nền tảng tăng trưởng tích cực đã đạt được cùng sự phối hợp của các đơn vị trong và ngoài nước, đặc biệt là hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài, ngành Công Thương kỳ vọng sẽ tiếp tục mở rộng du địa thị trường, giữ vững đà tăng trưởng xuất khẩu và góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế năm 2026.

ASEAN không chỉ là thị trường xuất khẩu quan trọng của Việt Nam mà còn là không gian để doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị, logistics và ngành công nghệ mới.

> VŨ HOA

Từ thị trường tiêu thụ đến chuỗi giá trị khu vực

Theo ông Vũ Bá Phú - Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), thị trường mỗi nước trong ASEAN đều mang lại những cơ hội riêng cho doanh nghiệp Việt Nam, từ sản xuất công nghiệp, tiêu dùng đến logistics và công nghệ.

Tại Thái Lan, cơ cấu thương mại đang chuyển dịch theo hướng gia tăng các mặt hàng công nghệ và công nghiệp chế biến. Năm 2025, xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện của Việt Nam sang thị trường này đạt 1,8 tỷ USD, tăng hơn 102% so với năm trước. "Hai nền kinh tế có sự bổ trợ, đan xen lẫn nhau rất chặt chẽ, tạo điều kiện để doanh nghiệp Việt Nam tiến sâu hơn vào chuỗi cung ứng nội khối ASEAN. Đây cũng là dự địa hợp tác còn rất lớn trong các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ, đặc biệt là điện tử và linh kiện ô tô", ông Vũ Bá Phú nhấn mạnh.

Không chỉ ở lĩnh vực công nghiệp, nhiều không gian hợp tác mới cũng đang hình thành trong nông nghiệp công nghệ cao, thực phẩm Halal, thương mại điện tử xuyên biên giới, công nghiệp xanh, tín chỉ carbon và các sản phẩm thân thiện với môi trường. Đây đều là những lĩnh vực được dự báo sẽ tăng trưởng mạnh trong những năm tới.

Nếu Thái Lan được xem là cửa ngõ để doanh nghiệp Việt tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất công nghiệp thì Philippines lại là thị trường tiêu dùng giàu tiềm năng. Năm 2025, kim ngạch thương mại song phương đạt 7,8 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu của Việt Nam đạt hơn 5,4 tỷ USD.

Đáng chú ý, Philippines tiếp tục là thị trường nhập khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam trong nhiều năm liên tiếp. Riêng năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gạo sang thị trường này đạt 1,6 tỷ USD, khẳng định vai trò quan trọng của Việt Nam trong bảo đảm an ninh lương thực cho quốc gia hơn 110 triệu dân này.

Tuy nhiên, cơ hội không chỉ dừng ở hạt gạo. Theo đánh giá của Cục Xúc tiến thương mại, thực phẩm chế biến, cà phê, thủy sản, hàng tiêu dùng, vật liệu xây

Mở lối cho doanh nghiệp Việt vào chuỗi giá trị ASEAN

dựng, điện thoại, linh kiện điện tử và máy móc thiết bị đều còn nhiều dư địa tăng trưởng. Với lợi thế là quốc gia quần đảo có vị trí quan trọng trong kết nối hàng hải ASEAN, Philippines cũng được xem là thị trường giàu tiềm năng cho các dịch vụ logistics, kho lạnh và thương mại điện tử xuyên biên giới.

Đưa doanh nghiệp vào sâu chuỗi cung ứng ASEAN

Những năm gần đây, cùng với đà tăng trưởng thương mại nội khối ASEAN, yêu cầu đối với công tác xúc tiến thương mại cũng ngày càng cao hơn. Nếu trước đây, trọng tâm là hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường thì nay nhiệm vụ đặt ra là giúp doanh nghiệp đáp ứng tốt hơn các yêu cầu của hệ thống phân phối và người tiêu dùng tại từng thị trường.

Ông Vũ Bá Phú cho biết, một trong những nhiệm vụ trọng tâm hiện nay là hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn xanh, yêu cầu về truy xuất nguồn gốc và chứng nhận chất lượng ngay từ khâu sản xuất. Ông Vũ Bá Phú cho biết, Cục Xúc tiến thương mại sẽ tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn xanh, tiêu chuẩn ESG, bảo vệ thân thiện môi trường và các chứng nhận chất lượng ngay từ khâu sản xuất. Đây là điều kiện quan trọng để hàng hóa Việt



Ông Vũ Bá Phú - Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương)

Ảnh: Nam Nguyễn

Nam có thể đứng vững tại các thị trường ngày càng khắt khe.

Tại Thái Lan, Cục Xúc tiến thương mại tiếp tục phối hợp với các tập đoàn bán lẻ lớn như Central Group, CP Group để đưa hàng Việt Nam vào sâu

hơn trong hệ thống phân phối hiện đại. Các chương trình Tuần hàng Việt Nam cũng sẽ tập trung nhiều hơn vào sản phẩm xanh, hữu cơ và các mặt hàng có giá trị gia tăng cao.

Cùng với đó, các hoạt động kết

Với quy mô hơn 680 triệu dân và là một trong những khu vực kinh tế năng động nhất thế giới, ASEAN tiếp tục là thị trường trọng điểm đối với hàng hóa Việt Nam. Cùng với những động lực mới từ các chuyển biến sâu sắc, hoạt động xúc tiến thương mại được kỳ vọng sẽ tạo thêm cầu nối để doanh nghiệp mở rộng thị trường, tham gia sâu hơn vào mạng lưới sản xuất và phân phối của khu vực.



Đầy truyền đóng gói xuất khẩu gạo tại doanh nghiệp Trung An - Cần Thơ

Ảnh: Nam Nguyễn

nổi doanh nghiệp trong lĩnh vực điện tử, công nghiệp hỗ trợ, ô tô, xe điện và logistics xuyên biên giới sẽ được đẩy mạnh nhằm tạo thêm cơ hội tham gia chuỗi cung ứng khu vực cho doanh nghiệp Việt Nam.

Đối với Philippines, trọng tâm là cung cấp thông tin thị trường, cảnh báo sớm thay đổi chính sách nhập khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, hoàn thiện bao bì, truy xuất nguồn gốc và phát triển sản phẩm phù hợp với nhu cầu tiêu dùng địa phương. "Đối với mặt hàng gạo, bên cạnh lợi thế về nguồn cung ổn định và giá cạnh tranh, doanh nghiệp Việt Nam cần quan tâm hơn tới phân khúc gạo chất lượng cao, gạo thơm, gạo đóng gói và xây dựng thương hiệu gạo Việt Nam tại thị trường Philippines", ông Vũ Bá Phú cho hay.

Bên cạnh đó, Singapore hiện là một trong những đối tác kinh tế quan trọng nhất của Việt Nam tại ASEAN. Năm 2025, kim ngạch thương mại song phương đạt gần 12 tỷ USD và tiếp tục tăng hơn 35% trong bốn tháng đầu năm 2026, cho thấy dư địa hợp tác giữa hai nền kinh tế vẫn còn rất lớn.

Theo ông Vũ Bá Phú, giá trị lớn nhất của thị trường này không chỉ nằm ở hoạt động thương mại mà còn ở khả năng kết nối doanh nghiệp Việt Nam với các tập đoàn đa quốc gia, quỹ đầu tư và mạng lưới phân phối quốc tế. "Doanh nghiệp Việt Nam cần chuyển từ tư duy bán hàng vào một thị trường sang tư duy kết nối với một trung tâm khu vực. Thông qua Singapore, doanh nghiệp có thể tiếp cận các tập đoàn đa quốc gia, các quỹ đầu tư, các nhà mua hàng quốc tế và mạng lưới phân phối toàn cầu", ông Vũ Bá Phú nhấn mạnh.

Cùng với sự phát triển của mô hình VSIP, nhiều lĩnh vực mới như trí tuệ nhân tạo (AI), bán dẫn, trung tâm dữ liệu, logistics thông minh, thương mại điện tử xuyên biên giới, công nghệ tài chính, năng lượng tái tạo và kinh tế tuần hoàn đang được kỳ vọng trở thành động lực tăng trưởng mới trong quan hệ kinh tế giữa hai nước.

"Vai trò của xúc tiến thương mại trong giai đoạn tới là kết nối đúng đối tác, đúng ngành, đúng địa phương và đúng dự án. Thông qua các diễn đàn ngành, chương trình kết nối doanh nghiệp và các hoạt động xúc tiến chuyên sâu, chúng tôi kỳ vọng sẽ hình thành thêm nhiều dự án hợp tác thực chất trong AI, bán dẫn, trung tâm dữ liệu, thương mại điện tử và chuỗi cung ứng xanh", ông Vũ Bá Phú cho biết. ■



TIÊU THỤ NÔNG SẢN

Bài học từ VÂN NAM

Trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh xuất khẩu nông sản, đặc biệt sang thị trường Trung Quốc, để đi xa hơn trong chuỗi cung ứng khu vực, chúng ta không thể chỉ dựa vào lợi thế sản xuất sẵn có. Bài học thực tế từ thủ phủ hoa quả Vân Nam cho thấy: Điều cần xây dựng lúc này là năng lực tổ chức thị trường, logistics hiện đại, thương hiệu mạnh và khả năng cung ứng ổn định... để trở thành một “mắt xích” có giá trị cao trong mạng lưới thương mại khu vực và toàn cầu.

➤ Bài và ảnh: ĐỖ NGÀ



Đoàn công tác của Cục XTMT thăm chợ trái cây Kim Mã Chính Xương (Vân Nam)

Trải nghiệm từ các “siêu trung tâm” phân phối châu Á

Cuối tháng 3/2026, trong khuôn khổ chương trình Đoàn giao dịch thương mại Việt Nam – Vân Nam do Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) phối hợp với Cục Thương mại Châu Tự trị dân tộc Hà Nhi, dân tộc Di Hồng Hà (tỉnh Vân Nam, Trung Quốc) tổ chức, phóng viên Báo Công Thương và hơn 30 doanh nghiệp, cùng đại diện 7 địa phương lưu vực sông Hồng (Việt Nam) đã có chuyến khảo sát thực tế tại thành phố Côn Minh, Vân Nam. Điểm đến là Chợ trái cây Kim Mã Chính Xương và Chợ hoa Đầu Nam, hai “tọa độ” định hình dòng chảy nông sản lớn nhất vùng Tây Nam Trung Quốc.

Theo ghi nhận của phóng viên Báo Công Thương, từ sáng sớm, những chiếc xe container lạnh chở hoa quả đã nối đuôi nhau tiến vào khu chợ, hòa cùng các hoạt động giao thương tạo nên một không khí tấp nập, sôi động. Được thành lập từ năm 1994, Kim Mã Chính Xương là “trái tim” điều phối hơn 90% lượng trái cây tiêu thụ tại Côn Minh trước khi tỏa đi các hệ thống bán buôn, bán lẻ tại Tứ Xuyên, Quý Châu, khu vực Đông Bắc và nhiều địa phương khác của Trung Quốc. Đến năm 2025, tổng lượng giao dịch tại chợ dự kiến đạt khoảng 1,5 triệu tấn, tương đương giá trị khoảng 9 tỷ nhân dân tệ.

Tuy nhiên, sức mạnh cốt lõi và điều khiến Kim Mã Chính Xương trở nên đặc biệt không nằm ở những con số khổng lồ, mà nằm ở phương thức vận hành. Mọi khâu từ tiếp nhận, phân loại, bảo quản lạnh đến phân phối đều được tổ chức theo một quy trình khép kín, chuẩn hóa nhằm tối ưu hóa chi phí và thời gian, yếu tố sống còn đối với mặt hàng tươi sống.

Điểm nhấn, tại đây, mít và sầu riêng

Việt Nam là những mặt hàng rất được ưa chuộng. Trung bình mỗi ngày chợ tiêu thụ khoảng 2 container mít, vào ngày cao điểm có thể lên tới 20 container. Tuy nhiên, Ban quản lý chợ thẳng thắn chia sẻ: Thương nhân Trung Quốc hiện nay không chỉ mua sản phẩm, họ đang mua sự ổn định của cả chuỗi cung ứng. Một lô hàng ngon là chưa đủ; điều thị trường cần là năng lực cung ứng đều đặn, liên tục với chất lượng đồng nhất trong suốt nhiều tháng, nhiều năm. Đó chính là ranh giới phân định giữa thương mại truyền thống, tiểu ngạch, “ăn đông” và thương mại hiện đại, chính ngạch, bền vững.

Nếu Kim Mã Chính Xương là lời giải cho bài toán logistics nông sản, Chợ hoa Đầu Nam (khu vực Trình Cống) lại mang đến một tư duy kinh tế thương tăng về cách nâng tầm giá trị sản phẩm. Thành lập từ năm 1998, đến nay Đầu Nam đã phát triển thành chợ hoa tươi lớn nhất châu Á và lớn thứ hai thế giới, chiếm tới 60% lượng giao dịch hoa tươi toàn Trung Quốc. Với hơn 1.000 giống hoa, hoa tại Đầu Nam được xuất khẩu sang hơn 50 quốc gia và vùng lãnh thổ, mang lại giá trị giao dịch khoảng 12 tỷ Nhân dân tệ mỗi năm.

Cơ hội chỉ dành cho những ai hiểu rõ luật chơi và cách thị trường vận hành

“Trông người lại ngắm đến ta”, từ “guồng quay” tại Kim Mã Chính Xương đến hệ sinh thái tỷ đô mang tên Đầu Nam, nhìn từ dòng chảy tấp nập tại Vân Nam, nhìn lại hệ sinh thái nông sản Việt Nam, chúng ta thẳng thắn thừa nhận những điểm nghẽn cố hữu đang kìm hãm vị thế của hàng Việt trên sân chơi quốc tế.

Đó chính là tư duy bán “những gì mình có” chứ không phải bán “những gì thị trường cần”. Nhiều doanh nghiệp, hợp tác

xã vẫn sản xuất theo thói quen, tự phát, thiếu quy hoạch. Khi mang hàng sang biên giới, chúng ta dễ rơi vào thế bị động trước các quy định ngày càng khắt khe của nước bạn và truy xuất nguồn gốc, kiểm dịch thực vật và quy cách đóng gói.

Hạ tầng logistics mạnh mẽ, chi phí logistics tại Việt Nam hiện vẫn chiếm tỷ trọng quá cao trong giá thành sản phẩm (khoảng 20-25%), trong khi chuỗi cung ứng lạnh, yếu tố cốt lõi để giữ độ tươi ngon cho trái cây, nông sản vẫn chưa được đầu tư đồng bộ từ vùng trồng đến cửa khẩu.

Việt Nam có nhiều chợ đầu mối, nhưng hầu hết chỉ dừng lại ở quy mô tập kết hàng hóa truyền thống, hạ tầng kỹ thuật lạc hậu; thiếu vắng các “siêu trung tâm” điều tiết, các phương thức giao dịch hiện đại như sàn đấu giá công khai hay hệ thống định giá chuẩn mực như mô hình của Vân Nam.

Theo Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), dự địa để rau, củ, quả Việt Nam mở rộng thị phần tại các chợ đầu mối lớn của Trung Quốc là cực kỳ rộng mở. Tuy nhiên, cơ hội chỉ dành cho những ai hiểu rõ luật chơi và cách thị trường vận hành. Và để nông sản Việt Nam không chỉ “có mặt” mà còn “có vị thế” vững chắc trong chuỗi cung ứng khu vực, chúng ta cần một “cuộc cách mạng” đồng bộ từ tư duy đến hành động, tập trung vào ba chiến lược cốt lõi:

Một là, quy hoạch và chuẩn hóa chuỗi giá trị từ gốc. Các địa phương và doanh nghiệp cần bắt tay chặt chẽ để xây dựng các vùng trồng đạt chuẩn VietGAP,

GlobalGAP, đồng thời đồng bộ hóa hệ thống mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói theo đúng tiêu chuẩn khắt khe của thị trường nhập khẩu.

Hai là, kiến tạo hệ sinh thái logistics hiện đại và các trung tâm logistics nông sản. Việt Nam cần sớm hình thành các trung tâm logistics nông sản quy mô lớn, tích hợp đầy đủ công năng: kiểm định, thông quan, đóng gói, bảo quản lạnh và vận chuyển đa phương thức tại các vùng kinh tế trọng điểm và khu vực cửa khẩu biên giới (như Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Ninh).

Ba là, nâng tầm từ thương mại sản phẩm sang kinh tế thương hiệu. Học tập mô hình chợ hoa Đầu Nam, ngành nông sản Việt Nam cần hướng tới việc xây dựng các thương hiệu quốc gia mạnh cho những sản phẩm thương hiệu như sầu riêng, mít, xoài, cà phê... Phải lồng ghép yếu tố văn hóa, công nghệ sáng tạo và chuyển đổi số vào chuỗi giá trị để tạo ra bản sắc riêng.

Rời Vân Nam, điều đọng lại trong chúng tôi sâu sắc nhất không phải là quy mô hoành tráng của những container hàng hay những con số giao dịch hàng tỷ Nhân dân tệ. Đó là bài học về tầm nhìn tổ chức thị trường. Để đi xa, bền vững trong chuỗi cung ứng khu vực, các doanh nghiệp, địa phương và cơ quan quản lý cần quyết liệt hơn nữa trong đổi mới tư duy, chung một định hướng, tạo nên một hệ sinh thái xuất khẩu thấu hiểu thị trường, đưa nông sản Việt trở thành một “mắt xích” không thể thay thế trên bản đồ thương mại quốc tế. ■

Khi phát thải được “định giá”

Theo thông báo của Cục Biển đổi khí hậu (Bộ Nông nghiệp và Môi trường), tổng lượng hạn ngạch phát thải được phân bổ cho giai đoạn 2025 - 2026 đạt khoảng 511,47 triệu tấn CO₂. Các giao dịch hạn ngạch phát thải sẽ được triển khai từ ngày 29/6 và kéo dài đến ngày 24/12/2027, trong khuôn khổ giai đoạn thí điểm thị trường carbon.

Có 92 doanh nghiệp thuộc các ngành phát thải lớn đủ điều kiện tham gia giao dịch, bao gồm các doanh nghiệp sản xuất thép, xi măng và nhiệt điện. Trong số này có nhiều tên tuổi lớn như Tập đoàn Hòa Phát (HPG), Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Nguyễn Tiến Hải, Giám đốc Kỹ thuật Công ty Cổ phần Tư vấn Năng lượng và Môi trường (VNEEC) cho rằng, bản chất của thị trường carbon là thiết lập mức giá cho phát thải khí nhà kính. Trên cơ sở đó, hạn ngạch phát thải và tín chỉ carbon được đưa vào giao dịch theo cơ chế thị trường.

Với những cơ sở phát thải thấp hơn số hạn ngạch được phân bổ, phần hạn ngạch còn dư có thể được chuyển nhượng, tạo thêm nguồn thu và góp phần bù đắp

DỮ LIỆU CARBON

Nền tảng quyết định năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Việt Nam chính thức bước vào giai đoạn thí điểm thị trường carbon từ ngày 29/6, đánh dấu lần đầu tiên hạn ngạch phát thải khí nhà kính được phép giao dịch trong nước.

➤ VIỆT ANH



Ông Nguyễn Tiến Hải, Giám đốc Kỹ thuật Công ty Cổ phần Tư vấn Năng lượng và Môi trường (VNEEC)
Ảnh: Hà An

chi phí đầu tư cho công nghệ sạch. Ngược lại, cơ sở có lượng phát thải vượt hạn ngạch phải mua bổ sung hoặc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm nghĩa vụ tuân thủ.

Từ góc độ doanh nghiệp, bà Lương Thị Thu, quyền Phó Phòng An toàn môi trường, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất cho biết, việc quản lý, kiểm kê và cắt giảm phát thải khí nhà kính đang được doanh nghiệp xác định là nhiệm vụ

gắn trực tiếp với hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các nội dung về quản trị carbon đang dần được doanh nghiệp đưa vào kế hoạch phát triển dài hạn.

Làm chủ dữ liệu: Mệnh đề tiên quyết để doanh nghiệp trụ vững

Những bước chuẩn bị của các doanh nghiệp phát thải lớn như Hòa Phát Dung Quất đã cho thấy dữ liệu đang trở thành nền tảng để doanh nghiệp tự tin đạt

chân vào thị trường carbon. Tuy nhiên, xây dựng hệ thống thông tin đầy đủ, nhất quán và có thể kiểm chứng, không phải chuyện hoàn tất trong một sớm một chiều.

Theo ông Nguyễn Tiến Hải, quá trình này đòi hỏi doanh nghiệp phải chuẩn bị đồng bộ về nhân lực, quy trình quản lý dữ liệu, kiểm soát phát thải và kế hoạch giảm phát thải dài hạn. Trong đó, kiểm kê khí nhà kính đầy đủ, chuẩn xác sẽ giúp doanh

nh nghiệp xác định lượng phát thải thực tế, cân đối số hạn ngạch được phân bổ và lựa chọn biện pháp cắt giảm phù hợp.

Nếu dữ liệu thiếu chính xác, doanh nghiệp có thể đánh giá sai nghĩa vụ tuân thủ, làm sai lệch quyết định mua, bán hạn ngạch so với thực trạng. Báo cáo kiểm kê cũng có nguy cơ không đáp ứng yêu cầu trong quá trình thẩm định, xác minh độc lập.

Đặc biệt, với những ngành có lượng phát thải lớn như thép, xi măng và nhiệt điện, phát thải có thể phát sinh từ nhiều nguồn, từ hoạt động đốt nhiên liệu, sử dụng điện đến các công đoạn công nghệ và nguyên liệu chứa carbon. Dữ liệu đầu vào theo đó trải rộng ở nhiều khâu, đòi hỏi sự theo dõi thường xuyên, quản lý thống nhất.

Theo thống kê của VNEEC, tại nhiều cơ sở, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính vẫn nằm rải rác ở các bộ phận khác nhau. Một trở ngại khác là nhân sự phụ trách khí nhà kính phần lớn làm việc kiêm nhiệm. Trong khi đó, kiểm kê phát thải đòi hỏi sự phối hợp thường xuyên giữa các bộ phận môi trường, sản xuất, kỹ thuật, kế toán, vật tư và năng lượng. Nếu trách nhiệm không được phân định rõ, đầu mối tổng hợp sẽ khó thu thập số liệu và giải trình những chênh lệch phát sinh. ■

Các mục tiêu của Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030, đang từng bước được hiện thực hóa thông qua các mô hình giảm phát thải tại nhiều doanh nghiệp ngành hóa chất.

➤ LÊ VAN

Từ chính sách đến hành động của doanh nghiệp

Trước yêu cầu phát triển bền vững, chuyển đổi xanh và mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, công nghiệp môi trường trở thành một trong những trụ cột quan trọng của tăng trưởng xanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Nhằm cụ thể hóa định hướng này, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030. Chương trình xác định các nhóm nhiệm vụ trọng tâm như thúc đẩy đổi mới công nghệ, phát triển khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng mô hình sản xuất bền vững, kinh tế tuần hoàn, qua đó từng bước

TỪ CHÍNH SÁCH ĐẾN THỰC TIỄN

Ngành hóa chất tăng tốc chuyển đổi xanh

hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp công nghiệp môi trường có năng lực cạnh tranh.

Bám sát các mục tiêu trên, nhiều doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp hóa chất đã chủ động xây dựng lộ trình chuyển đổi xanh, đổi mới công nghệ và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên. Đơn cử, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) đã ban hành Chương trình chuyển đổi xanh giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, xác định các nhiệm vụ trọng tâm như đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi nguyên, nhiên liệu theo hướng phát thải thấp, phát triển năng lượng tái tạo và đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị, sản xuất.

Hiện thực hóa mô hình sản xuất xanh

Việc triển khai Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường đang được Vinachem cụ thể hóa bằng hàng loạt giải pháp đồng bộ tại các đơn vị thành viên, tập trung vào sử dụng hiệu quả tài nguyên, giảm phát sinh chất thải và nâng cao hiệu quả sản xuất. Đây đồng thời là nội dung trọng tâm của



Hệ thống xử lý nước thải tại Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (đơn vị thành viên của Vinachem)
Ảnh: Thu Hương

Các mục tiêu của Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường đang từng bước được chuyển hóa thành hành động cụ thể trong doanh nghiệp: từ đổi mới công nghệ, tái cấu trúc dòng vật chất, đến tái chế và giảm phát thải.

Chương trình giai đoạn 2025 - 2030, nhấn mạnh yêu cầu đổi mới công nghệ, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và nâng cao năng lực bảo vệ môi trường trong hoạt động công nghiệp.

Tại Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, hệ thống nước tuần hoàn được vận hành khép kín, cho phép tái sử dụng gần như toàn bộ lượng nước trong sản xuất. Giải pháp này

giúp tiết kiệm khoảng 5 triệu kWh điện mỗi năm, giảm khai thác khoảng 15 triệu m³ nước ngầm và loại bỏ hoàn toàn nước thải công nghiệp phát sinh ra môi trường. Song song với đó, doanh nghiệp tổ chức thu hồi khoảng 100.000 tấn quặng mịn mỗi năm để đưa trở lại dây chuyền sản xuất.

Không chỉ dừng ở một mô hình đơn lẻ, các giải pháp

tương tự đang được mở rộng trong toàn hệ thống Vinachem. Theo Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội năm 2025, 100% tro, xỉ từ các nhà máy nhiệt điện và khí hóa đã được tái sử dụng làm nguyên liệu sản xuất; các đơn vị sản xuất DAP đẩy mạnh tái chế thạch cao phospho; Công ty Apatit Việt Nam triển khai nghiên cứu tuyển lại quặng đuôi nhôm thu hồi khoáng sản có ích. Đồng thời, nhiều nhà máy tăng cường tái sử dụng nước trong sản xuất, góp phần giảm khai thác tài nguyên và hạn chế phát sinh chất thải.

Cùng với đó, xu hướng giảm phát thải và chuyển đổi năng lượng cũng được thúc đẩy mạnh mẽ. Đến nay, 15 đơn vị thành viên đã hoàn thành kiểm kê khí nhà kính, đồng thời xây dựng kế hoạch giảm phát thải giai đoạn 2025 - 2030; nhiều cơ sở triển khai điện mặt trời áp mái, sử dụng nhiên liệu sinh khối và tận dụng khí hydro trong sản xuất. Kết hợp với chuyển đổi số trong quản trị và vận hành, các giải pháp này đang góp phần định hình mô hình sản xuất xanh theo hướng hiện đại, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải. ■

CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN ĐÀ NẴNG

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo cho sản phẩm

Đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và xây dựng thương hiệu được xem là hướng đi quan trọng để sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) của TP. Đà Nẵng nâng giá trị và mở rộng thị trường.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, chuyển đổi số và kinh tế xanh đang trở thành xu thế tất yếu, đổi mới sáng tạo không còn là lựa chọn, mà là yêu cầu cấp thiết đối với doanh nghiệp. Điều này càng có ý nghĩa với các cơ sở CNNT, hợp tác xã và doanh nghiệp nhỏ và vừa, bởi đây là những khu vực còn hạn chế về vốn, công nghệ, năng lực quản trị và thị trường.

Theo ông Đinh Văn Phúc - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại TP. Đà Nẵng, phát triển sản phẩm CNNT đã và đang góp phần khai thác hiệu quả lợi thế tài nguyên bản địa, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Đồng thời, đây cũng là hướng đi giúp xây dựng hình ảnh thương hiệu địa phương gắn với chất lượng, đổi mới và phát triển bền vững.

Sau khi mở rộng địa giới hành chính, TP. Đà Nẵng sở hữu hệ sinh thái sản phẩm đặc sản, làng nghề và công nghiệp chế biến khá đa dạng. Với lợi thế về nguồn nguyên liệu nông - lâm - thủy sản phong



Sản phẩm bưởi non giòn Ngon của hợp tác xã Nhiên Tâm (Đà Nẵng) - sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố năm 2023
Ảnh: Nhiên Tâm Foods

phú; hệ thống làng nghề truyền thống kết hợp sản xuất hiện đại; hạ tầng logistics, cảng biển, sân bay quốc tế thuận lợi cho xuất khẩu. Bên cạnh đó, với vai trò là trung tâm du lịch lớn của miền Trung, Đà Nẵng có điều kiện quảng bá sản phẩm trực tiếp đến đông đảo du khách trong và ngoài nước.

Hiện, toàn thành phố có khoảng 400 sản phẩm CNNT, trong đó có nhiều sản phẩm của các cơ sở đáp ứng các tiêu chuẩn như ISO, HACCP, truy xuất nguồn gốc điện tử

và đủ điều kiện tham gia hệ thống phân phối hiện đại. Một số doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư công nghệ chế biến sâu, ứng dụng thương mại điện tử, xây dựng vùng nguyên liệu bền vững, từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu.

Tuy nhiên, ông Đinh Văn Phúc cũng nhìn nhận, sản phẩm CNNT vẫn còn không ít hạn chế. Quy mô sản xuất của nhiều cơ sở còn nhỏ, năng lực đổi mới công nghệ chưa đồng đều; giá trị gia tăng chưa cao, còn phụ thuộc nhiều vào

nguyên liệu thô. Cùng với đó, thiết kế bao bì, câu chuyện thương hiệu chưa thật sự chuyên nghiệp; năng lực marketing số, thương mại điện tử và xuất khẩu còn hạn chế. Liên kết chuỗi giá trị giữa sản xuất - chế biến - phân phối chưa bền vững, trong khi tài sản trí tuệ, chỉ dẫn địa lý và thương hiệu vùng miền chưa được khai thác hiệu quả.

Để sản phẩm CNNT khẳng định tốt hơn trên thị trường, ông Đinh Văn Phúc cho rằng, cần tập trung vào các giải pháp đổi mới sáng tạo đồng bộ, trước hết là đổi mới công nghệ và nâng cao chất lượng sản phẩm. Theo đó, cần đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư máy móc, tự động hóa, công nghệ chế biến sâu, công nghệ bảo quản sau thu hoạch. Việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, chuyển đổi xanh và mô hình kinh tế tuần hoàn cũng cần được chú trọng, nhằm nâng chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường.

Cùng với đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo trong thiết kế và xây dựng thương hiệu là yêu cầu quan trọng. Các cơ sở sản xuất cần quan tâm hơn đến thiết kế bao bì hiện đại, phát triển bộ nhận diện thương hiệu, xây dựng câu chuyện sản phẩm gắn với văn hóa địa phương. Việc đăng ký sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc cần được xem là điều kiện cần thiết để sản phẩm có thể đi xa hơn. ■

Triển lãm công nghiệp nông thôn quy tụ 300 gian hàng

Với quy mô 300 gian hàng, quy tụ 150 doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn đến từ 24 tỉnh, thành phố, Hội chợ Triển lãm sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) là dịp quảng bá sản phẩm, kết nối giao thương và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong khu vực công nghiệp nông thôn.

Hội chợ Triển lãm sản phẩm CNNT - Khởi nguồn đổi mới, thúc đẩy thương hiệu Việt năm 2026 diễn ra tại TP. Đà Nẵng từ ngày 1-5/7. Đây là sự kiện thuộc Chương trình Khuyến công quốc gia năm 2026, được tổ chức nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất CNNT giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường tiêu thụ. Đồng thời là dịp để các địa phương, doanh nghiệp nhìn lại năng lực sản xuất, khả năng thích ứng và hướng đi mới cho sản phẩm CNNT.

Điểm nhấn của hội chợ là khu triển lãm sản phẩm CNNT tiêu biểu được thiết kế tập trung với diện tích lớn. Tại đây, người tiêu dùng, nhà phân phối và đối tác có thêm cơ hội tiếp cận trực tiếp với sản phẩm, tìm hiểu câu chuyện sản xuất, chất lượng, mẫu mã cũng như khả năng phát triển thị trường.

Không chỉ dừng ở hoạt động trưng bày truyền thống, hội chợ còn chú trọng kết



Bà Đỗ Thị Minh Trâm - Phó Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) phát biểu tại sự kiện
Ảnh: Cục ĐCK

hợp giữa sản phẩm thực tế và ứng dụng công nghệ số. Các thiết bị trình chiếu hình ảnh 3D, mô hình thực tế ảo được sử dụng để tái hiện sinh động sản phẩm, quy trình sản xuất, mô hình đổi mới công nghệ. Cách làm này giúp tăng trải nghiệm cho khách tham quan, đồng thời tạo thêm kênh quảng bá hiện đại cho doanh nghiệp CNNT.

Bên cạnh đó, các không gian chuyên đề về chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong sản xuất CNNT cũng được giới thiệu tại hội chợ. Đây là những nội dung đang được nhiều địa phương, doanh nghiệp quan tâm, nhất là khi thị trường ngày càng đòi hỏi sản phẩm phải

có chất lượng ổn định, mẫu mã phù hợp, quy trình sản xuất thân thiện hơn với môi trường và khả năng truy xuất nguồn gốc rõ ràng.

Theo bà Đỗ Thị Minh Trâm - Phó Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương), việc ứng dụng công nghệ tại hội chợ không chỉ làm mới cách thức trưng bày, quảng bá sản phẩm mà còn giúp doanh nghiệp nắm bắt xu hướng, thúc đẩy học hỏi và chuyển giao kỹ thuật mới. Đây là yêu cầu cần thiết đối với khu vực CNNT, nơi phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, cơ sở sản xuất hộ gia đình, còn gặp nhiều khó

khăn về vốn, công nghệ, nhân lực và năng lực tiếp cận thị trường. "Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và cạnh tranh ngày càng gay gắt, đổi mới sáng tạo trở thành động lực quan trọng giúp doanh nghiệp nâng cao giá trị sản phẩm, mở rộng thị trường. Đối với khu vực CNNT, nơi phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhiều cơ sở đã chủ động cải tiến công nghệ, đổi mới mẫu mã và xây dựng thương hiệu" - bà Đỗ Thị Minh Trâm nhấn mạnh.

Thực tế cho thấy, nhiều sản phẩm CNNT có chất lượng tốt, gắn với lợi thế nguyên liệu, tay nghề và bản sắc địa phương. Tuy nhiên, để đi xa hơn, các sản phẩm này cần được hỗ trợ về thiết kế, bao bì, tiêu chuẩn chất lượng, truy xuất nguồn gốc, bảo hộ sở hữu trí tuệ và kết nối hệ thống phân phối. Đây cũng là lý do các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong việc đưa sản phẩm từ cơ sở sản xuất đến thị trường rộng hơn.

Thông qua hội chợ, doanh nghiệp có thêm cơ hội tiếp xúc trực tiếp với người tiêu dùng, nhà phân phối, đối tác thương mại. Những phản hồi từ thị trường sẽ giúp cơ sở sản xuất điều chỉnh mẫu mã, nâng chất lượng sản phẩm, hoàn thiện bao bì, câu chuyện thương hiệu và phương thức bán hàng. Với các sản phẩm đặc trưng vùng miền, đây cũng là dịp để quảng bá hình ảnh địa phương, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm gắn với du lịch, thương mại và dịch vụ. ■

Kế hoạch bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (RISEP) của tỉnh Quảng Trị năm 2026 được kỳ vọng sẽ tạo thêm động lực để địa phương phát triển các sản phẩm theo hướng bền vững, gia tăng giá trị và sức cạnh tranh trên thị trường.

Năm 2025, trong tổng số 108 sản phẩm, bộ sản phẩm được Bộ Công Thương trao giấy chứng nhận RISEP, tỉnh Quảng Trị có 4 sản phẩm, bộ sản phẩm được công nhận, bao gồm: Cà phê bột Bốn Phương của Hợp tác xã nông nghiệp sinh thái Bốn Phương; ván MDF phủ melamine của Công ty TNHH Văn gỗ Thuận An; bộ sản phẩm đồ dùng nhà bếp theo công nghệ sơn ta organic của Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh thương mại đưa gỗ Quảng Thủy; bộ sản phẩm tinh bột nghệ đỏ và viên nghệ đỏ mật ong của Hợp tác xã nông sản Văn Di.

Tổng cộng đến nay, toàn tỉnh Quảng Trị đã có tổng cộng 25 sản phẩm, bộ sản phẩm được công nhận RISEP ở cấp quốc gia qua các kỳ bình chọn. Nhằm tiếp tục phát triển sản phẩm RISEP, tỉnh Quảng Trị vừa ban hành Kế hoạch số 1621/KH-UBND về tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2026. Theo kế hoạch, Quảng Trị sẽ tập trung tìm kiếm và lựa chọn các sản phẩm có tiềm năng ứng dụng khoa học, công nghệ, mang bản sắc văn hóa địa phương và có khả năng mở rộng sản xuất, đáp ứng nhu cầu thị trường. Thông qua hoạt động bình

QUẢNG TRỊ

RISEP tạo động lực phát triển kinh tế địa phương



Năm 2025, tỉnh Quảng Trị có 4 sản phẩm, bộ sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia
Ảnh: Khuyến công Quảng Trị

Thông qua kế hoạch bình chọn RISEP năm 2026 của tỉnh Quảng Trị nhằm khơi dậy tiềm năng khu vực nông thôn, hình thành thêm nhiều sản phẩm có sức cạnh tranh cao, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn theo hướng hiện đại.

chọn, các sản phẩm có cơ hội tiếp cận các chương trình hỗ trợ của Nhà nước, từng bước hoàn thiện năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng và xây dựng thương hiệu.

Đáng chú ý, định hướng phát triển RISEP của Quảng Trị trong thời gian tới không chỉ dừng lại ở việc tăng số lượng sản phẩm được

công nhận mà hướng nhiều hơn tới nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm. Các cơ sở công nghiệp nông thôn sẽ được hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ pháp lý, xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, cải tiến mẫu mã, bao bì và mở rộng các hoạt động xúc tiến thương mại.

Cùng với đó, tỉnh sẽ tạo điều kiện để các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tiếp cận hệ thống phân phối hiện đại, các sàn thương mại điện tử và các kênh bán hàng trực tuyến. Đây được xem là cơ hội quan trọng để các sản phẩm đặc trưng của địa phương mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao sức cạnh tranh và từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị trong nước.

Bên cạnh các hoạt động hỗ trợ thị trường, Quảng Trị cũng chú trọng nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ sản xuất về vai trò của sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trong phát triển kinh tế địa phương. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn và đồng hành cùng cơ sở sản xuất sẽ tiếp tục được đẩy mạnh nhằm khuyến khích sự tham gia chủ động hơn từ khu vực công nghiệp nông thôn.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển xanh đang trở thành xu hướng tất yếu, RISEP cũng đứng trước nhiều cơ hội để nâng cao giá trị thông qua ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới quy trình sản xuất, cải thiện chất lượng và đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn của thị trường. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để Quảng Trị tiếp tục gia tăng số lượng sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia trong những năm tới. ■

Từ làng nghề truyền thống, sản phẩm mây, tre đan của hộ kinh doanh Phạm Hồng Vũ đã xuất khẩu sang các thị trường lớn như Nhật Bản, Hoa Kỳ, Thái Lan...

Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu vươn ra toàn cầu

Làng nghề Ninh Sở, Thường Tín, Hà Nội cũ (nay thuộc xã Hồng Văn, thành phố Hà Nội), từ lâu được biết đến với nghề mây tre đan. Trên nền nghề truyền thống ấy, nhiều hộ sản xuất đã từng bước đổi mới mẫu mã, cách làm để đưa sản phẩm ra thị trường rộng hơn.

Điển hình trong số đó là hộ kinh doanh Phạm Hồng Vũ, thay vì chỉ sản xuất các sản phẩm mây tre đan truyền thống, cơ sở đã phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm thời trang từ chất liệu mây, tre, cói. Trong đó, túi xách là nhóm sản phẩm chủ lực, vừa phục vụ thị trường nội địa, vừa tham gia các đơn hàng xuất khẩu.

Chia sẻ với phóng viên Báo CôngThương, ông Phạm Hồng Vũ - chủ hộ kinh doanh Phạm Hồng Vũ cho biết, sản phẩm của cơ sở đã được đưa sang nhiều thị trường khó tính như Mỹ, Nhật Bản, Thái Lan. Trong đó, có những mẫu túi được sản xuất riêng để xuất khẩu sang Thái Lan, có sản phẩm phục vụ thị trường Nhật Bản và có dòng sản phẩm bằng tre xuất khẩu sang Mỹ. "Ngày xưa làng nghề chủ yếu

làm đồ mây, tre truyền thống, còn bây giờ chúng tôi cải tiến, làm đồ thời trang bằng chất liệu mây, tre, cói; đặc biệt là sản phẩm túi để xuất khẩu". Ông Phạm Hồng Vũ chia sẻ.

Cùng theo ông Phạm Hồng Vũ, những năm qua, cơ sở đã tham gia và đạt một số giải thưởng về sản phẩm thủ công, thiết kế mẫu của ngành Công Thương Hà Nội. Cụ thể, năm 2024, cơ sở đạt danh hiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp thành phố. Đồng thời, sản phẩm túi "Mắt ngọc" của cơ sở cũng đạt giải Nhì về thiết kế mẫu do Sở Công Thương TP. Hà Nội tổ chức. Hiện, hộ kinh doanh đang làm hồ sơ để tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia. Đây được xem là bước đi tiếp theo để sản phẩm làng nghề có thêm cơ hội khẳng định chất lượng, mở rộng quảng bá và tiếp cận nhiều khách hàng hơn.

Các giải thưởng này không chỉ tạo thêm uy tín cho sản phẩm mà còn giúp cơ sở có thêm cơ hội tham gia các chương trình xúc tiến, hội chợ, sự kiện quảng bá. "Thông qua các giải thưởng,



Hộ kinh doanh Phạm Hồng Vũ tham gia sự kiện kết nối giao thương do Cục Đối ngoại sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) tổ chức
Ảnh: Nguyễn Hoa

Việc được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu giúp cơ sở có thêm uy tín khi làm việc với khách hàng, nhất là trong các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, trưng bày sản phẩm. Với những cơ sở làng nghề, đây không chỉ là danh hiệu, mà còn là một kênh kết nối thị trường, giúp sản phẩm thủ công có thêm cơ hội đi xa hơn.

chúng tôi được tạo rất nhiều cơ hội. Sở Công Thương, khuyến công mời tham dự các sự kiện lớn để quảng bá sản phẩm. Từ đó,

cơ sở cũng gặp được nhiều khách hàng, từ khách lẻ, khách mua buôn đến khách nước ngoài", ông Phạm Hồng Vũ nói.

Từ thực tế sản xuất, ông Phạm Hồng Vũ cho rằng, các chương trình bình chọn, tôn vinh sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu có ý nghĩa thiết thực. Thông qua các sự kiện do ngành Công Thương và chương trình khuyến công tổ chức, sản phẩm của cơ sở có thêm cơ hội tiếp cận khách hàng, được giới thiệu rộng rãi hơn.

Cụ thể, Sở Công Thương và chương trình khuyến công đã hỗ trợ, tạo điều kiện cho cơ sở tham dự miễn phí hoặc được ưu đãi khi đưa sản phẩm đi trưng bày. Đồng thời, việc mở lớp dạy nghề, truyền nghề tại làng cũng góp phần duy trì và phát triển nghề, tạo thêm việc làm cho người dân địa phương. "Các sở, ngành tạo điều kiện rất nhiều. Có những sự kiện chúng tôi được tham dự miễn phí 100%. Chỗ nào có hội chợ, có khách tiềm năng, bên khuyến công lại giới thiệu để đưa hàng đi. Chúng tôi rất cảm ơn vì điều đó" - ông Phạm Hồng Vũ chia sẻ. ■

MY HOA (thực hiện)

Nhận thức xã hội thay đổi, môi trường không khói thuốc ngày càng mở rộng

Sau 13 năm triển khai Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, có hiệu lực từ ngày 1/5/2013, Việt Nam đã ghi nhận nhiều kết quả tích cực trong việc xây dựng môi trường không khói thuốc tại các cơ quan, trường học, bệnh viện và nhiều địa điểm công cộng. Đây được xem là dấu mốc quan trọng trong quá trình hoàn thiện khung pháp lý nhằm bảo vệ sức khỏe người dân, giảm tác động của khói thuốc lá thụ động.

Theo Bộ Y tế, những năm qua, các quy định cấm hút thuốc đã được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Hệ thống hướng dẫn xây dựng môi trường không khói thuốc tại nơi làm việc, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, phương tiện giao thông công cộng, khách sạn, nhà hàng và khu du lịch đã từng bước đi vào thực tiễn. Tại nhiều địa phương, thói quen môi trường lá trong đám hiếu, hỷ và các hoạt động cộng đồng cũng dần được xóa bỏ, góp phần hình thành nếp sống văn minh.

Giai đoạn 2014 - 2025, Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá hàng năm đã hỗ trợ hơn 100 đơn vị thuộc các bộ, ngành, địa phương, các thành phố du lịch cùng nhiều tổ chức chính trị -

Thực thi quy định cấm hút thuốc lá cần quyết liệt và đồng bộ hơn nữa

Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, môi trường không khói thuốc tại Việt Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực, song việc thực thi quy định cấm hút thuốc vẫn cần được siết chặt để bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

> VY VY



Xây dựng một môi trường không khói thuốc lá

Ảnh: Tạp chí Giáo dục

xã hội triển khai mô hình xây dựng môi trường không khói thuốc tại nơi làm việc và nơi công cộng. Những hoạt động này góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cũng như người dân trong việc tuân thủ quy định cấm hút thuốc.

TS.BS Hà Anh Đức, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Giám đốc Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá,

khẳng định: "Việc thực thi môi trường không khói thuốc luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống tác hại thuốc lá".

Không chỉ đẩy mạnh truyền thông, ngành y tế còn đang thí điểm ứng dụng trên thiết bị di động để người dân phản ánh các hành vi vi phạm quy định cấm hút thuốc cũng như đánh giá các địa điểm thực hiện tốt môi trường không khói thuốc. Đây được kỳ vọng sẽ mở rộng

sự tham gia của cộng đồng trong công tác giám sát.

Khắc phục "khoảng trống" trong phòng, chống tác hại của thuốc lá

Bên cạnh những kết quả tích cực, việc thực thi Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá vẫn còn nhiều bất cập cần sớm được khắc phục.

Theo quy định hiện hành, một số cơ sở giáo dục bậc cao như trường cao đẳng, đại học

và học viện chưa thuộc nhóm địa điểm cấm hút thuốc hoàn toàn trong khuôn viên. Trong khi đó, đây lại là nhóm có tỷ lệ sử dụng thuốc lá tương đối cao, tiềm ẩn nguy cơ hình thành và lan truyền hành vi hút thuốc trong giới trẻ.

Qua thực tế kiểm tra, tình trạng hút thuốc vẫn diễn ra tại một số nhà hàng, quán ăn, khách sạn, quán cà phê, quán bar và cơ sở karaoke. Không ít địa điểm chưa bố trí đầy đủ biển cấm hút thuốc hoặc việc nhắc nhở, xử lý vi phạm chưa được thực hiện thường xuyên.

Tại các bến xe, nhà ga và bến tàu, lực lượng kiểm tra còn mỏng, trong khi nhiều đơn vị quản lý địa điểm chưa đủ điều kiện hoặc thẩm quyền để xử lý các trường hợp vi phạm, khiến hiệu quả thực thi chưa đạt như kỳ vọng.

Theo các chuyên gia y tế, việc giảm tỷ lệ phơi nhiễm khói thuốc thụ động trong thời gian qua cho thấy hiệu quả của quá trình hoàn thiện chính sách và truyền thông thay đổi hành vi. Tuy nhiên, để kết quả này được duy trì bền vững, cần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm tại địa điểm công cộng, đặc biệt là các cơ sở kinh doanh dịch vụ.■

Thuốc lá đang gây ra hơn 103.000 ca tử vong mỗi năm và tạo gánh nặng kinh tế lên tới 108.700 tỷ đồng tại Việt Nam. Trong bối cảnh đó, các cơ sở y tế được xác định là lực lượng nòng cốt trong thực thi các giải pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá và hỗ trợ cai nghiện cho người dân.

> NGUYỄN THANH

Gánh nặng lớn đối với sức khỏe cộng đồng

Theo ThS. Bùi Thị Thu Hà, đại diện Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá, Việt Nam vẫn nằm trong nhóm các quốc gia có tỷ lệ nam giới hút thuốc cao trên thế giới, thuốc lá hiện gây khoảng 103.000 ca tử vong mỗi năm, trong đó hơn 84.500 trường hợp do hút thuốc chủ động và gần 18.800 trường hợp do hút thuốc thụ động. Bên cạnh những tác động nghiêm trọng đến sức khỏe, thuốc lá còn gây thiệt hại kinh tế khoảng 108.700 tỷ đồng mỗi năm, tương đương 1,14% GDP, bao gồm chi phí khám chữa bệnh, mất năng suất lao động và các tổn thất kinh tế - xã hội khác.

PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

Cơ sở y tế giữ vai trò tuyến đầu

Đáng lo ngại, trong khi tỷ lệ hút thuốc ở người trưởng thành có xu hướng giảm thì việc sử dụng thuốc lá điện tử trong thanh thiếu niên lại gia tăng nhanh chóng. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát nhằm bảo vệ thế hệ trẻ trước những nguy cơ từ thuốc lá.

Theo các chuyên gia, để giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí xã hội do thuốc lá gây ra, cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó hệ thống y tế giữ vai trò đặc biệt quan trọng.

Xây dựng cơ sở y tế không khói thuốc từ trách nhiệm người đứng đầu

Theo Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, các cơ sở y tế là địa điểm cấm hút thuốc hoàn toàn, bao gồm cả trong nhà và toàn bộ khuôn viên. Đây không chỉ là yêu cầu pháp lý mà còn là trách nhiệm của ngành y tế trong bảo vệ sức khỏe người bệnh, nhân viên y tế và cộng đồng.

Các chuyên gia cho rằng, cơ sở y tế có vị trí đặc biệt trong công tác phòng, chống tác hại thuốc lá bởi đây là nơi người



Các cơ sở y tế cần xây dựng môi trường không khói thuốc lá thông qua việc treo biển cấm hút thuốc

Ảnh: Bảo Sức khỏe và Đời sống

Với hệ thống pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá đã tương đối đầy đủ, thách thức hiện nay nằm ở việc thực thi nghiêm túc và đồng bộ tại từng cơ sở y tế. Việc xây dựng môi trường khám chữa bệnh không khói thuốc, tăng cường tư vấn cai nghiện và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ y tế sẽ góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, tiết kiệm chi phí điều trị và bảo vệ sức khỏe cộng đồng một cách bền vững.

dân đặt niềm tin cao đối với các khuyến cáo sức khỏe. Một lời khuyên từ bác sĩ có thể giúp tăng khả năng cai thuốc lá lên khoảng 1,7 lần so với trường hợp không được tư vấn.

Với hàng chục triệu lượt khám chữa bệnh mỗi năm, hệ thống y tế có điều kiện tiếp cận trực tiếp số lượng lớn người hút thuốc để thực hiện sàng lọc, tư vấn và hỗ trợ cai nghiện.

Các cơ sở y tế cần xây dựng môi trường không khói thuốc thông qua việc bố trí, lắp đặt đầy đủ biển cấm hút thuốc, thường xuyên kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm. Đồng thời, cần triển khai tư vấn cai thuốc theo nguyên tắc 5A gồm hỏi, khuyên, đánh giá, hỗ trợ và theo dõi; tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà.

Bên cạnh đó, các cơ sở y tế cần đẩy mạnh tập huấn kỹ năng tư vấn cai thuốc cho nhân viên y tế, xây dựng hệ thống giám sát việc thực hiện môi trường không khói thuốc và lồng ghép các tiêu chí phòng, chống tác hại thuốc lá vào hoạt động đánh giá chất lượng đơn vị.

Theo quy định hiện hành, người đứng đầu cơ sở y tế có trách nhiệm đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch hoạt động thường xuyên, phân công đầu mối phụ trách, bố trí nguồn lực và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Các chuyên gia nhận định, cam kết và sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo là yếu tố quyết định thành công của mô hình cơ sở y tế không khói thuốc.■

Nguy cơ khôn lường từ thuốc lá lậu

Trong khi thuốc lá hợp pháp vốn đã được xác định chứa nhiều chất độc hại gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, thuốc lá lậu còn tiềm ẩn nhiều rủi ro lớn hơn do không rõ nguồn gốc, không qua kiểm định chất lượng và thành phần. Đây là mối đe dọa âm thầm đối với sức khỏe cộng đồng, đặc biệt trong khi các sản phẩm thuốc lá nhập lậu vẫn đang len lỏi trên thị trường.

Theo các chuyên gia y tế, nhiều loại thuốc lá lậu có thể bị pha trộn tạp chất, hóa chất độc hại, thậm chí chứa các chất gây nghiện hoặc chất cấm. Không chỉ người hút thuốc chủ động mà những người hít phải khói thuốc thụ động cũng đối mặt với nguy cơ mắc các bệnh nguy hiểm như: viêm phế quản mạn tính, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD), ung thư phổi, ung thư thanh quản, các bệnh tim mạch và đột quỵ.

Đặc biệt, các loại thuốc lá điện tử nhập lậu từng bị phát hiện chứa ma túy hoặc cần sa tổng hợp, khiến người sử dụng rơi vào trạng thái hoang tưởng, ảo giác, mất kiểm soát hành vi, thậm chí dẫn tới tử vong. Điều này cho thấy, hoạt động buôn lậu thuốc lá không chỉ gây hại cho sức khỏe mà còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm khác.

THUỐC LÁ LẬU

Hiểm họa kép với sức khỏe và ngân sách nhà nước

Thuốc lá lậu không chỉ đe dọa sức khỏe cộng đồng mà còn gây thất thu ngân sách hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm, kéo theo nhiều hệ lụy xã hội nghiêm trọng.

➤ NGUYỄN THANH

Bác sĩ chuyên khoa I Hà Tố Như, Bệnh viện Đa khoa An Việt nhấn mạnh, phụ nữ mang thai, trẻ em và người cao tuổi là những đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề từ khói thuốc. Việc tiếp xúc thường xuyên với khói thuốc có thể làm tăng nguy cơ hen suyễn, viêm phổi ở trẻ em, sinh non hoặc thai nhẹ cân đối với phụ nữ mang thai.

Thất thu ngân sách, gia tăng nguy cơ vi phạm pháp luật

Bên cạnh những tác động tiêu cực đến sức khỏe cộng



Lực lượng chức năng kiểm tra và thu giữ nhiều sản phẩm thuốc lá lậu không rõ nguồn gốc
Ảnh: Chi cục Quản lý thị trường Bắc Ninh

Thuốc lá lậu không đơn thuần là một hành vi vi phạm kinh tế mà còn là mối đe dọa trực tiếp đối với sức khỏe cộng đồng, an ninh xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước. Ngăn chặn thuốc lá lậu vì thế không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan chức năng mà cần sự chung tay của toàn xã hội.

đồng, thuốc lá lậu còn gây thiệt hại đáng kể cho nền kinh tế. Theo Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam, mỗi năm tình trạng buôn lậu thuốc lá khiến ngân sách nhà nước thất thu từ 5.000 đến 6.000 tỷ đồng. Nếu không có biện pháp kiểm soát hiệu quả,

con số này có thể tăng lên tới 40.000 tỷ đồng vào năm 2030.

Các địa bàn biên giới như Cao Bằng, Tây Ninh, Long An vẫn là những điểm nóng về buôn lậu thuốc lá. Các đối tượng vi phạm ngày càng sử dụng nhiều thủ đoạn tinh vi như cất giấu

hàng hóa trong container, vận chuyển bằng xuồng máy, thuê người gửi công qua biên giới hoặc lợi dụng các nền tảng thương mại điện tử và mạng xã hội để giao dịch.

Luật sư Nguyễn Tuấn Anh – Công ty Luật Minh Nghiêm cho biết, theo quy định hiện hành, hành vi buôn lậu thuốc lá có thể bị xử phạt hành chính lên tới 100 triệu đồng, đồng thời bị tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm. Trường hợp đủ yếu tố cấu thành tội phạm, người vi phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự với mức phạt tù lên đến 20 năm.

Tuy nhiên, trên thực tế, mức xử phạt vẫn chưa thực sự tương xứng với khoản lợi nhuận khổng lồ mà các đường dây buôn lậu thu được. Đây là nguyên nhân khiến nhiều đối tượng bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi vi phạm.

Các chuyên gia cho rằng, để ngăn chặn hiệu quả thuốc lá lậu cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như tăng cường kiểm soát biên giới, siết chặt quản lý thị trường, đẩy mạnh truy xuất nguồn gốc sản phẩm và nâng cao nhận thức của người tiêu dùng. Đồng thời, cần phát huy vai trò phối hợp giữa lực lượng hải quan, công an, quản lý thị trường và chính quyền địa phương nhằm tạo thành “lá chắn” vững chắc trước nạn buôn lậu.■

XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC KHÔNG KHÓI THUỐC

"Lá chắn xanh" bảo vệ thế hệ trẻ

Đổi mới tuyên truyền, nâng cao nhận thức học sinh

Những năm gần đây, phong trào “nói không với thuốc lá” tại các cơ sở giáo dục đã trở thành điểm sáng trong công tác bảo vệ sức khỏe học sinh. Với nhiều cách làm linh hoạt, sáng tạo, các trường học ở Tuyên Quang, Thái Nguyên, Sơn La đang triển khai hiệu quả các mô hình phòng, chống tác hại của thuốc lá, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh và thân thiện.

Bên cạnh các giờ học chính khóa, nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá được lồng ghép thường xuyên vào các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề và giáo dục kỹ năng sống. Không chỉ cung cấp kiến thức về những tác hại của thuốc lá, các nhà trường còn giúp học sinh nhận diện những hình thức quảng bá tinh vi của các sản phẩm thuốc lá thế hệ mới như thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, từ đó nâng cao khả năng tự bảo vệ bản thân.

Hiệu quả của mô hình còn đến từ sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức đoàn thể, trong đó học sinh được xác định là trung tâm của mọi hoạt động tuyên truyền. Khi nhận thức được nâng cao, các em trở thành lực lượng tích cực lan tỏa thông

Nhiều trường học tại Tuyên Quang, Thái Nguyên, Sơn La đang triển khai hiệu quả các mô hình phòng, chống tác hại của thuốc lá, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, không khói thuốc.

➤ THANH VY

điệp sống khỏe, nói không với thuốc lá.

Tại Trường Tiểu học - THCS Mường Bon (Sơn La), đội văn nghệ của trường thường xuyên dân dựng các tiểu phẩm tuyên truyền về tác hại của thuốc lá. Hình thức truyền tải sinh động giúp học sinh dễ tiếp cận, dễ ghi nhớ và chủ động thay đổi hành vi. Nhiều em không chỉ hiểu rõ tác hại của thuốc lá mà còn mạnh dạn nhắc nhở bạn bè, phản ánh kịp thời khi phát hiện hành vi vi phạm quy định về môi trường không khói thuốc.



Xây dựng trường học không khói thuốc - lá chắn từ nhà trường đến gia đình
Ảnh: Báo Sơn La

Lan tỏa môi trường học đường không khói thuốc

Song song với hoạt động tuyên truyền, nhiều trường học đã kết hợp giáo dục phòng, chống tác hại thuốc lá với các chương trình văn nghệ, thể thao và hoạt động trải nghiệm nhằm tạo sức hút đối với học sinh. Các buổi sinh hoạt chuyên đề thu hút đông đảo học sinh tham gia, góp phần hình thành ý thức và xây dựng lối sống lành mạnh ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Trường THCS La Bằng (Thái Nguyên) là một trong những

đơn vị tiêu biểu khi nhiều năm liên tiếp không ghi nhận tình trạng học sinh sử dụng thuốc lá công khai trong khuôn viên trường. Thành quả này đến từ việc duy trì thường xuyên các hoạt động tuyên truyền, đồng thời xây dựng môi trường giáo dục tích cực, nơi mỗi học sinh đều được trang bị kỹ năng từ chối và phòng tránh trước những cám dỗ.

Em Phan Tâm Như, học sinh lớp 8C, Trường THCS La Bằng chia sẻ: “Nội dung các buổi tuyên truyền dễ hiểu và gần gũi. Chúng em được trang bị kỹ năng

nói không với thuốc lá và thuốc lá điện tử, đồng thời cảm thấy yêu tâm hơn khi học tập trong môi trường không khói thuốc”.

Điều đáng ghi nhận là phong trào không chỉ dừng lại trong khuôn viên trường học mà còn lan tỏa đến từng gia đình. Nhiều học sinh trở thành những “đại sứ nhỏ”, tích cực vận động người thân không hút thuốc, hạn chế hút thuốc nơi công cộng và cùng xây dựng môi trường sống trong lành.

Bảo vệ học sinh trước tác hại của thuốc lá không chỉ là bảo vệ sức khỏe hôm nay mà còn là gìn giữ tương lai của cả một thế hệ. Đây cũng là mục tiêu chung mà nhiều cơ sở giáo dục đang hướng tới trong quá trình xây dựng trường học không khói thuốc.

Từ những mô hình thiết thực và cách làm sáng tạo, phong trào “nói không với thuốc lá” đang dần chuyển từ khẩu hiệu thành hành động cụ thể, thường xuyên. Sự vào cuộc đồng bộ của ngành giáo dục, gia đình và toàn xã hội đang góp phần hình thành một thế hệ học sinh khỏe mạnh, tự tin, có lối sống văn minh và biết chủ động bảo vệ bản thân trước những nguy cơ từ thuốc lá.■

Trên thế giới, nhiều quốc gia xem công nghiệp văn hóa (CNVH) là ngành kinh tế chiến lược dựa trên sáng tạo, tri thức và công nghệ. Tại Việt Nam, phát triển CNVH không chỉ là yêu cầu của hội nhập quốc tế mà còn là con đường quan trọng để khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên văn hóa dân tộc trong thời đại số.

BẢO THOA

Vai trò chiến lược của công nghiệp văn hóa

PGS.TS Nguyễn Thị Thu Phương - Viện trưởng Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam cho biết, xu hướng phát triển CNVH hiện nay cho thấy sự chuyển dịch từ mô hình quản lý hoạt động văn hóa sang mô hình kiến tạo môi trường sáng tạo, phát triển hệ sinh thái văn hóa trong điều kiện số hóa, hội nhập quốc tế. Đây cũng là bối cảnh trực tiếp tác động đến quá trình hoàn thiện thể chế phát triển CNVH tại Việt Nam trong thời gian gần đây.

Theo đó, khung thể chế phát triển CNVH tại Việt Nam được hình thành trên cơ sở kết hợp giữa nền tảng hiến định, cam kết quốc tế, các nghị quyết của Đảng, chiến lược phát triển văn hóa và hệ thống chính sách của Nhà nước. Trong đó, Điều 41 Hiến pháp năm 2013 giữ vai trò nền tảng khi khẳng định quyền hưởng thụ, tiếp cận và tham gia đời sống văn hóa của công dân. PGS.TS Nguyễn Thị Thu Phương chỉ rõ, Điều 41 của Hiến pháp năm 2013 không chỉ bảo đảm quyền văn hóa theo hướng tiếp cận quyền con người, mà còn tạo cơ sở cho việc mở rộng tư duy phát triển văn hóa gắn với thị trường văn hóa, sáng tạo và CNVH trong điều kiện mới.

Sau khi tham gia Công ước UNESCO 2005 về bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa, Việt Nam từng bước tiếp cận mạnh hơn với các quan điểm phát triển CNVH, kinh tế sáng tạo và thị trường văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số. Trong đó, Nghị quyết số 33-NQ/TW năm 2014 đánh dấu bước chuyển quan trọng khi lần đầu tiên đặt vấn đề phát triển CNVH gắn với xây dựng và hoàn thiện thị trường văn hóa. Tiếp đó, Chiến lược phát triển các ngành CNVH Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 1755/QĐ-TTg năm 2016 và Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg năm 2021 từng bước hình thành khung định hướng phát triển CNVH trong nền kinh tế sáng tạo.

Đặc biệt, Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của



Công nghiệp văn hóa giữ vai trò quan trọng đối với phát huy sức mạnh mềm quốc gia

Ảnh: Nam Nguyễn

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành CNVH Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tiếp tục định hướng phát triển CNVH theo hướng đáp ứng yêu cầu mới của chuyển đổi số, phát triển thị trường văn hóa và nâng cao đóng góp của CNVH đối với tăng trưởng kinh tế và sức mạnh mềm quốc gia. Trên nền tảng đó, Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam tiếp tục mở rộng không gian phát triển văn hóa trong giai đoạn mới, gắn phát triển văn hóa với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển sức mạnh mềm quốc gia. Sau Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam tiếp tục tạo cơ sở cho việc hoàn thiện cơ chế triển khai phát triển văn hóa và CNVH trong bối cảnh

mới. Theo PGS.TS Nguyễn Thị Thu Phương, quá trình hoàn thiện thể chế phát triển CNVH tại Việt Nam cho thấy vai trò ngày càng rõ hơn của CNVH trong chiến lược phát triển bền vững, kinh tế sáng tạo và nâng cao sức mạnh mềm quốc gia. "Nếu trước đây văn hóa chủ yếu được nhìn nhận dưới góc độ bảo tồn và phục vụ nhiệm vụ chính trị, thì hiện nay, cách tiếp cận đối với văn hóa và CNVH từng bước chuyển sang coi văn hóa là nguồn lực phát triển, thành tố của kinh tế sáng tạo và sức mạnh mềm quốc gia", PGS.TS Nguyễn Thị Thu Phương cho hay.

Hoàn thiện thể chế, tạo đà bứt phá

Thời gian qua, CNVH Việt Nam được ghi nhận đã có bước phát triển ấn tượng, với nhiều thành tựu quan trọng, ở nhiều lĩnh vực. Theo Bộ Văn hóa, Thể thao và

Du lịch, trong 5 năm qua (2021 - 2025), giá trị sản xuất của các ngành CNVH Việt Nam ước đạt bình quân khoảng 1,059 triệu tỷ đồng mỗi năm, tương đương 44 tỷ USD. Con số này cho thấy quy mô và đóng góp ngày càng rõ nét của lĩnh vực văn hóa sáng tạo đối với tăng trưởng chung của nền kinh tế.

Tuy nhiên, so với tiềm năng và yêu cầu thực hiện của Nghị quyết 80-NQ/TW, CNVH Việt Nam vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, đặc biệt là còn nhiều điểm nghẽn về thể chế để lĩnh vực này phát triển bứt phá. Về vấn đề này, PGS.TS Bùi Hoài Sơn - Ủy viên chuyên trách Ủy ban Văn hóa, Xã hội của Quốc hội nhìn nhận: chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo còn hạn chế, cơ chế đầu tư cho CNVH chưa đủ mạnh, thị trường văn hóa phát triển chưa hoàn chỉnh, chính sách ưu đãi chưa hấp dẫn, chế độ tiền lương, thù lao lao động sáng tạo nghệ thuật

chưa đủ khuyến khích sáng tạo; thủ tục hành chính còn phức tạp, pháp luật về bản quyền chưa đủ hiệu lực.

Vì vậy, để thực hiện mục tiêu, định hướng mà Đảng, Nhà nước đề ra về phát triển CNVH, PGS.TS Bùi Hoài Sơn cho rằng, cần hoàn thiện thể chế, tạo môi trường thuận lợi để sáng tạo nở rộ và doanh nghiệp văn hóa phát triển mạnh mẽ. Bởi, CNVH là ngành kinh tế dựa trên tài năng, bản sắc, công nghệ và mô hình kinh doanh sáng tạo. Những yếu tố ấy chỉ có thể phát huy hết tiềm năng khi được đặt trong một hệ sinh thái cởi mở, thông minh, ít rào cản và minh bạch. Đồng thời, cần từng bước mở rộng khả năng huy động nguồn lực xã hội theo hướng kết hợp giữa đầu tư công, đầu tư tư nhân.

Bên cạnh đó, việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp đang đặt ra yêu cầu hoàn thiện thể chế địa phương theo hướng phát triển các hệ sinh thái sáng tạo gắn với du lịch văn hóa, kinh tế đêm, không gian sáng tạo cộng đồng. Đối với các đô thị sáng tạo như Hà Nội, Hội An, Đà Lạt hay TP. Hồ Chí Minh, vấn đề không chỉ là quản lý hành chính mà còn duy trì "tư cách pháp nhân mềm" của các hệ sinh thái sáng tạo, thương hiệu đô thị trong bối cảnh mới. Vì vậy, PGS.TS Nguyễn Thị Thu Phương nêu kiến nghị, cần tăng vai trò điều phối chiến lược của cấp tỉnh, mở rộng khả năng tổ chức không gian sáng tạo ở cấp xã, phường gắn với du lịch văn hóa, di sản và làng nghề truyền thống.■



Kỷ nguyên mới mở ra yêu cầu mới đối với sự phát triển công nghiệp văn hóa

Ảnh: Nam Nguyễn

Trong dòng chảy phát triển mới, CNVH không chỉ là một ngành kinh tế đặc thù, mà còn là sức mạnh mềm đưa Việt Nam vững bước trên con đường hội nhập.

Kỷ luật thực thi: Yếu tố then chốt

Petrovietnam đang bước vào giai đoạn phát triển có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, với Chiến lược phát triển đến năm 2050 và kế hoạch 5 năm 2026 - 2030. Đây không chỉ là những định hướng dài hạn về quy mô, lĩnh vực hoạt động hay mục tiêu tăng trưởng, mà còn đặt ra yêu cầu mới về phương thức quản trị, văn hóa thực thi và năng lực tổ chức triển khai trong toàn Tập đoàn.

Trong định hướng đó, mục tiêu gia nhập Fortune Global 500 được xác định là mục tiêu chiến lược quan trọng. Chủ tịch HĐQT Petrovietnam Lê Ngọc Sơn khẳng định, đây là định hướng kiên định mà Tập đoàn quyết tâm thực hiện; vì vậy, các giải pháp và danh mục đầu tư trong quá trình thực thi chiến lược phải bảo đảm tính khả thi, độ chính xác và hiệu quả, đủ sức hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra.

Trong bối cảnh đó, kỷ luật thực thi chiến lược trở thành yếu tố then chốt. Chủ tịch HĐQT Petrovietnam Lê Ngọc Sơn yêu cầu toàn hệ thống kiên định nguyên tắc “tập trung trụ cột - ưu tiên danh mục - kỷ luật thực thi”; đồng thời duy trì, tối ưu các tài sản hiện có, nâng hiệu suất vận hành các công trình và phát huy tối đa dư địa của các chuỗi giá trị hiện hữu.

Việc thực thi chiến lược của Petrovietnam được cụ thể hóa trong hoạt động của từng đơn vị, từng lĩnh vực. Từ thăm dò khai thác dầu khí, công nghiệp khí, điện, lọc hóa dầu, dịch vụ kỹ thuật, vận tải, phân phối sản phẩm đến nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số và phát triển các trung tâm năng lượng, mỗi đơn vị đều là một mắt xích trong tổng thể chiến lược chung.

Ở lĩnh vực thăm dò khai thác, yêu cầu đặt ra là mở rộng hoạt động E&P quốc tế, thúc đẩy M&A, bảo đảm gia tăng trữ lượng và sản lượng trong dài hạn. Ở lĩnh vực khí, Petrovietnam cần tiếp tục định vị vai trò trong chuỗi giá trị khí LNG, đồng thời mở rộng hoạt động kinh doanh quốc tế.

Trong lĩnh vực điện, cần dự án mới phải được phát triển phù hợp với Quy hoạch điện 8 điều chỉnh và chiến lược chung của Tập đoàn. Cùng với đó là định hướng phát triển trung tâm năng lượng, lọc hóa dầu tích hợp tại Quảng Ngãi; phát triển trung tâm dịch vụ năng lượng tại Vũng Tàu; mở rộng kinh doanh dầu thô, sản phẩm dầu và nâng cao hiệu quả phối hợp trong các chuỗi giá trị.

Những yêu cầu đó đòi hỏi sự thống nhất cao giữa định hướng của Tập đoàn và hoạt động quản trị tại doanh nghiệp. Ở đây, Người đại diện phân vốn của Petrovietnam giữ vai trò đặc biệt quan trọng, không chỉ thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu vốn, mà còn là cầu nối để các chủ trương, định hướng, quy định và mục tiêu chiến lược của Tập đoàn được triển khai đúng hướng, đúng thẩm quyền và phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh.

Trong giai đoạn phát triển mới, Petrovietnam đặt ra yêu cầu ngày càng cao về kỷ luật thực thi chiến lược, hiệu quả quản trị, quản lý rủi ro, chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực. Trong tổng thể đó, đội ngũ Người đại diện giữ vai trò quan trọng, góp phần đưa các định hướng lớn của Tập đoàn đi vào thực tiễn hoạt động tại doanh nghiệp.



Chủ tịch HĐQT Petrovietnam Lê Ngọc Sơn kiểm tra công trường Dự án giàn CPP L6 B

Ảnh: PetroTimes

Người đại diện của Petrovietnam và yêu cầu trong giai đoạn mới

> NGÀ PHUONG

Trong các chuỗi giá trị lớn, vai trò phối hợp của Người đại diện càng cần được phát huy rõ hơn. Với chuỗi khí - điện hay chuỗi sản phẩm dầu mỏ từ sản xuất, vận chuyển đến phân phối, sự phối hợp giữa các đơn vị, giữa các Người đại diện có ý nghĩa trực tiếp đối với hiệu quả vận hành toàn chuỗi. Trong các lĩnh vực như điện lực, phân bón, xây lắp, hóa chất, dịch vụ kỹ thuật, trách nhiệm đại diện vốn cũng cần được gắn với hiệu quả chung của từng chuỗi giá trị.

Nâng cao chất lượng quản trị

Song song với yêu cầu thực thi chiến lược, Petrovietnam đang từng bước hoàn thiện mô hình quản trị theo thông lệ tiên tiến. Chủ tịch HĐQT Petrovietnam Lê Ngọc Sơn yêu cầu toàn Tập đoàn tiếp tục đổi mới mô hình quản trị theo hướng tiệm cận các nguyên tắc quản trị của OECD, coi đây là chuẩn mực nền tảng để hiện đại hóa quản trị, tăng cường minh bạch, nâng cao chất lượng điều hành và năng lực giám sát, phân bổ, hỗ trợ ra quyết định.

Việc triển khai các nội dung liên quan đến quản trị doanh nghiệp (quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ) vượt trên các tuân thủ pháp luật theo chuẩn OECD cho thấy yêu cầu quản trị trong Tập đoàn ngày càng đi vào chiều sâu. Đây là nền tảng quan trọng để nâng cao tính minh bạch, chất lượng ra quyết định, trách nhiệm giải trình, hiệu quả giám sát tại doanh nghiệp.

Đối với các đơn vị thành viên, áp dụng chuẩn mực quản trị theo OECD là quá trình cũng có mối



Ảnh: PetroTimes

trường quản trị doanh nghiệp vững mạnh, hiệu quả hơn. Thực tiễn hoạt động của các đơn vị trong lĩnh vực phân bón, vận tải, thăm dò khai thác, khoan và dịch vụ kỹ thuật cho thấy, việc áp dụng mô hình quản trị theo thông lệ tốt đáp ứng chuẩn OECD giúp cho doanh nghiệp nâng được uy tín khi đưa sản phẩm dịch vụ đến với các thị trường quốc tế cũng như có nhiều lợi thế khi tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường...

Trong quá trình đó, sự phối hợp giữa Người đại diện với các ban chuyên môn của Tập đoàn có ý nghĩa quan trọng. Các ban chuyên môn vừa giữ vai trò tham mưu, hướng dẫn, vừa là đầu mối hỗ trợ Người đại diện trong xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền. Ngược lại, Người đại diện cũng là kênh phản ánh thực tiễn từ doanh nghiệp về Tập đoàn, giúp

Việc xây dựng bộ chỉ tiêu KPI, chuẩn bị nguồn nhân sự kế nhiệm và tháo gỡ các vướng mắc trong phân cấp, phối hợp giữa Đảng và chính quyền sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ Người đại diện. Đây là yêu cầu đáng chú ý trong bối cảnh tổ chức đảng tại doanh nghiệp đã chuyển về địa phương, đặt ra những vấn đề mới về cơ chế phối hợp, thông tin và thực thi trách nhiệm.

Petrovietnam nhận diện sớm khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh cơ chế quản lý và nâng cao chất lượng điều hành.

Chuyển đổi số là trụ cột quan trọng

Chuyển đổi số được xác định là một trụ cột quan trọng trong nâng cao hiệu quả hoạt động của Petrovietnam. Từ kinh nghiệm chuyển đổi số tại Petrovietnam và các đơn vị thành viên như Tổng công ty CP Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR), Tổng công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC), có thể thấy chuyển đổi số không chỉ là câu chuyện công nghệ, mà còn là

động lực đổi mới phương thức quản trị, điều hành và ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Giai đoạn 2026 - 2030 sẽ là chặng đường quan trọng để Petrovietnam cụ thể hóa các mục tiêu chiến lược, mở rộng không gian phát triển, nâng cao hiệu quả đầu tư và phát huy vai trò tiên phong trong lĩnh vực công nghiệp - năng lượng quốc gia. Để đạt được mục tiêu đó, Tập đoàn cần một hệ thống quản trị đồng bộ, một văn hóa thực thi mạnh mẽ và một đội ngũ Người đại diện đủ năng lực, trách nhiệm, bản lĩnh để đưa các mục tiêu chiến lược thành hiện thực.■

Vượt kế hoạch 6 tháng, Phân bón Cà Mau tiếp tục bứt phá

Với nền tảng sản xuất ổn định, thị trường tiếp tục được mở rộng và hệ thống phân phối ngày càng được củng cố, Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC; Hose: DCM) đang duy trì đà tăng trưởng tích cực, tạo động lực cho việc hoàn thành các mục tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2026.

➤ VIỆT HUNG

Kết quả kinh doanh 6 tháng vượt kế hoạch

Ngày 26/6, Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam)) tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 với sự tham dự của Ban Lãnh đạo Tổng công ty, các nhà phân phối tiêu biểu trên toàn quốc và Campuchia cùng các đối tác chiến lược. Đây cũng là hội nghị toàn hệ thống đầu tiên dưới sự điều hành của ông Nguyễn Thanh Tùng trên cương vị Tổng giám đốc PVCFC kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm giao nhiệm vụ vào tháng 4/2026.

Theo báo cáo tại hội nghị, 6 tháng đầu năm 2026, PVCFC ghi nhận doanh thu bộ sản phẩm đạt hơn 11.800 tỷ đồng, tổng sản lượng tiêu thụ đạt hơn 900 ngàn tấn, hoàn thành hơn 59% kế hoạch năm. Nhiều chỉ tiêu trọng yếu tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ, cho thấy hiệu quả của chiến lược điều hành linh hoạt trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

Phát biểu tại hội nghị, ông Nguyễn Thanh Tùng - Tổng giám đốc PVCFC khẳng định, doanh nghiệp đang bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu cao hơn về chất lượng tăng trưởng, hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh. Theo đó, PVCFC sẽ tiếp tục tập trung nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu chuỗi giá trị sản xuất - kinh doanh, gia tăng sức cạnh tranh của các dòng sản phẩm chủ lực, mở rộng hiện diện tại các thị trường tiềm năng trong nước và quốc tế, đồng thời tăng cường các hoạt động hỗ trợ thị trường, xúc tiến thương mại và chăm sóc khách hàng. Quan trọng hơn, PVCFC sẽ luôn lắng nghe, đồng hành và chia sẻ với hệ thống đại lý để cùng vượt qua những thách thức phía trước.

Tăng tốc mở rộng thị trường, củng cố năng lực cạnh tranh

Để hoàn thành các mục tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2026, PVCFC xác định một số nhóm giải pháp trọng tâm cho 6 tháng cuối năm, tập trung vào củng cố thị trường, bảo đảm nguồn cung và nâng cao năng lực vận hành.

Trước hết, doanh nghiệp tiếp tục phát huy sức mạnh của hệ thống phân phối, đối tác và khách hàng trên toàn quốc, xem đây là nền tảng quan trọng để duy trì tăng trưởng trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh. Trên cơ sở đó, PVCFC triển khai các chính sách kinh doanh linh hoạt theo từng khu vực, nhóm khách hàng và diễn biến thực tế của thị trường; đồng thời đẩy mạnh các hoạt động marketing,

xúc tiến bán hàng và hỗ trợ thương mại nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh cho hệ thống phân phối cũng như gia tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm.

Song song đó, PVCFC chủ động xây dựng kế hoạch cung ứng phù hợp cho từng nhóm sản phẩm, bảo đảm nguồn hàng ổn định cho cả thị trường trong nước và quốc tế. Sản phẩm Đạm Cà Mau tiếp tục



Ông Nguyễn Thanh Tùng - Tổng giám đốc PVCFC phát biểu tại sự kiện

Ảnh: PVCFC cung cấp



PVCFC tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026

Ảnh: PVCFC cung cấp

ưu tiên thị trường nội địa và Campuchia; các sản phẩm kali, DAP được tăng cường nhập khẩu từ các đối tác chiến lược; trong khi hệ thống ba nhà máy NPK được vận hành linh hoạt nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của từng vùng canh tác.

Về dài hạn, doanh nghiệp tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh quốc tế, nâng cao năng lực thương mại và từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng phân bón toàn cầu. Đồng thời, PVCFC tập trung tối ưu hệ thống logistics, kho bãi, chuỗi cung ứng nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, tiết giảm chi phí và đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.

Bên cạnh những nỗ lực nội tại, PVCFC cũng kỳ vọng các chính sách mới của Nhà nước theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, kéo dài thời hạn lưu hành sản phẩm và giảm các yêu cầu khảo nghiệm đối với một số nhóm phân bón sẽ góp phần tạo môi trường thuận lợi hơn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như toàn ngành phân bón trong thời gian tới. ■



Đại diện PVCFC trình bày chương trình Xúc tiến bán hàng năm 2026

Ảnh: PVCFC cung cấp

KỶ NIỆM 20 NĂM THÀNH LẬP CHI NHÁNH KHÍ TÂY NAM BỘ (3/7/2006 - 3/7/2026)

VỮNG VÀNG VAI TRÒ ĐƠN VI TIỀN PHONG NGÀNH KHÍ TẠI KHU VỰC TÂY NAM BỘ

Ngày 3/7/2026, Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ tròn 2 thập kỷ hình thành và phát triển. Từ những ngày đầu đầy gian khó, Khí Tây Nam đã vươn mình trở thành một mắt xích trọng yếu trong chuỗi giá trị của Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS), đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), đóng góp to lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh năng lượng và an ninh lương thực quốc gia.

➤ NGUYỄN NGÀ



Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ khẳng định tinh thần “Một đội ngũ - Một mục tiêu”

Ảnh: PetroTimes

C

h

àng đường 20 năm qua đã khẳng định sự trưởng thành vượt bậc của một đơn vị giữ vai trò đặc biệt quan trọng tại cực Nam Tổ quốc với trên 32 tỷ m³ khí cung cấp cho sản xuất điện, đạm (tương ứng với 124 tỷ kWh điện và hơn 12 triệu tấn phân đạm), hơn 1,1 triệu tấn LPG, trên 64 nghìn tấn Condensate cung cấp ra thị trường, đem lại nguồn doanh thu hơn 81 nghìn tỷ đồng, đóng góp gần 8 nghìn tỷ đồng vào ngân sách Nhà nước, cùng PV GAS thực hiện nhiều chương trình an sinh xã hội tại khu vực Tây Nam Bộ với tổng giá trị hơn 115 tỷ đồng.

Từ những ngày đầu tiếp nhận và vận hành hệ thống khí PM3 - Cà Mau với nhiều khó khăn, thử thách, Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ (tiền thân là Công ty Khí Cà Mau) đã không ngừng lớn mạnh, trở thành mắt xích trọng yếu trong chuỗi giá trị của PV GAS, góp phần bảo đảm vận hành an toàn, liên tục và hiệu quả hệ thống cung cấp năng lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khu vực Tây Nam Bộ, đồng thời đóng góp quan trọng vào việc bảo đảm an ninh năng lượng và an ninh lương thực quốc gia.

Bước sang giai đoạn phát triển mới, Petrovietnam nói chung và PV GAS nói riêng đang đứng trước những yêu cầu, cơ hội lớn từ quá trình chuyển dịch năng lượng, phát triển thị trường khí và LNG, cũng như yêu cầu ngày càng cao về quản trị hiện đại, chuyển đổi số và phát triển bền vững. Trong bối cảnh đó, lãnh đạo PV GAS mong muốn Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, kỷ cương, đổi mới và sáng tạo; không ngừng nâng cao năng lực quản trị, làm chủ công nghệ, xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, giữ vững mục tiêu vận hành an toàn, tin cậy và hiệu quả, sẵn sàng đảm nhận những nhiệm vụ mới, góp phần hiện thực hóa chiến lược phát triển của PV GAS trong giai đoạn mới.

Với nền tảng đã được gây dựng trong suốt hai thập kỷ qua, cùng tinh thần trách nhiệm, khát vọng cống hiến và truyền thống nghĩa tình của người lao động, lãnh đạo PV GAS tin tưởng, Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ sẽ

tiếp tục phát triển vững mạnh, khẳng định vai trò là đơn vị tiên phong tại khu vực Tây Nam Bộ, đóng góp ngày càng quan trọng vào sự phát triển bền vững của PV GAS và ngành năng lượng khí Việt Nam. ■



Ảnh: PetroTimes

Những kết quả đạt được trong suốt 20 năm qua là minh chứng rõ nét cho bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần trách nhiệm và sự cống hiến bền bỉ của nhiều thế hệ cán bộ, người lao động Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ



Nhà máy GPP Cà Mau

Ảnh: PetroTimes



Giải chạy bộ chào mừng 20 năm thành lập Chi nhánh Khí Tây Nam Bộ

Ảnh: PetroTimes

Trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới tiếp tục biến động phức tạp, Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) – đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), vẫn duy trì nhịp độ sản xuất kinh doanh an toàn, ổn định và hiệu quả trong 6 tháng đầu năm 2026, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu trọng yếu, nhiều chỉ tiêu vượt cao so với kế hoạch và tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ.

➤ NGUYỄN PHUONG

Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu 6 tháng đầu năm

PVEP đã tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

Phát biểu khai mạc hội nghị, ông Trương Quốc Lâm, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT PVEP nhấn mạnh, hội nghị sẽ đánh giá toàn diện kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm; phân tích những thuận lợi, khó khăn, các yếu tố tác động đến hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí; đồng thời xác định các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm hoàn thành cao nhất kế hoạch 6 tháng cuối năm 2026.

Ông Trương Quốc Lâm cũng cho biết, hoạt động của PVEP nửa đầu năm 2026 diễn ra trong bối cảnh thị trường năng lượng thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, khó dự báo. Bên cạnh đó, Tổng công ty phải đối mặt với áp lực suy giảm sản lượng từ nhiên liệu các mỏ dầu khí; đồng thời yêu cầu cao về duy trì tăng trưởng và nâng cao năng lực quản trị. Với sự chỉ đạo sát sao của Tập đoàn cùng sự nỗ lực từ đội ngũ cán bộ, người lao động PVEP, các đơn vị, dự án, chi nhánh, Tổng công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu và nộp ngân sách nhà nước.

Báo cáo về kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2026, Tổng Giám đốc PVEP Nguyễn Thiện Bảo nhấn mạnh, trong bối cảnh hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, PVEP đã nỗ lực duy trì nhịp độ sản xuất, bám sát chỉ đạo của Petrovietnam, tập trung quản trị biến động, tối ưu vận hành, kiểm soát chi phí và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho con người, công trình, thiết bị.

Đến hết tháng 6/2026, kết quả gia tăng trữ lượng của PVEP đạt 1,58 triệu tấn quy dầu. Tổng sản



Toàn cảnh hội nghị

Ảnh: PVEP cung cấp

PVEP kiên định mục tiêu tăng trưởng, nâng cao hiệu quả thăm dò, khai thác dầu khí

lượng khai thác 6 tháng đầu năm 2026 đạt 2,20 triệu tấn quy dầu, đạt 109% kế hoạch 6 tháng, đạt 54% kế hoạch năm 2026 và bằng 134% so với cùng kỳ năm 2025.

Tổng công ty cũng đẩy mạnh phát triển mô, thúc đẩy các dự án FO/FG giai đoạn 2026-2027, đồng thời mở rộng không gian phát triển thông qua ký kết các hợp đồng mới, thúc đẩy hoạt động mua bán - sáp nhập (M&A)... Các chỉ tiêu tài chính của PVEP cũng ghi nhận kết quả tích cực đều hoàn thành vượt kế hoạch 6 tháng và tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, tổng doanh thu 6 tháng đạt 28.023 tỷ đồng, hoàn thành 123% kế hoạch; nộp ngân sách nhà nước đạt 10.859 tỷ đồng, bằng 138% kế hoạch 6 tháng. Giá trị thực hiện đầu tư đạt 405,75 triệu USD, đạt 126% so với cùng kỳ năm 2025.

Bên cạnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, PVEP tiếp tục thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trong 6 tháng đầu năm, Tổng công ty ghi nhận 12/15 sáng kiến cấp PVEP, giá trị làm lợi ước đạt 63,36 triệu USD; triển khai các sáng kiến số, dữ liệu số E&P và chương

trình ERP giai đoạn 1, từng bước nâng cao năng lực quản trị, tối ưu vận hành và gia tăng hiệu quả sản xuất.

Tạo nền tảng cho mục tiêu phát triển bền vững

Tại hội nghị, đại diện các ban, đơn vị, dự án đã trình bày các tham luận tập trung vào những nội dung trọng tâm như: giải pháp duy trì sản lượng khai thác tại các mỏ chủ lực; tháo gỡ khó khăn trong triển khai các dự án phát triển mô; nâng cao hiệu quả quản trị đầu tư; bảo đảm an toàn, liên tục trong vận hành; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành sản xuất.

Phát biểu tại hội nghị, Tổng Giám đốc Petrovietnam Lê Mạnh Cường nhấn mạnh kết quả đạt được trong nửa đầu năm 2026 của PVEP rất ấn tượng, tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển không chỉ của PVEP mà của cả Tập đoàn trong thời gian tới. Tuy nhiên, Tổng Giám đốc Petrovietnam Lê Mạnh Cường lưu ý PVEP cần tập trung thúc đẩy công tác đầu tư, nhằm phát triển bền vững và ổn định. Để bảo đảm hiệu quả, đồng chí Lê

Mạnh Cường yêu cầu PVEP xây dựng lộ trình đầu tư rõ ràng với những mục tiêu cụ thể hơn.

Thay mặt lãnh đạo Tập đoàn, Chủ tịch HĐQT Petrovietnam Lê Ngọc Sơn ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ, người lao động PVEP trong 6 tháng đầu năm 2026. Đồng chí khẳng định, trong chiến lược phát triển của Petrovietnam, lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí tiếp tục giữ vai trò nền tảng, là trụ cột quan trọng để bảo đảm nguồn cung năng lượng, duy trì đồng tiền, đóng góp ngân sách và tạo dư địa phát triển cho các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ kỹ thuật, năng lượng mới trong tương lai.

Chủ tịch HĐQT Petrovietnam Lê Ngọc Sơn nhấn mạnh, trong thời gian tới, PVEP cần tập trung cập nhật chiến lược để thích ứng với bối cảnh kinh tế mới, thúc đẩy phát triển các dự án đầu tư trong nước, phát triển thị trường mới, tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư nước ngoài; đồng thời tích cực tham gia hoàn thiện các thể chế, chính sách cho hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí.

Lãnh đạo Petrovietnam đề nghị PVEP tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ được giao;

tập trung cao độ cho công tác an toàn, quản trị rủi ro, tối ưu sản lượng, kiểm soát tiến độ các dự án trọng điểm; đồng thời chủ động nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, giải pháp tháo gỡ điểm nghẽn trong hoạt động đầu tư, tìm kiếm thăm dò, phát triển mô. Cùng với đó, PVEP cần tiếp tục phát huy vai trò tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực quản trị điều hành và xây dựng văn hóa doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển mới.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Petrovietnam, Chủ tịch HĐQT PVEP Trương Quốc Lâm khẳng định, PVEP sẽ nghiêm túc cụ thể hóa các chỉ đạo của Tập đoàn thành chương trình hành động cụ thể trong 6 tháng cuối năm 2026. Chủ tịch HĐQT PVEP yêu cầu các ban, đơn vị, dự án tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, quyết liệt, phối hợp chặt chẽ trong triển khai nhiệm vụ; kiên định mục tiêu an toàn, hiệu quả, bền vững; đồng thời phát huy trí tuệ, bản lĩnh và truyền thống của người lao động dầu khí - năng lượng để hoàn thành cao nhất kế hoạch năm 2026. ■

Với tinh thần đoàn kết, kỷ cương, đổi mới và quyết tâm cao, PVEP đạt mục tiêu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng cuối năm 2026, tiếp tục khẳng định vai trò đơn vị nòng cốt của Petrovietnam trong lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí, đóng góp tích cực vào bảo đảm an ninh năng lượng và sự phát triển bền vững của đất nước.



Hoạt động tại mỏ Sư Tử Trắng

Ảnh: PVEP cung cấp



Toàn cảnh Hội nghị sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 của PV Drilling



Ảnh: PV Drilling cung cấp

Tổng Giám đốc PV Drilling Nguyễn Xuân Cường phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2026 của tổng công ty

Ảnh: PV Drilling cung cấp

PV Drilling hoàn thành vượt kế hoạch 6 tháng đầu năm 2026

Trong bối cảnh thị trường khoan dầu khí duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực, đặc biệt tại Đông Nam Á, PV Drilling đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm 2026, ghi nhận nhiều chỉ số tăng trưởng cao so với cùng kỳ, tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ khoan dầu khí tại khu vực.

➤ LÂM ANH



Giàn khoan tự nâng PV DRILLING IX đi vào vận hành từ tháng 4/2026

Ảnh: PV Drilling cung cấp

Giữ vững nhịp độ tăng trưởng và hiệu quả vận hành

Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling), đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) vừa tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026 và tổng kết hoạt động Hội đồng khoa học công nghệ PV Drilling giai đoạn 2024-2026.

Trong 6 tháng đầu năm, toàn bộ giàn khoan biển của PV Drilling duy trì hoạt động an toàn, đạt hiệu suất hoạt động trên 99%. Trong đó, giàn PV DRILLING IX vừa đầu tư chính thức đi vào vận hành từ tháng 4/2026. Các giàn khoan của Tổng công ty tiếp tục hoạt động tại Việt Nam, Malaysia, Indonesia và Brunei, với nhu cầu thuê giàn cao, mức giá thuê ổn định khoảng 90.000 USD/ngày. Các mảng dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và cung ứng nhân lực khoan cũng duy trì tăng trưởng tích cực, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của Tổng công ty.

Kết quả, doanh thu và lợi nhuận hợp nhất của PV Drilling trong 6 tháng đầu năm dự kiến vượt khoảng 30% so với kế hoạch, tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm trước.

PV Drilling đạt các kết quả trên nhờ tận dụng cơ hội thị trường, mở rộng quy mô kinh doanh thông qua việc đưa thêm giàn khoan vào hoạt động, tối ưu nguồn lực, tăng cường quản trị chi phí, quản trị rủi ro, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý và vận hành, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Đồng thời, PV Drilling tiếp tục duy trì thành tích an toàn ở mức cao, tuân thủ nghiêm các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường.

Tạo động lực mới từ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Nhân dịp này, Tổng công ty tổng kết ghi nhận nhiều kết quả khoa học công nghệ PV Drilling giai đoạn 2024-2026. Báo cáo tổng kết ghi nhận nhiều kết quả tích cực trong công tác quản trị và triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Hệ thống quản trị khoa học, công nghệ tiếp tục được củng cố thông qua việc thành lập Ban Chỉ đạo khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, kết hợp cùng đầu mối chuyên trách hỗ trợ tham mưu, phối hợp và triển khai đồng bộ trong toàn Tổng công ty.

Bên cạnh đó, PV Drilling tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách

và tăng cường nguồn lực cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo các quy định mới của pháp luật. Những thay đổi tích cực về cơ chế tài chính, đặc biệt là việc nâng mức trích Quỹ phát triển khoa học, công nghệ lên tối đa 20% lợi nhuận tính thuế cùng cơ chế cho phép hạch toán trực tiếp các khoản chi nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào chi phí sản xuất kinh doanh đã tạo động lực thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ. Qua đó, nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh trong toàn PV Drilling.

Tại hội nghị sơ kết, Tổng Giám đốc Nguyễn Xuân Cường ghi nhận và biểu dương sự nỗ lực của

toàn hệ thống, giúp PV Drilling đạt kết quả kinh doanh ấn tượng trong 6 tháng đầu năm. Ông nhận định, triển vọng thị trường dịch vụ khoan trong trung và dài hạn vẫn rất tích cực nhờ nhu cầu thăm dò, khai thác dầu khí gia tăng trong khi nguồn cung giàn khoan tiếp tục hạn chế. Tại Việt Nam, các dự án trọng điểm như Lô B, Đại Hùng giai đoạn 4, Hải Sư Vàng và Cá Voi Xanh được kỳ vọng sẽ tạo động lực tăng trưởng mạnh trong những năm tới. Tổng Giám đốc PV Drilling yêu cầu các đơn vị chủ động chuẩn bị nguồn nhân lực, thiết bị và năng lực kỹ thuật để nắm bắt cơ hội thị trường, đồng thời tiếp tục mở rộng hoạt động tại thị trường quốc tế.

Mặc dù 6 tháng cuối năm 2026 được dự báo sẽ tiếp tục tiềm ẩn nhiều khó khăn và thách thức do những biến động khó lường của tình hình địa chính trị và thị trường năng lượng thế giới, PV Drilling tiếp tục kiên định mục tiêu phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững. ■

PV Drilling sẽ tập trung duy trì hoạt động an toàn tuyệt đối, bảo đảm chất lượng dịch vụ, tăng cường tìm kiếm việc làm, đẩy mạnh quản trị doanh nghiệp và quản trị rủi ro, nâng cao năng lực cạnh tranh, qua đó phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

Ngày 6/7/2026, Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động sản xuất, kinh doanh 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

➤ PHUONG MY

Hội nghị có sự tham dự của ông Dương Mạnh Sơn - Chủ tịch Hội đồng quản trị, ông Nguyễn Đăng Trình - Tổng Giám đốc, các ông/bà trong Ban lãnh đạo Tổng công ty, lãnh đạo các Ban/Văn phòng và lãnh đạo các đơn vị trong toàn hệ thống.

Trong bối cảnh diễn biến bất thường của thị trường xăng dầu thế giới và trong nước vô cùng phức tạp, yếu tố địa chính trị tác động trực tiếp tới hoạt động sản xuất, kinh doanh, PVOIL đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp điều hành, linh hoạt nắm bắt cơ hội thị trường. Qua đó, hoàn thành nhiều chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quan trọng trong 6 tháng đầu năm, chung sức cùng Petrovietnam góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Theo đó, 6 tháng đầu năm, sản lượng kinh doanh của PVOIL đạt 3,464 triệu m³/tấn, bằng 56% kế hoạch năm, tăng 22% so với cùng kỳ; doanh thu hợp nhất đạt 127,3 nghìn tỷ đồng, hoàn thành 83% kế hoạch năm và tăng 74% so với cùng kỳ. Song song với đó, PVOIL tiếp tục mở rộng hệ thống bán lẻ với 87 cửa hàng xăng dầu được đưa vào hoạt động trong 6 tháng đầu năm, hoàn thành gần 70% kế hoạch năm, nâng tổng số cửa hàng trên toàn hệ thống lên 1.037 cửa hàng.

Một trong những điểm nhấn của 6 tháng đầu năm là PVOIL chính thức triển khai kinh doanh xăng sinh học E10 trên toàn hệ thống từ ngày 15/5/2026. Việc đưa xăng sinh học E10 vào kinh doanh thể hiện bước đi chủ động của PVOIL trong lộ trình phát triển nhiên liệu sạch, thích ứng với xu hướng chuyển dịch năng lượng và hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững.

Tại hội nghị, các đại biểu đã tập trung đánh giá toàn diện kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 6 tháng đầu năm, phân tích những khó khăn, vướng mắc trong công tác nguồn, phát triển thị trường, đầu tư và mở rộng hệ thống. Đồng thời, đề xuất nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, gia tăng sản lượng, mở rộng thị phần và hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2026.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Chủ tịch HĐQT Dương Mạnh Sơn ghi nhận, biểu dương kết quả toàn hệ thống đạt được trong 6 tháng đầu năm, khẳng định đây là thành quả của sự chỉ đạo đúng hướng, điều hành quyết liệt và nỗ lực của toàn thể cán bộ, người lao động. Chủ tịch HĐQT đề nghị PVOIL tiếp tục đổi mới quản trị theo hướng tiệm cận chuẩn mực OECD, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và nghiên cứu các lĩnh vực kinh doanh mới, phát huy lợi thế sẵn có để mở rộng chuỗi giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo động lực tăng trưởng dài hạn.

Kết luận hội nghị, Tổng Giám đốc Nguyễn Đăng Trình đánh giá kết quả 6 tháng đầu năm vượt kỳ vọng, là thành quả từ sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, điều hành quyết liệt của Ban



Ông Dương Mạnh Sơn - Chủ tịch HĐQT PVOIL phát biểu chỉ đạo tại hội nghị

Ảnh: PVOIL cung cấp

PVOIL SƠ KẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Vượt khó, nắm cơ hội hoàn thành kế hoạch 2026



Ông Nguyễn Đăng Trình - Tổng Giám đốc PVOIL phát biểu kết luận tại hội nghị

Ảnh: PVOIL cung cấp



Toàn cảnh hội nghị

Ảnh: PVOIL cung cấp

Điều hành và nỗ lực của toàn hệ thống. PVOIL đã chủ động nắm bắt cơ hội thị trường, linh hoạt điều hành nguồn hàng, bảo đảm nguồn cung và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Trong 6 tháng cuối năm, Tổng Giám đốc yêu cầu các đơn vị nâng cao chất lượng dự báo, xây dựng kịch bản điều hành linh hoạt; tiếp tục phát triển mạng lưới cửa hàng xăng dầu, mở rộng thị phần, đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả hoạt động. Trước xu hướng chuyển dịch năng lượng, PVOIL cần chủ động phát triển sản phẩm, dịch vụ mới, gia tăng doanh thu ngoài xăng dầu và tận dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, tạo động lực tăng trưởng bền vững.

Với những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm cùng các giải pháp, nhiệm vụ đã được thống nhất tại hội nghị, PVOIL đặt quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2026, tiếp tục giữ vững vị thế doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu hàng đầu Việt Nam và tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai các mục tiêu chiến lược trong giai đoạn phát triển tiếp theo. ■



Ông Nguyễn Cao Sơn - Trưởng ban Kinh doanh sản phẩm dầu trình bày tham luận
Ảnh: PVOIL cung cấp



Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Giám đốc PVOIL Hà Nội trình bày tham luận
Ảnh: PVOIL cung cấp

PVFCCO TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT "PHÚ MỸ TÍCH LỘC"

Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khi (PVFCCo - Phú Mỹ, mã chứng khoán DPM) chính thức triển khai chương trình khách hàng thường xuyên "Phú Mỹ tích lộc" trên nền tảng Ứng dụng Phú Mỹ từ ngày 3/7/2026 đến hết ngày 30/6/2027 trên phạm vi toàn quốc nhằm ghi nhận và tri ân các khách hàng sử dụng sản phẩm Phú Mỹ, đồng thời thúc đẩy chuyển đổi số trong chuỗi kết nối từ nhà máy đến người dùng cuối.

➤ PHUONG NGÀ

Sau gần một năm đưa Ứng dụng Phú Mỹ vào vận hành, chương trình là bước phát triển tiếp theo trong chiến lược chuyển đổi số của Phú Mỹ, hướng tới mục tiêu lấy khách hàng làm trung tâm và hoàn thiện hệ sinh thái số phục vụ người sử dụng cuối. Thông qua cơ chế tích điểm, đổi quà và phân hạng hội viên, Phú Mỹ không chỉ gia tăng quyền lợi cho khách hàng mà còn tăng cường kết nối với bà con nông dân, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ và công tác chăm sóc khách hàng.

Được tích hợp với hệ thống RFID/QR code giai đoạn 2 trên các sản phẩm Phân bón Phú Mỹ, chương trình cho phép khách hàng đăng ký tài khoản, tích lũy điểm bằng cách quét mã RFID/QR code trên bao bì sản phẩm, đăng nhập hàng ngày, cập nhật thông tin cá nhân hoặc tham gia các sự kiện của Phú Mỹ. Toàn bộ quá trình tích điểm, theo dõi quyền lợi và đổi quà được thực

hiện trực tuyến trên Ứng dụng Phú Mỹ, thuận tiện và minh bạch. Điểm nổi bật của chương trình là cơ chế quản lý song song Điểm hạng và Điểm đổi quà. Điểm hạng được dùng để xác định 4 cấp hội viên Đồng, Bạc, Vàng và Kim Cương theo chu kỳ 12 tháng, trong khi Điểm đổi quà được tích lũy không thời hạn và không bị ảnh hưởng khi khách hàng đổi quà. Cơ chế này vừa khuyến khích khách hàng gắn bó lâu dài, vừa giúp chủ động sử dụng điểm tích lũy theo nhu cầu.

Với tổng giá trị quà tặng và giải thưởng hơn 1,8 tỷ đồng, khách hàng có thể đổi điểm lấy thẻ nạp điện thoại, phiếu quà tặng điện tử và nhiều quà tặng khác. Các hội viên có mức tích lũy càng cao càng nhận được nhiều quyền lợi hơn như quà sinh nhật, phiếu quà tặng theo các mốc điểm và điện thoại Samsung Galaxy A37 theo thể lệ chương trình.

Bên cạnh chương trình khách hàng thường xuyên, Ứng dụng

PHUMY
Cho mùa bội thu

PHÚ MỸ TÍCH LỘC

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THƯỜNG XUYÊN TRÊN ỨNG DỤNG PHÚ MỸ

Từ ngày 3/7/2026 đến hết ngày 30/6/2027

Quét mã QR code: Áp dụng cho dòng NPK Phú Mỹ 25kg

Thông tin chi tiết về thể lệ chương trình, quyền lợi hội viên và hướng dẫn tham gia được cập nhật trên Ứng dụng Phú Mỹ, website www.dpm.vn, Zalo OA "Phân bón Phú Mỹ", hoặc qua Hotline 0969.656.667 và email lienhe@pvfcco.com.vn.

Phú Mỹ tiếp tục được phát triển thành nền tảng kết nối số giữa Phú Mỹ và bà con nông dân, cung cấp nhiều tiện ích như tra cứu thông tin sản phẩm, hướng dẫn sử dụng phân bón, tìm kiếm đại lý, cập nhật tin tức, chương trình ưu đãi và kiến thức kỹ thuật canh tác. Đồng thời, việc ứng dụng RFID/QR code góp phần nâng cao khả năng truy xuất, xác thực sản phẩm và hỗ trợ phục vụ công tác chăm sóc khách hàng cũng như phát triển

các dịch vụ giá trị gia tăng trong tương lai.

Đại diện Phú Mỹ chia sẻ: "Phú Mỹ tích lộc không chỉ là một chương trình khách hàng thường xuyên mà còn là bước tiến tiếp theo trong chiến lược chuyển đổi số, lấy khách hàng làm trung tâm của Phú Mỹ. Thông qua nền tảng số, chúng tôi mong muốn mang đến nhiều giá trị thiết thực hơn cho bà con nông dân, tăng cường kết nối với người sử dụng cuối và xây dựng

mối quan hệ gắn bó lâu dài trên cơ sở chất lượng sản phẩm, sự đồng hành và niềm tin".

Chương trình "Phú Mỹ tích lộc" được triển khai trên toàn quốc từ ngày 3/7/2026. Người sử dụng phân bón Phú Mỹ có thể tải Ứng dụng Phú Mỹ trên App Store hoặc Google Play để đăng ký tài khoản, tích điểm và trải nghiệm nhiều tiện ích như đổi quà, tra cứu sản phẩm, tìm đại lý, cập nhật kiến thức canh tác và nhận các ưu đãi dành riêng cho hội viên. ■

HƯỚNG DẪN THAM GIA "PHÚ MỸ TÍCH LỘC"

- Tải ứng dụng PHÚ MỸ
- Đăng ký tài khoản
- Cập nhật thông tin
- Hành động tích điểm

QUYỀN LỢI HỘI VIÊN

PHÂN HẠNG THÀNH VIÊN	
 Hạng Đồng: 0 - 29.999 điểm	 Hạng Bạc: 30.000 - 299.999 điểm
 Hạng Vàng: 300.000 - 799.999 điểm	 Hạng Kim Cương: ≥ 800.000 điểm

ĐỔI QUÀ HẤP DẪN

Thẻ nạp điện thoại
Mệnh giá: 20.000đ / 50.000đ / 100.000đ

Phiếu quà tặng điện tử
Mệnh giá: 200.000đ / 500.000đ

Hướng dẫn tham gia chương trình Phú Mỹ tích lộc

PHẦN THƯỞNG ĐẶC BIỆT

 Mức 400.000 - 1.800.000 điểm: Phiếu quà tặng điện tử 100.000đ	 Mức 2.000.000 điểm: Tặng thêm 01 điện thoại Samsung Galaxy A37	 Quà sinh nhật: Hạng Vàng: 200.000đ Hạng Kim Cương: 500.000đ
---	--	---

TỔNG GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG HƠN 18 TỶ ĐỒNG

Phần thưởng đặc biệt khi tham gia chương trình

Đồng hành bên bi qua 7 mùa liên tiếp của “Ngày Dinh dưỡng cộng đồng Việt Nam”, Herbalife đã khẳng định cam kết dài hạn trong việc thay đổi nhận thức, xây dựng thói quen dinh dưỡng khoa học và vận động hợp lý từ gốc rễ mỗi gia đình Việt.

➤ BÍCH PHUONG

Thói quen sống khỏe bắt đầu từ tổ ấm gia đình

Sáng ngày 28/6/2026, tại Công viên Thống Nhất (Hà Nội), một không gian rực rỡ và ngập tràn năng lượng tích cực đã thu hút sự tham gia của hàng ngàn người dân Thủ đô. Đó chính là bầu không khí sôi động của Ngày Dinh dưỡng cộng đồng Việt Nam lần thứ 7 do Báo Sức khỏe và Đời sống tổ chức, với sự đồng hành chiến lược, xuyên suốt từ Herbalife Việt Nam. Đặc biệt, sự kiện năm nay mang một ý nghĩa vô cùng sâu sắc khi diễn ra đúng vào dịp kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (28/6).

Phát biểu chỉ đạo tại chương trình, TTUT.GS.TS Trần Văn Thuấn - Thứ trưởng Bộ Y tế, Chủ tịch Hội đồng Y khoa Quốc gia nhấn mạnh ý nghĩa đặc biệt khi Ngày Dinh dưỡng cộng đồng Việt Nam lần thứ 7 được tổ chức đúng vào Ngày Gia đình Việt Nam.

“Điều tôi thấy ý nghĩa nhất là chương trình năm nay được tổ chức đúng vào Ngày Gia đình Việt Nam. Bởi nói đến dinh dưỡng, nói đến sức khỏe, chúng ta phải bắt đầu từ mỗi gia đình. Chúng ta đều mong con mình cao hơn, khỏe hơn, học tốt hơn; mong cha mẹ mình sống lâu hơn, ít ốm đau hơn. Nhưng mong thôi chưa đủ. Mỗi gia đình cần cùng nhau tạo ra những thói quen tốt, từ những việc rất nhỏ, được duy trì đều đặn mỗi ngày”, Thứ trưởng Trần Văn Thuấn chia sẻ.

Thông điệp này một lần nữa khẳng định vai trò quan trọng của gia đình trong việc hình thành thói quen chăm sóc sức khỏe, đồng thời cho thấy sự chuyển dịch mạnh mẽ từ tư duy chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh.

Trong bối cảnh mô hình bệnh tật đang có nhiều thay đổi, các bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường, thừa cân, béo phì... ngày càng gia tăng, trong đó có nguyên nhân liên quan đến chế độ ăn uống chưa hợp lý, thiếu vận động và lối sống hiện đại.

Vì vậy, việc xây dựng môi trường sống khỏe bắt đầu từ mỗi gia đình có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Sự đồng hành của Herbalife Việt Nam trong các chương trình cộng

Herbalife Việt Nam đồng hành cùng hàng nghìn gia đình Việt lan tỏa thói quen sống khỏe



Lãnh đạo Bộ Y tế, Ban Tổ chức cùng đại diện Herbalife Việt Nam và Ban Giám khảo trong nghi thức khai mạc chương trình
Ảnh: Herbalife cung cấp

đồng đã góp phần đưa kiến thức dinh dưỡng khoa học, vận động hợp lý đến gần hơn với người dân, giúp mỗi cá nhân và mỗi gia đình có thêm động lực thay đổi những thói quen nhỏ trong cuộc sống hằng ngày.

Khi những lựa chọn lành mạnh được hình thành từ mỗi tổ ấm, những giá trị tích cực ấy sẽ tiếp tục lan tỏa rộng hơn trong cộng đồng, góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân và củng cố nền tảng chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Herbalife Việt Nam: Hành trình 7 mùa bên bi thay đổi thói quen cộng đồng

Nhìn lại chặng đường dài đã qua, sự chuyển biến trong thói quen sinh hoạt của người dân chính là minh chứng rõ nét cho giá trị đồng hành của Herbalife Việt Nam. Trong thời đại số,

không ít người dân vẫn bị bủa vây bởi tin giả, các trào lưu “chữa lành” tự phát hay các hướng dẫn thực dưỡng lệch lạc trên mạng xã hội. Trước thực trạng truyền thông y tế truyền thống gặp những giới hạn nhất định, chuỗi sự kiện trực quan, trực diện được Herbalife Việt Nam tiếp sức liên tiếp qua 7 mùa đã trở thành một điểm tựa tri thức đáng tin cậy cho cộng đồng.

Sự kiên trì của Herbalife Việt Nam đã tạo ra một không gian kết nối vô cùng hấp dẫn, đưa các nguyên lý y tế dự phòng hiện đại tiếp cận người dân một cách trực quan, chuẩn xác và dễ hiểu nhất. Trọng tâm lan tỏa của hành trình này phản ánh qua con số vô cùng ấn tượng: Gần 12.000 người dân đã được tư vấn dinh dưỡng cá nhân và gia đình hoàn toàn miễn phí thông qua 7 chương trình.

Ông Nguyễn Thành Đạt – Giám đốc Truyền thông cấp cao Herbalife Việt Nam, Thái Lan và Campuchia chia sẻ: “Việc Herbalife Việt Nam đồng hành cùng Ngày Dinh dưỡng cộng đồng trong suốt 7 mùa tổ chức thể hiện cam kết lâu dài của chúng tôi trong việc góp phần nâng cao nhận thức về dinh dưỡng khoa học và lối sống lành mạnh tại Việt Nam. Chúng tôi tin rằng, một cộng đồng khỏe mạnh được xây dựng từ những thay đổi bền vững trong từng cá nhân, từng gia đình – nơi những thói quen tốt được hình thành và duy trì mỗi ngày. Thông qua việc đồng hành cùng các chương trình truyền thông sức khỏe cộng đồng, Herbalife mong muốn góp phần đưa kiến thức dinh dưỡng, vận động phù hợp đến gần hơn với người dân, giúp mỗi người

chủ động chăm sóc sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống”.

Tại ngày hội năm nay, Ban Tổ chức tiếp tục bố trí 10 gian tư vấn sức khỏe, quy tụ các bác sĩ, chuyên gia hàng đầu từ các bệnh viện tuyến Trung ương và Viện Dinh dưỡng Quốc gia. Tại đây, hàng ngàn gia đình đã được đo các chỉ số sinh học, nhận những lời khuyên khoa học về cả nhân hóa dinh dưỡng.

Bộ Y tế ghi nhận giá trị của sự đồng hành bên bi với sức khỏe cộng đồng

Sự đồng hành liên tục của các đơn vị tổ chức và đồng hành cùng Ngày Dinh dưỡng cộng đồng Việt Nam trong nhiều năm qua đã góp phần đưa các thông điệp về dinh dưỡng khoa học, vận động hợp lý và chăm sóc sức khỏe chủ động đến gần hơn với người dân.

Phát biểu tại chương trình, lãnh đạo Bộ Y tế đánh giá cao nỗ lực của các đơn vị trong việc duy trì một hoạt động cộng đồng có ý nghĩa. Chương trình đã tạo nên một không gian kết nối thiết thực, giúp người dân tiếp cận các kiến thức về y học dự phòng và chăm sóc sức khỏe theo cách trực quan, dễ hiểu. Việc huy động đội ngũ chuyên gia, bác sĩ tham gia đo các chỉ số sức khỏe, tư vấn trực tiếp cho người dân ngay tại cộng đồng cũng góp phần thúc đẩy tinh thần chủ động phòng bệnh, phù hợp với định hướng tăng cường chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Trong hành trình 7 mùa tổ chức, chương trình đã góp phần duy trì một diễn đàn sức khỏe cộng đồng, nơi người dân không chỉ được cung cấp kiến thức mà còn có cơ hội trải nghiệm, thực hành và hình thành những thói quen tích cực trong đời sống hằng ngày.

Bên cạnh hoạt động tư vấn dinh dưỡng, Ngày Dinh dưỡng cộng đồng Việt Nam lần thứ 7 còn mang đến không khí sôi nổi với sự tham gia của 20 đội chơi đến từ nhiều nhóm cộng đồng, câu lạc bộ thể thao phong trào trên địa bàn Thủ đô.

Các đội thi tranh tài ở hai nội dung vận động và kiến thức, với những màn trình diễn zumba, aerobic, thể dục đồng diễn đầy năng lượng cùng phần thi tìm hiểu về dinh dưỡng khoa học. Những hoạt động này góp phần truyền tải thông điệp: xây dựng sức khỏe không chỉ bắt đầu từ kiến thức, mà cần được duy trì bằng hành động và những thói quen tích cực mỗi ngày.■



Đồng dao người dân và các gia đình Việt hào hứng lưu giữ những khoảnh khắc ý nghĩa tại khu vực sự kiện cùng Herbalife Việt Nam thắp lên ngọn lửa sống khỏe
Ảnh: Herbalife cung cấp

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công đoàn Công ty Thuốc lá Thăng Long đã triển khai nhiều hoạt động chăm lo đoàn viên, phát động phong trào thi đua, góp phần ổn định việc làm, bảo đảm quyền lợi người lao động và đồng hành cùng doanh nghiệp hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

> KIM CHI

Chăm lo thiết thực cho người lao động

Trong bối cảnh ngành thuốc lá tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do tác động của các chính sách kiểm soát thuốc lá, tình trạng thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả và những biến động của thị trường, Công đoàn Công ty Thuốc lá Thăng Long tiếp tục phát huy vai trò đồng hành cùng doanh nghiệp, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Ông Trần Đình Thăng - Chủ tịch Công đoàn Công ty Thuốc lá Thăng Long cho biết, bám sát nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, Công đoàn Công ty đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng với nhiều nội dung thiết thực. Hoạt động tuyên truyền được triển khai đồng bộ, gắn với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của tổ chức Công đoàn các cấp và nhiệm vụ trọng tâm của công ty. Trong đó, Công đoàn tập trung tuyên truyền về Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031; kết quả Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại các đơn vị.

Cùng với công tác tuyên truyền chính trị, Công đoàn Công ty chú trọng phổ biến Thỏa ước lao động tập thể giai đoạn 2025 - 2028 và các nội dung sửa đổi, bổ sung được thông qua tại Hội nghị Người lao động năm 2026, giúp đoàn viên, người lao động nắm bắt đầy đủ quyền lợi, nghĩa vụ và các chính sách liên quan trực tiếp đến mình. Chương trình giáo dục truyền thống năm 2026 được tổ chức tại Hà Tĩnh, Quảng Trị và Quảng Bình với sự tham gia của 320 cán bộ, đảng viên. Công tác tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ và bảo vệ môi trường cũng tiếp tục được duy trì, cùng với việc phát huy hiệu quả mạng lưới an toàn vệ sinh viên tại các đơn vị.

CÔNG ĐOÀN CÔNG TY THUỐC LÁ THĂNG LONG

Điểm tựa để người lao động yên tâm gắn bó



Hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3

Ảnh: Doanh nghiệp cung cấp

Xác định chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên là nhiệm vụ trọng tâm, trong 6 tháng đầu năm, Công đoàn Công ty đã chủ động phối hợp với chuyên môn triển khai nhiều hoạt động hướng về người lao động. Hội nghị Người lao động năm 2026 được tổ chức nhằm tạo điều kiện để người lao động tham gia đóng góp ý kiến đối với các nội dung liên quan đến quyền lợi và điều kiện làm việc; phát huy dân chủ ở cơ sở; góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Công đoàn cũng tích cực tham gia giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách nhằm bảo đảm quyền lợi của người lao động.

Trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026, với phương châm "Tết Sum vầy - Xuân on

Đàng", nhiều hoạt động chăm lo được triển khai đồng bộ. Hàng trăm lượt đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ, thăm hỏi; toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong công ty được nhận quà Tết với tổng kinh phí trên 859 triệu đồng. Bên cạnh đó, Công đoàn vận động cán bộ, công nhân viên và người lao động quyền góp hơn 202 triệu đồng để hỗ trợ 14 trường hợp mắc bệnh hiểm nghèo, nghỉ ốm dài ngày và gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, góp phần lan tỏa tinh thần tương thân, tương ái trong toàn doanh nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm, Công đoàn Công ty đã thực hiện 102 lượt trợ cấp đột xuất cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, nghỉ ốm dài ngày, mắc bệnh hiểm nghèo, nghỉ chế độ hoặc gặp khó khăn đột xuất, với

tổng kinh phí hỗ trợ trên 300 triệu đồng. Hướng ứng Tháng Công nhân năm 2026, các suất quà và trợ cấp từ Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam và Công đoàn Công ty tiếp tục được trao tới đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn. Cùng với công tác chăm lo đời sống, Công đoàn còn phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho 1.393 người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại. Qua đó, góp phần bảo đảm an toàn, sức khỏe và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của công ty.

Phát huy phong trào thi đua, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh

Song hành với công tác chăm lo đời sống đoàn viên, Công đoàn

Công ty Thuốc lá Thăng Long tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và các hoạt động chào mừng những ngày lễ lớn của đất nước, ngành và tổ chức công đoàn. Các phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, tạo động lực để đoàn viên, người lao động phát huy tinh thần trách nhiệm, sáng tạo, hăng hái lao động sản xuất, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của công ty.

Công tác bình xét thi đua, khen thưởng được thực hiện công khai, dân chủ và đúng quy định. Kết quả năm 2025, có 1.646 đoàn viên đạt danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn xuất sắc", 344 đoàn viên đạt danh hiệu "Đoàn viên Công đoàn xuất sắc tiêu biểu" và 19 công đoàn bộ phận được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Cùng với đó, Công đoàn Công ty đã triển khai xét chọn, hoàn thiện hồ sơ đề nghị khen thưởng danh hiệu "Công nhân giỏi" năm 2025 cho 11 người lao động và đề nghị tặng "Bằng Lao động sáng tạo" cho 6 cá nhân có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đóng góp tích cực vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Thông qua các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, nhiều sáng kiến, giải pháp hữu ích đã được áp dụng vào thực tiễn, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và xây dựng đội ngũ người lao động Công ty Thuốc lá Thăng Long ngày càng năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Công tác nữ công tiếp tục được quan tâm với nhiều hoạt động thiết thực hướng tới nữ cán bộ, công nhân viên và người lao động. Nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Công đoàn Công ty tổ chức hướng ứng Tuần lễ Áo dài, phát động cuộc thi "Khó khăn khắc văng Phụ nữ Thăng Long" với chủ đề "Thanh lịch - Tận tâm - Sáng tạo", thu hút đông đảo nữ đoàn viên tham gia. Đồng thời, Công đoàn biểu dương, khen thưởng 421 cá nhân và 18 tập thể đạt danh hiệu "Giỏi việc nước - Đảm việc nhà" năm 2025; tặng quà cho 439 nữ cán bộ, công nhân viên và tổ chức chương trình tham quan, tôn vinh nữ đoàn viên tiêu biểu.

Các hoạt động văn hóa, thể thao tiếp tục được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, tăng cường sự gắn kết và xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, năng động. Đặc biệt, đội bóng đá nam của công ty đại diện Công đoàn Công Thương Việt Nam tham dự Giải bóng đá công nhân, viên chức năm 2026; giành quyền vào vòng Chung kết toàn quốc, góp phần lan tỏa hình ảnh doanh nghiệp và tổ chức công đoàn trong toàn ngành Công Thương.■

Mặc dù còn nhiều khó khăn do tác động của thị trường, thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả, yêu cầu đổi mới hoạt động công đoàn và đẩy mạnh chuyển đổi số, Công đoàn Công ty Thuốc lá Thăng Long tiếp tục khẳng định vai trò là chỗ dựa tin cậy của đoàn viên, người lao động; đồng hành cùng doanh nghiệp hướng tới mục tiêu phát triển ổn định và bền vững.



Liên quân Vinataba - Công ty Thuốc lá Thăng Long xuất sắc lọt vào vòng Chung kết Giải bóng đá công nhân, viên chức Việt Nam 2026

Ảnh: Doanh nghiệp cung cấp

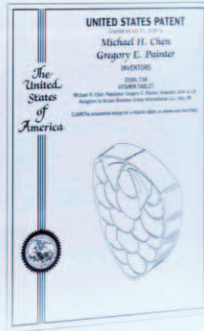
Amway

AMWAY ĐẦU TƯ 75 TRIỆU USD NÂNG CẤP NHÀ MÁY NUTRILITE TẠI MỸ

800+

**Nhà khoa học, kỹ sư
& kỹ thuật viên**

Đồng hành trong nghiên cứu, đổi mới
và phát triển sản phẩm.



750+

Bằng sáng chế toàn cầu

500+

Thiết bị chuyên dụng mới

Tăng cường năng lực sản xuất
và kiểm soát chất lượng.



100+

Thị trường trên toàn cầu

Phục vụ nhu cầu dinh dưỡng tại hơn 100
quốc gia và vùng lãnh thổ. **Việt Nam là
thị trường có doanh thu đứng top 9
của Tập đoàn Amway.**





Khát vọng
VƯỜN TÂM



NHIÊN LIỆU SẠCH
TƯƠNG LAI XANH



TỔNG CÔNG TY LỘC HÓA DẦU VIỆT NAM - 208 HÙNG VƯƠNG, PHƯỜNG NGHĨA LỘ, TỈNH QUẢNG NGÃI
***TEL: (+84) 255 3825 825 FAX: (+84) 255 3825 826 WWW.BSR.COM.VN**



Nhà thầu khoan Việt Nam

tiên phong trong ngành khoan dầu khí



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN
VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur,
Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Tel: +84 - 28 - 39 142 012

Fax: +84 - 28 - 39 142 021 / 39 142 022

Web: www.pvdrilling.com.vn

PHUMY
Cho mùa bội thu

HỮU CƠ PHUMY



Hồi sinh đất
Bật sức cây



PHÂN BÓN CÀ MAU®
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

Chung Một Niềm Tin Vườn Mình Phát Triển



WWW.PVCFC.COM.VN

Quét QR CODE
tìm hiểu thêm thông tin





VẬN CHUYỂN
DẦU THÔ



VẬN CHUYỂN
DẦU SẢN PHẨM/HÓA CHẤT



VẬN TẢI
KHÍ HÓA LỎNG



VẬN TẢI
HÀNG RỜI (THAN)



DỊCH VỤ
KỸ THUẬT DẦU KHÍ



DỊCH VỤ
HÀNG HẢI VÀ LOGISTICS



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

Tầng 2, Tòa nhà Phú Mỹ, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Sài Gòn, TP. HCM
ĐT: +84 28 3911 1301 | Fax: +84 28 3911 1300 | Mail: info@pvtrans.com | Web: www.pvtrans.com

VƯỜN TÂM VỊ THẾ XỨNG DANH THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA



NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI KHÔNG ĐƯỢC UỐNG RƯỢU, BIA

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM

HÀNH TRÌNH THẮP LỬA NƠI SÔNG





BỘ CÔNG THƯƠNG - MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
VIETNAM TRADE PROMOTION AGENCY



BỘ CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE



Alibaba.com

GIAN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM



VIETNAM PAVILION ON **ALIBABA.COM**



KẾT NỐI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM VỚI NGƯỜI MUA TOÀN CẦU



TIN CẬY



HỘI NHẬP



BÚT PHÁ



TOÀN CẦU



THỊNH VƯỢNG



TRUY CẬP NGAY

Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thukytoasoanbaotct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: NGUYỄN VĂN MINH * Phó Tổng Biên tập: NGUYỄN TIẾN CƯỜNG - NGUYỄN THỊ THUY LINH

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023

■ Kỳ hạn xuất bản: 1 kỳ/tháng - Kích thước: 29x41,5cm - Số trang: 52

■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 18.000 đồng